The Consciousness of the Atom



The Consciousness of the Atom



Table of Contents

Table of Contents 2

THE GREAT INVOCATION 4

FOREWORD—LỜI MỞ ĐẦU 5

LECTURE I—BÀI THUYẾT TRÌNH I 7

THE FIELD OF EVOLUTION—LĨNH VỰC TIẾN HÓA 7

LECTURE II—BÀI THUYẾT TRÌNH II 21

THE EVOLUTION OF SUBSTANCE—SỰ TIẾN HÓA CỦA CHẤT LIỆU 21

LECTURE III—BÀI GIẢNG III 38

THE EVOLUTION OF FORM, OR GROUP EVOLUTION—SỰ TIẾN HÓA CỦA HÌNH TƯỚNG, HAY SỰ TIẾN HÓA CỦA NHÓM 38

LECTURE IV—BÀI GIẢNG IV 54

THE EVOLUTION OF MAN, THE THINKER—SỰ TIẾN HÓA CỦA CON NGƯỜI, NGƯỜI SUY TƯ 54

LECTURE V—BÀI GIẢNG V 69

THE EVOLUTION OF CONSCIOUSNESS—SỰ TIẾN HÓA CỦA TÂM THỨC 69

LECTURE VI—BÀI GIẢNG VI 85

THE GOAL OF EVOLUTION—MỤC TIÊU CỦA TIẾN HÓA 85

LECTURE VII—BÀI GIẢNG VII 101

COSMIC EVOLUTION—TIẾN HÓA VŨ TRỤ 101

THE

CONSCIOUSNESS

OF THE ATOM

BY

ALICE A. BAILEY

THE GREAT INVOCATION

From the point of Light within the Mind of God	Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế
Let light stream forth into the minds of men.	Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người
Let Light descend on Earth.	Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian
From the point of Love within the Heart of God	Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế
Let love stream forth into the hearts of men.	Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người
May Christ return to Earth.	Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian
From the centre where the Will of God is known	Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế
Let purpose guide the little wills of men—	Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người
The purpose which the Masters know and serve.	Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự
From the centre which we call the race of men	Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người
Let the Plan of Love and Light work out.	Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi
And may it seal the door where evil dwells.	Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác
Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth	Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

"The above Invocation or Prayer does not belong to any person or group but to all Humanity. The beauty and the strength of this Invocation lies in its simplicity, and in its expression of certain central truths which all men, innately and normally, accept—the truth of the existence of a basic Intelligence to Whom we vaguely give the name of God; the truth that behind all outer seeming, the motivating power of the universe is

“Bài Khấn Nguyện hay Lời Cầu Nguyện trên không thuộc về bất kỳ cá nhân hay nhóm nào mà thuộc về toàn thể Nhân loại. Vẻ đẹp và sức mạnh của bài Khấn Nguyện này nằm ở sự đơn giản của nó, và ở sự diễn đạt những chân lý cốt lõi nhất định mà tất cả mọi người, một cách bẩm sinh và bình thường, đều chấp nhận—chân lý về sự tồn tại của một Trí Thông Minh cơ bản mà chúng ta mơ hồ đặt tên là Thượng đế; chân lý rằng đằng

Love; the truth that a great Individuality came to earth, called by Christians, the Christ, and embodied that love so that we could understand; the truth that both love and intelligence are effects of what is called the Will of God; and finally the self-evident truth that only through humanity itself can the Divine Plan work out."

sau mọi vẻ ngoài, động lực của vũ trụ là Tình Thương; chân lý rằng một Cá Thể vĩ đại đã đến trái đất, được người Kitô giáo gọi là Đức Christ, và hiện thân cho tình thương đó để chúng ta có thể hiểu được; chân lý rằng cả tình thương và trí thông minh đều là kết quả của cái được gọi là Ý Chí của Thượng đế; và cuối cùng là chân lý hiển nhiên rằng chỉ thông qua chính nhân loại, Thiên Cơ mới có thể thực hiện được."

ALICE A. BAILEY

FOREWORD—LỜI MỞ ĐẦU

[5]

The lectures here presented were delivered in New York during the past winter. The purpose of this series was to present to their auditors the testimony of science as to the relation of matter and of consciousness; to enable the hearers to observe the identical manifestation of these relations and of certain basic laws in successively higher states of being, and thus to bring to them a realisation of the universality of the evolutionary process and its actuality; and to deal somewhat with the nature of the expanded states of consciousness and the enlarged life toward which all mankind is travelling. They thus were intended to serve as an introduction to the more detailed study and application of the laws of life and human unfoldment generally included in the term of "occultism."

It will be observed that there is in this series a considerable amount of repetition, as each lecture briefly reviews the matters covered in the preceding addresses. As newcomers were present at each lecture in the series, it was found necessary on each occasion to present a bird's-eye view of the ground covered and the reasons for the position [6] then taken. A further advantage was found in the fixing in the minds of the hearers of certain of these basic concepts which were new to many of them, and which helped them to grasp and to receive readily the further expansion of the theme. In presenting the lectures in book form it has been deemed advisable to retain the complete text of the lectures as given. Those who are already students of the esoteric wisdom will be able to follow the line of the

[5]

Các bài thuyết trình được giới thiệu ở đây đã được đọc tại New York trong mùa đông vừa qua. Mục đích của loạt bài này là trình bày cho thính giả bằng chứng của khoa học về mối quan hệ giữa vật chất và tâm thức; giúp người nghe quan sát sự biểu hiện đồng nhất của các mối quan hệ này và của những quy luật cơ bản nhất định trong các trạng thái hiện tồn cao hơn liên tiếp, và do đó mang lại cho họ sự nhận biết về tính phổ quát của quá trình tiến hóa và tính thực tế của nó; và đề cập đôi chút đến bản chất của các trạng thái tâm thức mở rộng và đời sống rộng lớn hơn mà toàn thể nhân loại đang hướng tới. Vì vậy, chúng được dự định dùng như một lời giới thiệu cho việc nghiên cứu chi tiết hơn và ứng dụng các quy luật của sự sống và sự khai mở của con người thường được bao hàm trong thuật ngữ "huyền bí học".

Cần lưu ý rằng trong loạt bài này có một lượng lặp lại đáng kể, vì mỗi bài thuyết trình đều điểm lại ngắn gọn các vấn đề đã được đề cập trong các bài nói chuyện trước đó. Vì những người mới đến đều có mặt tại mỗi buổi thuyết trình, nên trong mỗi dịp đều thấy cần thiết phải trình bày một cái nhìn tổng quan về phạm vi đã đề cập và lý do cho lập trường [6] được đưa ra lúc đó. Một lợi ích khác cũng được tìm thấy trong việc khắc sâu vào tâm trí người nghe một số khái niệm cơ bản này, vốn là mới mẻ đối với nhiều người trong số họ, và giúp họ nắm bắt cũng như tiếp nhận dễ dàng sự mở rộng thêm của chủ đề. Khi trình bày các bài thuyết trình dưới dạng sách, việc giữ lại nguyên văn các bài thuyết trình như đã đọc được coi là điều nên làm. Những ai đã là đạo sinh của minh triết nội môn sẽ có thể theo dõi mạch lập luận của

argument of the lectures without difficulty. For those, however, who for the first time approach the consideration of the matters here discussed, the occasional repetition of the fundamental points may help to a ready apprehension, and it is for this class of readers that the book is primarily intended.

Alice A Bailey

September, 1922

các bài thuyết trình mà không gặp khó khăn. Tuy nhiên, đối với những người lần đầu tiên tiếp cận việc xem xét các vấn đề được thảo luận ở đây, sự lặp lại đôi khi của các điểm cơ bản có thể giúp cho việc lĩnh hội được dễ dàng, và cuốn sách này chủ yếu dành cho lớp độc giả đó.

Alice A Bailey

Tháng 9, 1922

LECTURE I—BÀI THUYẾT TRÌNH I

THE FIELD OF EVOLUTION—LĨNH VỰC TIẾN HÓA

[11]

There has probably never been a period in the history of thought entirely resembling the present. Thinkers everywhere are conscious of two things, first, that the region of mystery has never before been so clearly defined, and secondly, that that region can be entered more easily than has hitherto been the case; it may, therefore, perhaps be induced to render up some of its secrets if investigators of all schools pursue their search with determination. The problems with which we are faced, as we study the known facts of life and existence, are susceptible of clearer definition than heretofore, and though we do not know the answers to our questions, though we have not as yet discovered the solutions to our problems, though no panacea lies ready to our hand whereby we can remedy the world's ills, yet the very fact that we can define them, that we can point in the direction in which mystery lies, and that the light of science, of religions, and of philosophy, has been shed upon vast tracts which were earlier [12] considered lands of darkness, is a guarantee of success in the future. We know so much more than was the case five hundred years ago, save in a few circles of wise men and mystics; we have discovered so many laws of nature, even though as yet we cannot apply them; and the knowledge of "things as they are" (and I choose these words very deliberately) has made immense strides.

[11]

Có lẽ chưa bao giờ có một thời kỳ nào trong lịch sử tư tưởng hoàn toàn giống như hiện nay. Các nhà tư tưởng ở khắp mọi nơi đều nhận thức được hai điều, thứ nhất, rằng vùng bí ẩn chưa bao giờ được xác định rõ ràng như thế, và thứ hai, rằng vùng đó có thể được thâm nhập dễ dàng hơn so với trước đây; do đó, nó có lẽ có thể bị thuyết phục để tiết lộ một số bí mật của mình nếu các nhà điều tra thuộc mọi trường phái theo đuổi cuộc tìm kiếm của họ với lòng quyết tâm. Các vấn đề mà chúng ta phải đối mặt, khi nghiên cứu các sự kiện đã biết của sự sống và sự hiện tồn, đều dễ xác định rõ ràng hơn trước đây, và mặc dù chúng ta không biết câu trả lời cho các câu hỏi của mình, mặc dù chúng ta vẫn chưa khám phá ra giải pháp cho các vấn đề của mình, mặc dù không có thuốc bách bệnh nào nằm sẵn trong tay để chúng ta có thể chữa trị những căn bệnh của thế giới, tuy nhiên chính sự việc rằng chúng ta có thể xác định chúng, rằng chúng ta có thể chỉ ra hướng mà bí ẩn nằm ở đó, và rằng ánh sáng của khoa học, của các tôn giáo, và của triết học, đã được chiếu rọi lên những vùng rộng lớn mà trước đây [12] được coi là những vùng đất của bóng tối, là một sự đảm bảo cho thành công trong tương lai. Chúng ta biết nhiều hơn so với năm trăm năm trước, ngoại trừ trong một vài nhóm của các bậc hiền triết và các nhà thần bí; chúng ta đã khám phá ra rất nhiều quy luật của tự nhiên, mặc dù cho đến nay chúng ta vẫn chưa thể áp dụng chúng; và kiến thức về "mọi vật như chúng là" (và tôi chọn những từ này rất thận trọng) đã có những bước tiến to lớn.

Nevertheless, the mystery land still remains to be opened up, and our problems are still numerous. There is the problem of our own particular life, whatever that may be; there is the problem of that which is largely termed the "Not-Self," and which concerns our physical body, our environment, our circumstances, and our life conditions; if we are of an introspective turn of mind, there is the problem of our particular set of emotions, and of the thoughts, desires, and instincts by which we control action. Group problems are many; why should there be suffering, starvation, and pain? Why should the world as a whole be in the thrall of direst poverty, of sickness, of discomfort? What is the purpose underlying all that we see around us, and what will be the outcome of world affairs viewing them as a whole? What is the destiny of the human race, what is its origin, and what is the key to its present condition? Is there more than this one life, and is the sole interest to be found in that which [13] is apparent and material? Such queries pass through all our minds at various times, and have passed through the minds of thinkers right down through the centuries.

Tuy nhiên, vùng đất bí ẩn vẫn còn chờ được mở ra, và các vấn đề của chúng ta vẫn còn rất nhiều. Có vấn đề về đời sống riêng biệt của chính chúng ta, bất kể đó là gì; có vấn đề về cái được gọi một cách rộng rãi là "Phi-Ngã", và liên quan đến thể xác, môi trường, hoàn cảnh và các điều kiện sống của chúng ta; nếu chúng ta có khuynh hướng nội tâm, thì có vấn đề về tập hợp cảm xúc cụ thể của chúng ta, và về các tư tưởng, ham muốn, và bản năng mà qua đó chúng ta kiểm soát hành động. Các vấn đề của nhóm thì rất nhiều; tại sao phải có đau khổ, chết đói và đau đớn? Tại sao thế giới nói chung lại phải chịu cảnh nô lệ của sự nghèo đói cùng cực, của bệnh tật, của sự khó chịu? Mục đích nằm bên dưới tất cả những gì chúng ta thấy xung quanh mình là gì, và kết quả của các công việc thế giới khi nhìn nhận chúng một cách tổng thể sẽ là gì? Định mệnh của chủng tộc nhân loại là gì, nguồn gốc của nó là gì, và đâu là chìa khóa cho tình trạng hiện tại của nó? Có phải chăng có nhiều hơn là chỉ một đời sống này, và mối quan tâm duy nhất được tìm thấy trong cái [13] hiển nhiên và vật chất hay không? Những câu hỏi như vậy lướt qua tâm trí của tất cả chúng ta vào những thời điểm khác nhau, và đã lướt qua tâm trí của các nhà tư tưởng suốt nhiều thế kỷ.

There have been many attempts to reply to these questions, and as we study them we find that the answers given fall into three main groups, and that three principal solutions are held out for the consideration of men. These three solutions are:

Đã có nhiều nỗ lực để trả lời những câu hỏi này, và khi nghiên cứu chúng, chúng ta thấy rằng các câu trả lời được đưa ra rơi vào ba nhóm chính, và ba giải pháp chủ yếu được đưa ra cho sự xem xét của con người. Ba giải pháp này là:

First, Realism. Another name for this school is that of Materialism. It teaches that "the presentation which we have in consciousness of an external world is true"; that things are what they seem; that matter and force, as we know them, are the only reality, and that it is not possible for man to

Thứ nhất, Thuyết Hiện thực. Một tên gọi khác cho trường phái này là Thuyết Duy vật. Nó dạy rằng "sự trình hiện mà chúng ta có trong tâm thức về một thế giới bên ngoài là đúng"; rằng sự vật là như những gì chúng có vẻ là; rằng vật chất và lực, như chúng ta biết, là thực tại duy nhất, và con người không thể

get beyond the tangible. He should be satisfied with facts as he knows them, or as science tells him they are. This is a perfectly legitimate method of solution, but for some of us it fails in that it does not go far enough. In refusing to concern itself with anything except that which can be proven and demonstrated it stops short at the very point where the enquirer says, "That is so, but why?" It leaves out of its calculation much that is known and realised as truth by the average man, even though he may be unable to explain why he knows it to be true. Men everywhere are recognising the accuracy of [14] the facts of the realistic school, and of material science, yet at the same time they feel innately that there is, underlying the proven objective manifestation, some vitalising force, and some coherent purpose which cannot be accounted for in terms of matter alone.

vượt ra ngoài cái hữu hình. Y nên hài lòng với các sự kiện như y biết, hoặc như khoa học nói với y. Đây là một phương pháp giải quyết hoàn toàn hợp lý, nhưng đối với một số người trong chúng ta, nó thất bại ở chỗ nó không đi đủ xa. Khi từ chối quan tâm đến bất cứ điều gì ngoại trừ cái có thể được chứng minh và làm sáng tỏ, nó dừng lại ngay tại điểm mà người tìm hỏi nói: "Đúng là như vậy, nhưng tại sao?" Nó loại bỏ khỏi sự tính toán của mình nhiều điều được biết và được nhận ra là chân lý bởi người bình thường, ngay cả khi y có thể không giải thích được tại sao y biết điều đó là đúng. Con người ở khắp mọi nơi đang công nhận sự chính xác của [14] các sự kiện thuộc trường phái hiện thực, và của khoa học vật chất, tuy nhiên đồng thời họ cảm thấy một cách bẩm sinh rằng, nằm bên dưới sự biểu hiện khách quan đã được chứng minh, có một mãnh lực tiếp sinh lực nào đó, và một mục đích mạch lạc nào đó không thể giải thích được chỉ bằng phương diện vật chất.

Secondly, there is the point of view which we can best, perhaps, call supernaturalism. Man becomes conscious that perhaps, after all, things are not exactly what they seem to be, and that there remains much which is inexplicable; he awakens to the realisation that he himself is not simply an accumulation of physical atoms, a material something, and a tangible body, but that latent within him is a consciousness, a power, and a psychic nature which link him to all other members of the human family, and to a power outside himself which he must perforce explain. This it is which has led, for instance, to the evolution of the Christian and Jewish point of view, which posits a God outside the solar system, Who created it, but was Himself extraneous to it. These systems of thought teach that the world has been evolved by a Power or Being Who has built the solar system, and Who

Thứ hai, có quan điểm mà chúng ta có lẽ gọi tốt nhất là thuyết siêu nhiên. Con người bắt đầu ý thức được rằng có lẽ, xét cho cùng, mọi thứ không chính xác như vẻ ngoài của chúng, và vẫn còn nhiều điều không thể giải thích được; y thức tỉnh với nhận thức rằng bản thân y không đơn giản là một sự tích tụ của các nguyên tử vật lý, một cái gì đó thuộc vật chất, và một cơ thể hữu hình, mà tiềm tàng bên trong y là một tâm thức, một quyền năng, và một bản chất thông linh liên kết y với tất cả các thành viên khác của gia đình nhân loại, và với một quyền năng bên ngoài bản thân y mà y buộc phải giải thích. Chính điều này đã dẫn đến, ví dụ, sự tiến hóa của quan điểm Kitô giáo và Do Thái giáo, vốn giả định có một Thượng đế bên ngoài hệ mặt trời, Đấng đã tạo ra nó, nhưng bản thân Ngài lại nằm ngoài nó. Các hệ thống tư tưởng này dạy rằng thế giới đã được tiến hóa bởi một Quyền Năng hay một Đấng đã xây dựng nên

guides the worlds aright, keeping our little human life in the hollow of His hand, and "sweetly ordering" all things according to some hidden purpose which it is not possible for us, with our finite minds, to glimpse, [15] still less to understand. This is the religious and supernatural point of view, and is based on the growing self-consciousness of the individual, and in a recognition of his own divinity. Like the point of view of the realistic school, it embodies only a partial truth, and needs to be complemented.

hệ mặt trời, và Đấng dẫn dắt các thế giới đi đúng hướng, giữ gìn cuộc sống nhân loại nhỏ bé của chúng ta trong lòng bàn tay Ngài, và "sắp đặt một cách êm ái" mọi thứ theo một mục đích ẩn giấu nào đó mà chúng ta, với trí tuệ hữu hạn của mình, không thể thoáng thấy, [15] chứ chưa nói đến việc thấu hiểu. Đây là quan điểm tôn giáo và siêu nhiên, và dựa trên ngã thức ngày càng tăng của cá nhân, và trong sự nhận biết về thiên tính của chính mình. Giống như quan điểm của trường phái hiện thực, nó chỉ thể hiện một phần sự thật, và cần được bổ sung.

The third line of thought we might call the Idealistic. It posits an evolutionary process within all manifestation and identifies life with the cosmic process. It is the exact opposite of materialism, and brings the supernatural deity, predicated by the religionist, into the position of a great Entity or Life, Who is evolving through, and by means of, the universe, just as man is evolving consciousness through the medium of an objective physical body.

Dòng tư tưởng thứ ba chúng ta có thể gọi là Duy tâm. Nó giả định một quá trình tiến hóa bên trong tất cả các biểu hiện và đồng nhất sự sống với quá trình vũ trụ. Nó hoàn toàn đối lập với chủ nghĩa duy vật, và đưa vị thần siêu nhiên, được các nhà tôn giáo khẳng định, vào vị trí của một Thực thể hay Sự sống vĩ đại, Đấng đang tiến hóa xuyên qua, và bằng phương tiện của, vũ trụ, cũng giống như con người đang tiến hóa tâm thức thông qua trung gian của một thể xác khách quan.

In these three standpoints—the frankly materialistic, the purely supernatural, and the idealistic—you have the three main lines of thought which have been put forward as explanatory of the cosmic process; all of them are partial truths, yet none of them is complete without the others; all of them, when followed alone, lead into byways and into darkness, and leave the central mystery still unsolved. When synthesised, when brought together and blended, and when unified, they embody, perhaps (I offer this simply as a suggestion) just as much of the evolutionary truth [16] as it is possible for the human mind to grasp at the present stage of evolution.

Trong ba lập trường này—chủ nghĩa duy vật thẳng thắn, thuyết siêu nhiên thuần túy, và chủ nghĩa duy tâm—bạn có ba dòng tư tưởng chính đã được đưa ra để giải thích cho quá trình vũ trụ; tất cả chúng đều là những chân lý một phần, nhưng không cái nào trong số chúng là hoàn chỉnh nếu thiếu những cái khác; tất cả chúng, khi được theo đuổi một mình, đều dẫn vào những ngõ ngách và vào bóng tối, và để lại bí ẩn trung tâm vẫn chưa được giải quyết. Khi được tổng hợp, khi được kết hợp và hòa quyện, và khi được thống nhất, chúng thể hiện, có lẽ (tôi đưa ra điều này đơn giản như một gợi ý) vừa đủ chân lý tiến hóa [16] mà trí tuệ con người có thể nắm bắt được ở giai đoạn tiến hóa hiện tại.

We are dealing with large problems, and tampering, perhaps, with high and lofty things; we are trespassing into regions which are the recognised domain of metaphysics; and we are endeavouring to sum up in a few brief talks what all the libraries of the world are embodying; we are therefore attempting the impossible. All that we can do is to take up briefly and cursorily first one aspect of the truth and then another. All we can possibly accomplish is an outline of the basic lines of evolution, a study of their relationship to each other and to ourselves as conscious entities, and then an endeavour to blend and synthesise the little we can know until some general idea of the process as a whole becomes clearer.

Chúng ta đang đề cập đến những vấn đề lớn, và có lẽ đang can thiệp vào những điều cao siêu và vĩ đại; chúng ta đang xâm phạm vào những vùng được công nhận là lãnh địa của siêu hình học; và chúng ta đang nỗ lực tóm tắt trong một vài bài nói chuyện ngắn gọn những gì mà tất cả các thư viện trên thế giới đang chứa đựng; vì vậy chúng ta đang cố gắng thực hiện điều không thể. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là xem xét ngắn gọn và lướt qua khía cạnh này của sự thật rồi đến khía cạnh khác. Tất cả những gì chúng ta có thể thực hiện là một phác thảo về các dòng tiến hóa cơ bản, một nghiên cứu về mối quan hệ của chúng với nhau và với chính chúng ta như những thực thể hữu thức, và sau đó là một nỗ lực để hòa quyện và tổng hợp những điều ít ỏi mà chúng ta có thể biết cho đến khi một ý tưởng chung về quá trình này như một tổng thể trở nên rõ ràng hơn.

We have to remember in connection with every statement of truth that each is made from a particular point of view. Until we have further developed our mental processes, and until we are able to think in abstract terms as well as in concrete, it will not be possible for us fully to answer the question, What is the truth? nor to express any aspect of that truth in a perfectly unbiased way. Some people have a wider horizon than others, and some can see the unity underlying the different aspects. Others are prone to think that their outlook and interpretation is the only one. [17] I hope in these talks to broaden somewhat our point of view. I hope we shall come to the realisation that the man who is only interested in the scientific aspect, and who confines himself to the study of those manifestations which are purely material, is just as much occupied with the study of the divine as is his frankly religious brother who only concerns himself with the spiritual

Chúng ta phải nhớ liên quan đến mọi tuyên bố về sự thật rằng mỗi tuyên bố đều được đưa ra từ một quan điểm cụ thể. Cho đến khi chúng ta phát triển hơn nữa các quá trình tư duy của mình, và cho đến khi chúng ta có thể suy nghĩ một cách trừu tượng cũng như cụ thể, chúng ta sẽ không thể trả lời đầy đủ câu hỏi, Sự thật là gì? cũng như không thể diễn đạt bất kỳ khía cạnh nào của sự thật đó một cách hoàn toàn không thiên vị. Một số người có chân trời rộng hơn những người khác, và một số có thể thấy sự thống nhất nằm bên dưới các khía cạnh khác nhau. Những người khác có xu hướng nghĩ rằng cách nhìn và sự diễn giải của họ là duy nhất. [17] Tôi hy vọng trong những buổi nói chuyện này sẽ mở rộng phần nào quan điểm của chúng ta. Tôi hy vọng chúng ta sẽ đi đến nhận thức rằng người chỉ quan tâm đến khía cạnh khoa học, và tự giới hạn mình trong việc nghiên cứu những biểu hiện hoàn toàn là vật chất, cũng bận rộn với việc nghiên cứu cái thiêng liêng giống như người anh em

side; and that the philosopher is, after all, occupied in emphasising for us the very necessary aspect of the intelligence which links the matter aspect and the spiritual, and blends them into one coherent whole. Perhaps by the union of these three lines of science, religion, and philosophy we may get a working knowledge of the truth as it is, remembering at the same time that "truth lies within ourselves." No one man's expression of the truth is the whole expression, and the sole purpose of thought is to enable us to build constructively for ourselves, and to work in mental matter.

hoàn toàn sùng đạo của mình, người chỉ quan tâm đến phương diện tinh thần; và rằng nhà triết học, xét cho cùng, cũng đang bận rộn nhấn mạnh cho chúng ta khía cạnh rất cần thiết của trí tuệ liên kết khía cạnh vật chất và tinh thần, và hòa quyện chúng thành một tổng thể mạch lạc. Có lẽ bằng sự hợp nhất của ba dòng khoa học, tôn giáo và triết học này, chúng ta có thể có được một kiến thức thực tiễn về sự thật như nó là, đồng thời nhớ rằng "chân lý nằm bên trong chính chúng ta." Không một cách diễn đạt chân lý nào của một người là sự diễn đạt toàn bộ, và mục đích duy nhất của tư tưởng là cho phép chúng ta xây dựng cho chính mình một cách tích cực, và làm việc trong chất liệu trí tuệ.

I should like to outline my plan this evening, to lay the groundwork for our future talks, and to touch upon the main lines of evolution. The line that is most apparent is necessarily that which deals with the evolution of substance, with the study of the atom, and the nature of atomic matter. Next week we will touch upon that. Science has much to tell us about the evolution of the atom, [18] and has wandered a long way during the past fifty years from the standpoint of the last century. Then the atom was regarded as an indivisible unit of substance; now it is looked upon as a centre of energy, or electric force. From the evolution of substance we are led very naturally to the evolution of forms, or of congeries of atoms, and there will then open up to us the interesting consideration of forms other than the purely material,—forms existing in subtler substance, such as forms of thought, and the racial forms, and the forms of organisations. In this dual study, one of the aspects of deity will be emphasised, should you choose to use the term "deity," or one of the manifestations of

Tôi muốn phác thảo kế hoạch của mình vào tối nay, để đặt nền tảng cho các cuộc nói chuyện trong tương lai của chúng ta, và chạm đến các dòng tiến hóa chính. Dòng rõ ràng nhất nhất thiết là dòng đề cập đến sự tiến hóa của chất liệu, với việc nghiên cứu nguyên tử, và bản chất của vật chất nguyên tử. Tuần tới chúng ta sẽ đề cập đến điều đó. Khoa học có nhiều điều để nói với chúng ta về sự tiến hóa của nguyên tử, [18] và đã đi một chặng đường dài trong suốt năm mươi năm qua từ quan điểm của thế kỷ trước. Khi đó, nguyên tử được coi là một đơn vị chất liệu không thể chia cắt; giờ đây nó được xem như một trung tâm năng lượng, hoặc mãnh lực điện. Từ sự tiến hóa của chất liệu, chúng ta được dẫn dắt rất tự nhiên đến sự tiến hóa của các hình tướng, hay của các khối kết tập nguyên tử, và sau đó sẽ mở ra cho chúng ta sự xem xét thú vị về các hình tướng khác ngoài những hình tướng thuần túy vật chất, —các hình tướng tồn tại trong chất liệu vi tế hơn, chẳng hạn như các hình tư tưởng, và các hình thể chủng tộc, và các hình thức tổ chức. Trong nghiên cứu kép này, một trong các phương diện của thượng đế sẽ được nhấn mạnh, nếu bạn chọn sử dụng thuật ngữ

nature, should you prefer that less sectarian expression.

"thượng đế", hoặc một trong các biểu hiện của tự nhiên, nếu bạn thích cách diễn đạt ít mang tính giáo phái đó hơn.

We shall then be led to the consideration of the evolution of intelligence, or of the factor of mind which is working out as ordered purpose in all that we see around us. This will reveal to us a world which is not blindly going on its way, but which has back of it some plan, some co-ordinated scheme, some organised concept which is working itself out by means of the material form. One reason why things appear to us so difficult of comprehension is involved in the fact that we are in the midst of a transition period, and the plan is as yet imperfect; we are too close to the machinery, being ourselves an integral part of the whole. [19] We see a little bit of it here, and another little bit there, but the whole grandeur of the idea is not apparent to us. We may have a vision, we may have a high moment of revelation, but when we contact the reality on every side, we question the possibility of the ideal materialising, for the intelligent relationship between the form and that which utilises it seems so far from adjustment.

Sau đó, chúng ta sẽ được dẫn đến việc xem xét sự tiến hóa của trí tuệ, hay của yếu tố trí đang hoạt động như một mục đích có trật tự trong tất cả những gì chúng ta thấy xung quanh mình. Điều này sẽ tiết lộ cho chúng ta một thế giới không đi trên con đường của nó một cách mù quáng, mà có đằng sau nó một kế hoạch nào đó, một lược đồ được phối hợp nào đó, một khái niệm được tổ chức nào đó đang tự thực hiện bằng phương tiện của hình tướng vật chất. Một lý do tại sao mọi thứ có vẻ khó hiểu đối với chúng ta nằm ở thực tế là chúng ta đang ở giữa một giai đoạn chuyển tiếp, và kế hoạch vẫn chưa hoàn hảo; chúng ta quá gần với bộ máy, vì bản thân chúng ta là một phần không thể thiếu của tổng thể. [19] Chúng ta thấy một chút ở đây, và một chút khác ở kia, nhưng toàn bộ sự vĩ đại của ý tưởng không hiển hiện đối với chúng ta. Chúng ta có thể có một tầm nhìn, chúng ta có thể có một khoảnh khắc mặc khải cao độ, nhưng khi chúng ta tiếp chạm thực tại ở mọi phía, chúng ta nghi ngờ khả năng hiện thực hóa của lý tưởng, vì mối quan hệ thông tuệ giữa hình tướng và cái sử dụng nó dường như quá xa vời với sự điều chỉnh.

The recognition of the factor of the intelligence will inevitably lead us to the contemplation of the evolution of consciousness in its many forms, ranging all the way from those types of consciousness which we consider sub-human, through the human, up to what may be logically posited (even if it may not be demonstrated) to be superhuman consciousness. The next question which will face us will be, What lies back of all these factors? Is there, behind the objective form and its animating

Sự công nhận yếu tố trí tuệ chắc chắn sẽ dẫn chúng ta đến việc chiêm ngưỡng sự tiến hóa của tâm thức dưới nhiều hình thức của nó, trải dài từ những loại tâm thức mà chúng ta coi là dưới nhân loại, qua nhân loại, lên đến cái có thể được khẳng định một cách hợp lý (ngay cả khi nó có thể không được chứng minh) là tâm thức siêu nhân loại. Câu hỏi tiếp theo sẽ đối mặt với chúng ta là, Cái gì nằm sau tất cả các yếu tố này? Phải chăng, đằng sau hình tướng khách quan và trí tuệ làm cho nó sống động, có một sự tiến hóa

intelligence, an evolution which corresponds to the "I" faculty, to the Ego in man? Is there in nature, and in all that we see around us, the working out of the purpose of an individualised self-conscious Being? If there is such a Being, and such a fundamental existence, we should be able to see somewhat His intelligent activities, and to watch His plans working towards fruition. Even if we cannot prove that God is, and that the Deity exists, it may be possible to say, at least, that the hypothesis that He exists is a reasonable one, a [20] rational suggestion, and a possible solution of all the mysteries we see around us. But to do that it has to be demonstrated that there is an intelligent purpose working through forms of every kind, through races and nations, and through all that we see manifesting in modern civilisation; the steps that that purpose has taken, and the gradual growth of the plan, will have to be demonstrated, and from that demonstration we shall perhaps be able to see what lies ahead for us in the coming stages.

tương ứng với khả năng "Tôi", với Chân ngã ở con người? Phải chăng trong tự nhiên, và trong tất cả những gì chúng ta thấy xung quanh mình, có sự thực hiện mục đích của một Đấng tự ý thức đã biệt ngã hóa? Nếu có một Đấng như vậy, và một sự tồn tại cơ bản như vậy, chúng ta đáng lẽ phải thấy được phần nào các hoạt động thông tuệ của Ngài, và theo dõi các kế hoạch của Ngài đang hướng tới sự đơm hoa kết trái. Ngay cả khi chúng ta không thể chứng minh rằng Thượng đế hiện hữu, và rằng Ngài tồn tại, ít nhất cũng có thể nói rằng giả thuyết Ngài tồn tại là một giả thuyết hợp lý, một [20] gợi ý hợp lý, và là một giải pháp khả thi cho tất cả những bí ẩn chúng ta thấy xung quanh mình. Nhưng để làm được điều đó, cần phải chứng minh rằng có một mục đích thông tuệ đang hoạt động qua các hình tướng thuộc mọi loại, qua các chủng tộc và quốc gia, và qua tất cả những gì chúng ta thấy đang biểu hiện trong nền văn minh hiện đại; các bước mà mục đích đó đã thực hiện, và sự tăng trưởng dần dần của kế hoạch, sẽ phải được chứng minh, và từ sự chứng minh đó, chúng ta có lẽ sẽ có thể thấy những gì nằm phía trước chúng ta trong các giai đoạn sắp tới.

Let us for the minute consider what we mean by the words "evolutionary process." They are constantly being used, and the average man well knows that the word "evolution" suggests an unfolding from within outwards, and the unrolling from an inner centre, but we need to define the idea more clearly, and thus get a better concept. One of the best definitions which I have come across is that which defines evolution as "the unfolding of a continually increasing power to respond." Here we have a definition that is very illuminating as we consider the matter aspect of manifestation. It involves the conception of vibration, and of response to vibration, and though we may in time have to discard the term "matter," and

Chúng ta hãy dành một phút để xem xét chúng ta muốn nói gì qua các từ "quá trình tiến hóa". Chúng liên tục được sử dụng, và người bình thường biết rõ rằng từ "tiến hóa" gợi ý một sự khai mở từ trong ra ngoài, và sự trải ra từ một trung tâm bên trong, nhưng chúng ta cần định nghĩa ý tưởng rõ ràng hơn, và do đó có được một khái niệm tốt hơn. Một trong những định nghĩa hay nhất mà tôi từng gặp là định nghĩa xác định tiến hóa là "sự khai mở của một khả năng đáp ứng không ngừng gia tăng". Ở đây chúng ta có một định nghĩa rất sáng tỏ khi chúng ta xem xét phương diện vật chất của sự biểu hiện. Nó bao hàm khái niệm về rung động, và về sự đáp ứng với rung động, và mặc dù theo thời gian chúng ta có thể phải loại bỏ

employ some such suggestion as "force centre," the concept still holds good, and the response of the centre to stimulation is even more accurately [21] to be seen. In considering human consciousness this same definition is of real value. It involves the idea of a gradually increasing realisation, of the developing response of the subjective life to its environment, and it leads us eventually on and up to the ideal of a unified Existence which will be the synthesis of all the lines of evolution, and to a conception of a central Life, or force, which blends and holds together all the evolving units, whether they are units of matter, such as the atom of the chemist and physicist, or units of consciousness, such as human beings. This is evolution, the process which unfolds the life within all units, the developing urge which eventually merges all units and all groups, until you have that sumtotal of manifestation which can be called Nature, or God, and which is the aggregate of all the states of consciousness. This is the God to Whom the Christian refers when he says "in Him we live, and move, and have our being"; this is the force, or energy, which the scientist recognises; and this is the universal mind, or the Oversoul of the philosopher. This, again, is the intelligent Will which controls, formulates, binds, constructs, develops, and brings all to an ultimate perfection. This is that Perfection which is inherent in matter itself, and the tendency which is latent in the atom, in man, and in all that is. This interpretation [22] of the evolutionary process does not look upon it as the result of an outside Deity pouring His energy and wisdom upon a waiting world, but rather as something which is latent within that world itself, that lies hidden at the heart of the atom of chemistry, within the heart of man himself, within the planet, and within the solar system. It is that something which drives all on toward the

thuật ngữ "vật chất", và sử dụng một gợi ý nào đó như "trung tâm mãnh lực", khái niệm này vẫn giữ nguyên giá trị, và sự đáp ứng của trung tâm đối với sự kích thích thậm chí còn [21] được thấy chính xác hơn. Khi xem xét tâm thức con người, định nghĩa tương tự này có giá trị thực sự. Nó bao hàm ý tưởng về sự nhận biết tăng dần, về sự đáp ứng đang phát triển của đời sống chủ quan đối với môi trường của nó, và cuối cùng nó dẫn chúng ta lên tới lý tưởng về một Sự Hiện Tồn thống nhất vốn sẽ là sự tổng hợp của tất cả các dòng tiến hóa, và tới một quan niệm về một Sự sống trung tâm, hay mãnh lực, hòa quyện và giữ tất cả các đơn vị đang tiến hóa lại với nhau, cho dù chúng là các đơn vị vật chất, chẳng hạn như nguyên tử của nhà hóa học và nhà vật lý, hay các đơn vị tâm thức, chẳng hạn như con người. Đây là tiến hóa, quá trình mở ra sự sống bên trong tất cả các đơn vị, sự thúc đẩy đang phát triển cuối cùng sáp nhập tất cả các đơn vị và tất cả các nhóm, cho đến khi bạn có tổng thể của sự biểu hiện có thể được gọi là Tự nhiên, hay Thượng đế, và là tập hợp của tất cả các trạng thái tâm thức. Đây là Thượng đế mà người Kitô hữu ám chỉ khi nói "trong Ngài, chúng ta sống, hoạt động, và hiện hữu"; đây là mãnh lực, hay năng lượng, mà nhà khoa học công nhận; và đây là Vũ Trụ Trí, hay Đại hồn của nhà triết học. Đây, một lần nữa, là Ý Chí thông tuệ kiểm soát, hình thành, ràng buộc, xây dựng, phát triển và đưa tất cả đến một sự hoàn hảo tối hậu. Đây là sự Hoàn hảo vốn có sẵn trong chính vật chất, và là khuynh hướng tiềm tàng trong nguyên tử, trong con người, và trong tất cả những gì đang hiện hữu. Cách giải thích này [22] về quá trình tiến hóa không xem nó như kết quả của một Thượng đế bên ngoài tuôn đổ năng lượng và minh triết của Ngài lên một thế giới đang chờ đợi, mà đúng hơn là một cái gì đó tiềm tàng trong chính thế giới đó, nằm ẩn giấu nơi tâm của nguyên tử hóa học, bên trong tâm của chính con người, bên trong hành

goal, and is the force which is gradually bringing order out of chaos; ultimate perfection out of temporary imperfection; good out of seeming evil; and out of darkness and disaster that which we shall some day recognise as beautiful, right, and true. It is all that we have visioned and conceived of in our highest and best moments.

tinh, và bên trong hệ mặt trời. Đó là cái gì đó thúc đẩy tất cả hướng về mục tiêu, và là mãnh lực đang dần dần mang lại trật tự từ sự hỗn loạn; sự hoàn hảo tối hậu từ sự không hoàn hảo tạm thời; cái thiện từ cái có vẻ là ác; và từ bóng tối và thảm họa ra cái mà một ngày nào đó chúng ta sẽ công nhận là đẹp đẽ, đúng đắn, và chân thực. Đó là tất cả những gì chúng ta đã thấy trong tầm nhìn và quan niệm trong những khoảnh khắc cao cả nhất và tốt đẹp nhất của mình.

Evolution has also been defined as "cyclic development" and this definition brings me to a thought which I am very anxious that we should thoroughly grasp. Nature repeats continuously until certain definite ends have been reached, certain concrete results have been brought about, and certain responses made to vibration. It is by the recognition of this accomplishment that the intelligent purpose of indwelling Existence can be demonstrated. The method whereby this is achieved is that of discrimination, or of intelligent choice. There are, in the textbooks of different schools, many words which are used to [23] convey the same general idea, such as "natural selection," or "attraction and repulsion." I would like, if possible, to avoid technical terms, because they are used by one school of thought to mean one thing, and by another for something different. If we can find a word similar in intent, yet not tied to any particular line of thought, we may find fresh light thrown upon our problem. Attraction and repulsion in the solar system is but the discriminating faculty of the atom or of man demonstrating in the planets and the sun. It will be found in atoms of all kinds; we can call it adaptation, if we so choose, or the power to grow and to adapt the unit to its environment through the rejection of certain factors and the acceptance of others. It shows itself in man as free will, or the

Tiến hóa cũng đã được định nghĩa là "sự phát triển theo chu kỳ" và định nghĩa này đưa tôi đến một ý tưởng mà tôi rất mong chúng ta nắm bắt thấu đáo. Tự nhiên lặp lại liên tục cho đến khi đạt được những mục đích xác định nhất định, những kết quả cụ thể nhất định đã được mang lại, và những đáp ứng nhất định được thực hiện đối với rung động. Chính nhờ sự công nhận thành tựu này mà mục đích thông tuệ của Sự Hiện Tồn nội tại có thể được chứng minh. Phương pháp nhờ đó điều này đạt được là phương pháp phân biện, hay sự lựa chọn thông tuệ. Có rất nhiều từ trong sách giáo khoa của các trường phái khác nhau được sử dụng để [23] truyền tải cùng một ý tưởng chung, chẳng hạn như "chọn lọc tự nhiên", hay "thu hút và đẩy lùi". Nếu có thể, tôi muốn tránh các thuật ngữ kỹ thuật, bởi vì chúng được một trường phái tư tưởng sử dụng để chỉ một điều, và một trường phái khác sử dụng cho một điều gì đó khác. Nếu chúng ta có thể tìm thấy một từ tương tự về ý nghĩa, nhưng không bị ràng buộc với bất kỳ dòng tư tưởng cụ thể nào, chúng ta có thể tìm thấy ánh sáng mới rọi vào vấn đề của chúng ta. Thu hút và đẩy lùi trong hệ mặt trời chỉ là khả năng phân biện của nguyên tử hay của con người biểu hiện trong các hành tinh và mặt trời. Nó sẽ được tìm thấy trong các nguyên tử thuộc mọi loại; chúng ta có thể gọi nó là sự thích nghi, nếu chúng ta chọn như vậy, hoặc khả năng phát triển và thích nghi đơn

power to choose, and in the spiritual man it can be seen as the tendency to sacrifice, for a man then chooses a particular line of action in order to benefit the group to which he belongs, and rejects that which is purely selfish.

vị với môi trường của nó thông qua việc từ chối các yếu tố nhất định và chấp nhận các yếu tố khác. Nó thể hiện ở con người như ý chí tự do, hay khả năng lựa chọn, và ở con người tinh thần, nó có thể được xem như khuynh hướng hy sinh, vì khi đó một người chọn một đường lối hành động cụ thể để mang lại lợi ích cho nhóm mà y thuộc về, và từ chối cái hoàn toàn ích kỷ.

We might finally define evolution as ordered change and constant mutation. It demonstrates in the ceaseless activity of the unit or the atom, the interaction between groups, and the endless play of one force or type of energy upon another.

Cuối cùng, chúng ta có thể định nghĩa tiến hóa là sự thay đổi có trật tự và sự biến chuyển liên tục. Nó thể hiện trong hoạt động không ngừng của đơn vị hay nguyên tử, sự tương tác giữa các nhóm, và sự tác động vô tận của một lực hay loại năng lượng này lên một lực hay loại năng lượng khác.

We have seen that evolution, whether it is of matter, of intelligence, of consciousness, or of spirit, consists in an ever-increasing power to [24] respond to vibration, that it progresses through constant change, by the practice of a selective policy or the use of the discriminative faculty, and by the method of cyclic development or repetition. The stages which distinguish the evolutionary process might be broadly divided into three, corresponding to the stages in the life of a human being: childhood, adolescence, and maturity. Where man is concerned these stages can be traced in the human unit or in the race, and as the civilisations pass on and increase, it should surely become possible to trace the same threefold idea in the human family as a whole, and thus ascertain the divine objective through the study of his image, or reflection, MAN. We might express these three stages in more scientific terms, and link them with the three schools of thought earlier referred to, studying them as

Chúng ta đã thấy rằng tiến hóa, cho dù là của vật chất, của trí tuệ, của tâm thức, hay của tinh thần, bao gồm một khả năng ngày càng tăng để [24] đáp ứng với rung động, rằng nó tiến triển thông qua sự thay đổi liên tục, bằng việc thực hành một chính sách chọn lọc hay sử dụng khả năng phân biện, và bằng phương pháp phát triển theo chu kỳ hay sự lặp lại. Các giai đoạn phân biệt quá trình tiến hóa có thể được chia rộng rãi thành ba, tương ứng với các giai đoạn trong cuộc đời của một con người: thơ ấu, thanh thiếu niên, và trưởng thành. Xét về con người, các giai đoạn này có thể được truy nguyên trong đơn vị con người hoặc trong chủng tộc, và khi các nền văn minh trôi qua và gia tăng, chắc chắn sẽ trở nên khả thi để truy nguyên cùng một ý tưởng tam phân trong gia đình nhân loại như một tổng thể, và do đó xác định mục tiêu thiêng liêng thông qua việc nghiên cứu hình ảnh, hay sự phản chiếu của ngài, là CON NGƯỜI. Chúng ta có thể diễn đạt ba giai đoạn này bằng các thuật ngữ khoa học hơn, và liên kết chúng với ba trường phái tư tưởng đã đề cập trước đó, nghiên cứu chúng như là

a. The stage of atomic energy.

b. The stage of group coherency.

c. The stage of unified or synthetic existence.

Let me see if I can make my meaning clear. The stage of atomic energy is largely that which concerns the material side of life, and corresponds to the childhood period in the life of a man or a race. It is the time of realism, of intense activity, of development by action above all else, or pure self-centredness and self-interest. It produces the [25] materialistic point of view, and leads inevitably to selfishness. It involves the recognition of the atom as being entirely self-contained, and similarly of the human units as having a separate life apart from all other units, and with no relationship to others. Such a stage can be seen in the little evolved races of the world, in small children, and in those who are little developed. They are normally self-centred; their energies are concerned with their own life; they are occupied with the objective and with that which is tangible; they are characterised by a necessary and protective selfishness. It is a most necessary stage in the development and perpetuation of the race.

Out of this selfish atomic period grows another stage, that of group coherency. This involves the building up of forms and species until you have something coherent and individualised in itself as a whole, yet which is composed of many lesser individualities and forms. In connection with the human being it corresponds to his awakening realisation of responsibility, and

a. Giai đoạn năng lượng nguyên tử.

b. Giai đoạn gắn kết nhóm.

c. Giai đoạn hiện tồn thống nhất hoặc tổng hợp.

Hãy để tôi xem liệu tôi có thể làm rõ ý nghĩa của mình không. Giai đoạn năng lượng nguyên tử chủ yếu là giai đoạn liên quan đến khía cạnh vật chất của cuộc sống, và tương ứng với thời kỳ thơ ấu trong cuộc đời của một người hay một chủng tộc. Đó là thời gian của chủ nghĩa hiện thực, của hoạt động mãnh liệt, của sự phát triển bằng hành động trên hết thảy, hay sự tập trung vào bản thân và tư lợi thuần túy. Nó tạo ra [25] quan điểm duy vật, và dẫn đến sự ích kỷ một cách tất yếu. Nó bao hàm sự công nhận nguyên tử là hoàn toàn khép kín trong chính nó, và tương tự như vậy đối với các đơn vị con người là có một đời sống tách biệt với tất cả các đơn vị khác, và không có mối quan hệ với những người khác. Một giai đoạn như vậy có thể được thấy ở các chủng tộc ít tiến hóa trên thế giới, ở trẻ nhỏ, và ở những người ít phát triển. Họ thường tập trung vào bản thân; năng lượng của họ liên quan đến cuộc sống riêng của họ; họ bận rộn với cái khách quan và với cái hữu hình; họ được đặc trưng bởi một sự ích kỷ cần thiết và mang tính bảo vệ. Đó là một giai đoạn cần thiết nhất trong sự phát triển và duy trì nòi giống.

Từ giai đoạn nguyên tử ích kỷ này phát triển một giai đoạn khác, đó là giai đoạn gắn kết nhóm. Điều này bao hàm việc xây dựng các hình tướng và giống loài cho đến khi bạn có một cái gì đó gắn kết và cá thể hóa trong chính nó như một tổng thể, nhưng lại được cấu thành từ nhiều cá thể tính và hình tướng nhỏ hơn. Liên quan đến con người, nó tương ứng với việc y bắt đầu nhận thức được

to his recognition of his place within the group. It necessitates an ability on his part to recognise a life greater than himself, whether that life is called God, or whether it is simply regarded as the life of the group to which a man, as a unit, belongs, that great Identity of which we are each a part. This corresponds to the school of thought which we [26] called the supernatural, and it must be succeeded in time by a truer and a wider concept. As we have already seen, the first or atomic stage developed by means of selfishness, or the self-centred life of the atom (whether the atom of substance or the human atom); the second stage grows to perfection by the sacrifice of the unit to the good of the many, and of the atom to the group in which it has place. This stage is something which we, as yet, know practically little about, and is what we often vision and hope for.

trách nhiệm, và sự công nhận của y về vị trí của mình trong nhóm. Nó đòi hỏi một khả năng về phía y để công nhận một sự sống lớn hơn bản thân mình, cho dù sự sống đó được gọi là Thượng đế, hay liệu nó chỉ đơn giản được coi là sự sống của nhóm mà con người, như một đơn vị, thuộc về, Thực Thể vĩ đại mà mỗi chúng ta là một phần. Điều này tương ứng với trường phái tư tưởng mà chúng ta [26] gọi là siêu nhiên, và theo thời gian nó phải được kế tục bởi một khái niệm đúng đắn hơn và rộng lớn hơn. Như chúng ta đã thấy, giai đoạn đầu tiên hay giai đoạn nguyên tử phát triển bằng phương tiện của sự ích kỷ, hay đời sống tập trung vào bản thân của nguyên tử (dù là nguyên tử chất liệu hay nguyên tử con người); giai đoạn thứ hai phát triển đến sự hoàn hảo bằng sự hy sinh của đơn vị cho lợi ích của số đông, và của nguyên tử cho nhóm mà nó có vị trí. Giai đoạn này là điều mà chúng ta, cho đến nay, thực tế biết rất ít về nó, và là những gì chúng ta thường thấy trong tầm nhìn và hy vọng.

The third stage lies a long way ahead, and may be considered by many a vain chimera. But some of us have a vision. which, even if unattainable at present, is logically possible if our premises are correct, and our foundation is rightly laid. It is that of unified existence. Not only will there be the separate units of consciousness, not only the differentiated atoms within the form, not only will there be the group made up of a multiplicity of identities, but we shall have the aggregate of all forms, of all groups, and of all states of consciousness blended, unified, and synthesised into a perfected whole. This whole you may call the solar system, you may call it nature, or you may call it God. Names matter not. It corresponds to the adult stage in the human being; it is analogous to the period of maturity, and to that stage wherein a man is supposed to have a definite purpose [27] and life work,

Giai đoạn thứ ba nằm một chặng đường dài phía trước, và có thể được nhiều người coi là một ảo tưởng hão huyền. Nhưng một số người trong chúng ta có một tầm nhìn, mà ngay cả khi không thể đạt được vào lúc này, vẫn khả thi về mặt logic nếu các tiền đề của chúng ta là chính xác, và nền tảng của chúng ta được đặt đúng đắn. Đó là sự hiện tồn thống nhất. Sẽ không chỉ có các đơn vị tâm thức tách biệt, không chỉ có các nguyên tử được biến phân bên trong hình tướng, không chỉ sẽ có nhóm được tạo thành từ vô số bản sắc, mà chúng ta sẽ có tập hợp của tất cả các hình tướng, của tất cả các nhóm, và của tất cả các trạng thái tâm thức được hòa quyện, thống nhất và tổng hợp thành một tổng thể hoàn hảo. Tổng thể này bạn có thể gọi là hệ mặt trời, bạn có thể gọi nó là tự nhiên, hoặc bạn có thể gọi nó là Thượng đế. Tên gọi không quan trọng. Nó tương ứng với giai đoạn trưởng thành ở con người; nó tương tự

and a clear-cut plan in view, which he is working out by the aid of his intelligence. In these talks I should like if I can, to show that something like this is going on in the solar system, in the planet, in the human family, and in the atom. I trust that we can prove that there is an intelligence underlying all; and that from separation will come union, produced through blending and merging into group formation, and that eventually from the many groups will be seen emerging the one perfect, fully conscious whole, composed of myriads of separate identities animated by one purpose and one will. If this is so, what is the next practical step ahead for those who come to this realisation? How can we make practical application of this ideal to our own lives, and ascertain our immediate duty so that we may participate in, and consciously further the plan? In the cosmic process we have our tiny share, and each day of activity should see us playing our part with intelligent understanding.

như thời kỳ chín chắn, và giai đoạn mà một người được cho là có một mục đích xác định [27] và công việc đời sống, và một kế hoạch rõ ràng trong tầm nhìn, mà y đang thực hiện nhờ sự trợ giúp của trí tuệ mình. Trong những buổi nói chuyện này, nếu có thể, tôi muốn chỉ ra rằng một điều gì đó giống như thế này đang diễn ra trong hệ mặt trời, trong hành tinh, trong gia đình nhân loại, và trong nguyên tử. Tôi tin rằng chúng ta có thể chứng minh rằng có một trí tuệ nằm bên dưới tất cả; và rằng từ sự chia rẽ sẽ đến sự hợp nhất, được tạo ra thông qua sự hòa quyện và sáp nhập vào sự hình thành nhóm, và rằng cuối cùng từ nhiều nhóm sẽ thấy nổi lên một tổng thể hoàn hảo, hoàn toàn có ý thức, bao gồm vô số bản sắc tách biệt được làm sinh động bởi một mục đích và một ý chí. Nếu điều này là như vậy, bước thực tế tiếp theo phía trước cho những người đi đến nhận thức này là gì? Làm thế nào chúng ta có thể áp dụng thực tế lý tưởng này vào cuộc sống của chính mình, và xác định nhiệm vụ trước mắt của mình để chúng ta có thể tham gia vào, và thúc đẩy kế hoạch một cách có ý thức? Trong quá trình vũ trụ, chúng ta có phần nhỏ bé của mình, và mỗi ngày hoạt động nên thấy chúng ta đóng vai trò của mình với sự thấu hiểu thông tuệ.

Our first aim should surely be self-realisation through the practice of discrimination; we must learn to think clearly for ourselves, to formulate our own thoughts and to manipulate our own mental processes; we must learn to know what we think and why we think it, to find out the meaning of group consciousness through the study of the law of sacrifice. Not only must we find [28] ourselves through the primary childhood stage of selfishness (and surely that should lie behind us), not only should we learn to distinguish between the real and the unreal, through the practice of discrimination, but we should endeavour to

Mục tiêu đầu tiên của chúng ta chắc chắn phải là sự tự chứng nghiệm thông qua việc thực hành phân biện; chúng ta phải học cách suy nghĩ rõ ràng cho chính mình, hình thành tư tưởng của riêng mình và vận dụng các quá trình tư duy của riêng mình; chúng ta phải học cách biết những gì chúng ta nghĩ và tại sao chúng ta nghĩ như vậy, để tìm ra ý nghĩa của tâm thức nhóm thông qua việc nghiên cứu định luật hy sinh. Không chỉ chúng ta phải tìm thấy [28] chính mình qua giai đoạn thơ ấu sơ khai của sự ích kỷ (và chắc chắn điều đó nên nằm lại phía sau chúng ta), không chỉ chúng ta nên học cách phân biệt giữa cái thực và cái ảo, thông qua

pass on from that to something very much better. For us the immediate goal should be to find the group to which we may belong. We do not belong to all groups, nor can we consciously realise our place in the one great Body, but we can find some group in which we have our place, some body of people with whom we can cooperate and work, some brother or brothers whom we can succour and assist. It really involves the conscious contacting of the ideal of brotherhood, and —until we have evolved to the stage where our concept is universal—it means finding the particular set of brothers whom we can love and help by means of the law of sacrifice and by the transmutation of selfishness into loving service. Thus we can co-operate in the general purpose, and participate in the mission of the group.

việc thực hành phân biện, mà chúng ta nên nỗ lực để chuyển từ đó sang một điều gì đó tốt đẹp hơn nhiều. Đối với chúng ta, mục tiêu trước mắt nên là tìm ra nhóm mà chúng ta có thể thuộc về. Chúng ta không thuộc về tất cả các nhóm, cũng như chúng ta không thể chứng nghiệm một cách có ý thức vị trí của mình trong một Cơ Thể vĩ đại, nhưng chúng ta có thể tìm thấy một nhóm nào đó mà chúng ta có vị trí của mình, một tập thể những người mà chúng ta có thể hợp tác và làm việc cùng, một người anh em hay những người anh em mà chúng ta có thể cứu giúp và hỗ trợ. Nó thực sự bao hàm việc tiếp chạm một cách có ý thức lý tưởng về tình huynh đệ, và—cho đến khi chúng ta đã tiến hóa đến giai đoạn mà khái niệm của chúng ta là phổ quát—nó có nghĩa là tìm ra tập hợp các anh em cụ thể mà chúng ta có thể yêu thương và giúp đỡ bằng phương tiện của định luật hy sinh và bằng sự chuyển hóa sự ích kỷ thành sự phụng sự yêu thương. Do đó, chúng ta có thể hợp tác trong mục đích chung, và tham gia vào sứ mệnh của nhóm.

LECTURE II—BÀI THUYẾT TRÌNH II

THE EVOLUTION OF SUBSTANCE—SỰ TIẾN HÓA CỦA CHẤT LIỆU

[31]

It is obvious that in such a series of lectures as this it would be impossible to deal adequately in any way with this stupendous subject, even were I equipped to lecture on such a fundamentally scientific matter. Again, if the conclusions of science were definite upon the evolution of matter, the topic would be, even then, too vast to handle, but they are not, and hence the further complicating of the subject. Therefore I want to preface my remarks to-night by stating that my aim is to speak particularly for those who have no scientific training of any kind, and to give them a general concept of the usually accepted ideas; I seek, then, to make some suggestions which we may find helpful in adjusting our minds to this great problem of matter. Usually when the substance aspect of manifestation has been considered, it has been as a thing apart, and it is only lately that what I might call the "psychology of matter" is beginning to come before the mind of the public through the investigations and conclusions of the broader-minded scientists.

[31]

Rõ ràng là trong một loạt bài thuyết trình như thế này, sẽ không thể đề cập đầy đủ theo bất kỳ cách nào đến chủ đề to lớn này, ngay cả khi tôi được trang bị để thuyết trình về một vấn đề khoa học cơ bản như vậy. Một lần nữa, nếu các kết luận của khoa học là xác định về sự tiến hóa của vật chất, thì chủ đề này, ngay cả khi đó, cũng quá rộng lớn để xử lý, nhưng chúng không xác định, và do đó làm phức tạp thêm chủ đề. Vì vậy, tôi muốn mở đầu những nhận xét của mình tối nay bằng cách nói rằng mục tiêu của tôi là nói cụ thể cho những người không có sự đào tạo khoa học nào, và cung cấp cho họ một khái niệm chung về những ý tưởng thường được chấp nhận; sau đó tôi tìm cách đưa ra một số gợi ý mà chúng ta có thể thấy hữu ích trong việc điều chỉnh tâm trí của mình đối với vấn đề lớn lao này của vật chất. Thông thường khi phương diện chất liệu của sự biểu hiện được xem xét, nó được coi như một thứ tách biệt, và chỉ gần đây cái mà tôi có thể gọi là "tâm lý học của vật chất" mới bắt đầu xuất hiện trước tâm trí công chúng thông qua các cuộc điều tra và kết luận của các nhà khoa học có tư tưởng rộng mở hơn.

[32]

You will remember that last week I endeavoured, in a broad and general way, to point out to you that there were three lines of approach to the study of the material universe. There is the line which considers only the materialistic aspect, and is occupied only with that which can be seen, which is tangible, and which can be proven. A second line is that of supernaturalism,

[32]

Các bạn sẽ nhớ rằng tuần trước tôi đã nỗ lực, theo một cách rộng và chung, chỉ ra cho các bạn rằng có ba con đường tiếp cận việc nghiên cứu vũ trụ vật chất. Có con đường chỉ xem xét khía cạnh duy vật, và chỉ bận rộn với cái có thể nhìn thấy, cái hữu hình, và cái có thể được chứng minh. Con đường thứ hai là con đường của thuyết siêu nhiên, vốn nhìn nhận phương diện được gọi là thiêng

which recognises not so much the material side of things as that which is called divine; it deals with the life side, and with the spirit aspect, viewing that Life as a power extraneous to the solar system and to man, and positing that power as a great creative Agent, Who creates and guides the objective universe and yet is outside of it. These two lines of thought can be seen upheld by the frankly materialistic scientist, the orthodox Christian, and the deist of every faith.

liêng nhiều hơn phương diện vật chất của sự vật; nó đề cập đến phương diện sự sống, và phương diện tinh thần, xem Sự sống đó như một quyền năng bên ngoài hệ mặt trời và con người, và giả định quyền năng đó như một Tác nhân sáng tạo vĩ đại, Đấng tạo ra và dẫn dắt vũ trụ khách quan nhưng lại nằm ngoài nó. Hai dòng tư tưởng này có thể được thấy là được ủng hộ bởi nhà khoa học duy vật thẳng thắn, người Kitô hữu chính thống, và người theo thần giáo tự nhiên của mọi đức tin.

I indicated next a third line of approach to the problem, and we called it the idealistic concept. It recognises the material form, but sees also the life within it, and it posits a Consciousness or Intelligence which is evolving by means of that outer form. You will find, I think, that that is the line which I shall emphasise and stress in these lectures. No speaker is able, after all, to dissociate himself entirely from his own point of view, and in these talks I have set myself the task of working along this third line, for to me it [33] synthesises the other two, and adds certain concepts which produce a coherent whole when merged with the other two. It is for you to decide if this third standpoint is logical, reasonable, and clear.

Tiếp theo, tôi đã chỉ ra một con đường tiếp cận thứ ba đối với vấn đề, và chúng ta gọi nó là khái niệm duy tâm. Nó công nhận hình tướng vật chất, nhưng cũng nhìn thấy sự sống bên trong nó, và nó giả định một Tâm thức hay Trí tuệ đang tiến hóa bằng phương tiện của hình tướng bên ngoài đó. Các bạn sẽ thấy, tôi nghĩ vậy, rằng đó là dòng mà tôi sẽ nhấn mạnh và chú trọng trong các bài thuyết trình này. Xét cho cùng, không diễn giả nào có thể tách mình hoàn toàn khỏi quan điểm của chính mình, và trong những buổi nói chuyện này, tôi đã tự đặt cho mình nhiệm vụ làm việc theo dòng thứ ba này, vì đối với tôi nó [33] tổng hợp hai dòng kia, và thêm vào những khái niệm nhất định tạo ra một tổng thể mạch lạc khi được hợp nhất với hai dòng kia. Tùy các bạn quyết định xem liệu quan điểm thứ ba này có logic, hợp lý và rõ ràng hay không.

The most common fact in life for all of us is that of the material world,—that world which we can see and contact by means of the five senses, and which is called by the metaphysical thinkers the "not-self," or that which is objective to each one of us. As we all know, the work of the chemist is to reduce all known substances to their very simplest elements, and it was thought not long ago that this had been satisfactorily

Sự kiện phổ biến nhất trong cuộc sống đối với tất cả chúng ta là thế giới vật chất,—thế giới mà chúng ta có thể nhìn thấy và tiếp chạm bằng năm giác quan, và được các nhà tư tưởng siêu hình gọi là "phi-ngã", hay cái khách quan đối với mỗi chúng ta. Như tất cả chúng ta đều biết, công việc của nhà hóa học là quy giản tất cả các chất đã biết về các nguyên tố đơn giản nhất của chúng, và cách đây không lâu người ta nghĩ rằng điều này

accomplished. The conclusions of the chemist placed the number of the known elements between seventy and eighty. About twenty years ago, however (in 1898), a new element was discovered which was called Radium, and this discovery entirely revolutionised the world's thought about matter and substance. If you will go to the textbooks of the last century, or search the old dictionaries, seeking for the definition of the atom, for instance, you will usually find Newton quoted. He defined the atom as "a hard, indivisible, ultimate particle," a something which was incapable of further subdivision. This was considered to be the ultimate atom in the universe, and was called by the scientist of the Victorian era "the foundation stone of the universe"; [34] they considered they had gone as far back as it was possible to go, and that they had discovered what lay back of all manifestation and of objectivity itself. But when radium, and the other radio-active substances, had been discovered, an entirely new aspect of the situation had to be faced. It became apparent that what was considered the ultimate particle was not so at all. As you now have the definition of the atom (I am quoting from the Standard Dictionary) it is:

đã được thực hiện một cách thỏa đáng. Các kết luận của nhà hóa học đặt số lượng các nguyên tố đã biết vào khoảng giữa bảy mươi và tám mươi. Tuy nhiên, khoảng hai mươi năm trước (vào năm 1898), một nguyên tố mới đã được phát hiện gọi là Radium, và khám phá này đã cách mạng hóa hoàn toàn tư tưởng của thế giới về vật chất và chất liệu. Nếu bạn tìm đến các sách giáo khoa của thế kỷ trước, hoặc tìm kiếm trong các từ điển cũ, để tìm định nghĩa về nguyên tử, chẳng hạn, bạn thường sẽ thấy Newton được trích dẫn. Ông định nghĩa nguyên tử là "một hạt cứng, không thể chia cắt, tối hậu", một cái gì đó không có khả năng phân chia thêm nữa. Đây được coi là nguyên tử tối hậu trong vũ trụ, và được các nhà khoa học của thời đại Victoria gọi là "viên đá nền tảng của vũ trụ"; [34] họ cho rằng họ đã đi xa hết mức có thể, và rằng họ đã khám phá ra những gì nằm sau mọi biểu hiện và chính sự khách quan. Nhưng khi radium, và các chất phóng xạ khác, được phát hiện, một khía cạnh hoàn toàn mới của tình hình đã phải được đối mặt. Rõ ràng là cái được coi là hạt tối hậu hoàn toàn không phải như vậy. Như định nghĩa về nguyên tử mà các bạn hiện có (tôi đang trích dẫn từ Từ điển Standard) thì nó là:

"An atom is a centre of force, a phase of electrical phenomena, a centre of energy, active through its own internal make-up, and giving off energy or heat or radiation."

"Một nguyên tử là một trung tâm mãnh lực, một pha của các hiện tượng điện, một trung tâm năng lượng, hoạt động thông qua cấu tạo nội tại của chính nó, và phát ra năng lượng hoặc nhiệt hoặc bức xạ."

Therefore, an atom is (as Lord Kelvin in 1867 thought it would ultimately turn out to be) a "vortex ring," or centre of force, and not a particle of what we understand as tangible substance. This ultimate particle of matter is now demonstrated to be composed of a positive nucleus of energy, surrounded

Vì vậy, một nguyên tử là (như Lord Kelvin vào năm 1867 đã nghĩ rằng cuối cùng nó sẽ được xác định là) một "vòng xoáy", hay trung tâm mãnh lực, chứ không phải một hạt của cái mà chúng ta hiểu là chất liệu hữu hình. Hạt vật chất tối hậu này hiện được chứng minh là bao gồm một hạt nhân năng lượng

—just as is the sun by the planets—with many electrons or negative corpuscles, thus subdividing the atom of earlier science into numerous lesser bodies. The elements differ according to the number and arrangement of these negative electrons around their positive nucleus, and they rotate or move around this central charge of electricity as our planetary system rotates around the sun. Professor Soddy, [35] in one of his latest books, has pointed out that in the atom is to be seen an entire solar system,—the central sun can be recognised, with the planets pursuing their orbital paths around it.

dương, được bao quanh—giống như mặt trời được bao quanh bởi các hành tinh—với nhiều điện tử hoặc tiểu thể âm, do đó chia nhỏ nguyên tử của khoa học trước đây thành nhiều hạt nhỏ hơn. Các nguyên tố khác nhau tùy theo số lượng và sự sắp xếp của các điện tử âm này xung quanh hạt nhân dương của chúng, và chúng xoay hoặc di chuyển xung quanh điện tích trung tâm này như hệ hành tinh của chúng ta xoay quanh mặt trời. Giáo sư Soddy, [35] trong một trong những cuốn sách mới nhất của ông, đã chỉ ra rằng trong nguyên tử có thể thấy toàn bộ một hệ mặt trời,—mặt trời trung tâm có thể được nhận ra, với các hành tinh theo đuổi quỹ đạo của chúng xung quanh nó.

It would be apparent to each of us that when this definition of the atom is contemplated and studied an entirely new concept of substance comes before us. Dogmatic assertions are therefore out of order, for it is realised that perhaps the next discovery may reveal to us the fact that the electrons themselves may be worlds within worlds. An interesting speculation along these lines is to be found in a book by one of our scientific thinkers in which he suggests that we might be able to divide and subdivide the electron itself into what he calls "psychons," and thus be led into realms which are not now considered physical. That may be only a dream, but the thing that I am seeking to impress upon my mind and yours is that we scarcely know where we stand in scientific thought, any more than we know where we stand in the religious and economic world. Everything is passing through a period of transition; the old order changeth; the old way of looking at things is proving false or inadequate; the old expressions of thought seem futile. All that the wise man can do just now is to reserve his opinion, ascertain for himself what appeals to him as truth, and endeavour then to synthesise [36] that

Sẽ rõ ràng đối với mỗi chúng ta rằng khi định nghĩa này về nguyên tử được chiêm ngưỡng và nghiên cứu, một khái niệm hoàn toàn mới về chất liệu sẽ xuất hiện trước chúng ta. Do đó, những khẳng định giáo điều là không phù hợp, vì người ta nhận ra rằng có lẽ khám phá tiếp theo có thể tiết lộ cho chúng ta sự thật rằng chính các điện tử có thể là những thế giới bên trong những thế giới. Một suy đoán thú vị dọc theo những dòng này được tìm thấy trong một cuốn sách của một trong những nhà tư tưởng khoa học của chúng ta, trong đó ông gợi ý rằng chúng ta có thể chia và chia nhỏ chính điện tử thành cái mà ông gọi là "psychon", và do đó được dẫn vào những lĩnh vực hiện không được coi là vật lý. Đó có thể chỉ là một giấc mơ, nhưng điều mà tôi đang tìm cách khắc sâu vào tâm trí tôi và các bạn là chúng ta hầu như không biết mình đang đứng ở đâu trong tư tưởng khoa học, cũng giống như chúng ta không biết mình đang đứng ở đâu trong thế giới tôn giáo và kinh tế. Mọi thứ đang trải qua một giai đoạn chuyển tiếp; trật tự cũ thay đổi; cách nhìn cũ về mọi thứ đang chứng tỏ là sai lầm hoặc không đầy đủ; những cách diễn đạt tư tưởng cũ có vẻ vô ích. Tất cả những gì người khôn ngoan có thể làm lúc này là bảo

particular aspect of universal truth with that aspect which has been accepted by his brother.

lưu ý kiến của mình, xác định cho bản thân những gì hấp dẫn y như là sự thật, và sau đó nỗ lực để tổng hợp [36] khía cạnh cụ thể đó của chân lý phổ quát với khía cạnh đã được người anh em của y chấp nhận.

The atom, then can be predicated as resolving itself into electrons, and can be expressed in terms of force or energy. When you have a centre of energy or activity you are involved in a dual concept; you have that which is the cause of movement or energy, and that which it energises or actuates. This brings us directly into the field of psychology, because energy or force is ever regarded as a quality, and where you have a quality you are really considering the field of psychic phenomena.

Vậy thì, nguyên tử có thể được khẳng định là tự phân giải thành các điện tử, và có thể được mô tả dưới dạng mãnh lực hay năng lượng. Khi bạn có một trung tâm năng lượng hay hoạt động, bạn đang tham gia vào một khái niệm kép; bạn có cái là nguyên nhân của chuyển động hay năng lượng, và cái mà nó làm cho năng hoạt hay kích hoạt. Điều này đưa chúng ta trực tiếp vào lĩnh vực tâm lý học, bởi vì năng lượng hay mãnh lực luôn được coi là một phẩm tính, và nơi nào bạn có một phẩm tính, bạn thực sự đang xem xét lĩnh vực của các hiện tượng thông linh.

There are certain terms in use when considering substance which are continuously appearing, and about which there is a wide diversity of definition. In looking over one scientific book last week it was discouraging to find the author pointing out that the atom of the chemist, of the physicist, of the mathematician, and of the metaphysician were four totally different things. That is another reason why it is not possible to be dogmatic in dealing with these questions. Nevertheless, rightly or wrongly, I have a very definite hypothesis to put before you. When we talk about radium. we are, in all probability, venturing into the realm of etheric substance, the region of ether, or of protyle. Protyle was a word coined by Sir William Crookes, and is defined by him as follows:—

Có những thuật ngữ nhất định được sử dụng khi xem xét chất liệu liên tục xuất hiện, và về chúng có sự đa dạng lớn về định nghĩa. Khi xem qua một cuốn sách khoa học tuần trước, thật nản lòng khi thấy tác giả chỉ ra rằng nguyên tử của nhà hóa học, của nhà vật lý, của nhà toán học, và của nhà siêu hình học là bốn thứ hoàn toàn khác nhau. Đó là một lý do khác tại sao không thể giáo điều khi giải quyết các câu hỏi này. Tuy nhiên, dù đúng hay sai, tôi có một giả thuyết rất xác định để đưa ra trước các bạn. Khi chúng ta nói về radium, rất có thể chúng ta đang mạo hiểm đi vào lĩnh vực của chất liệu dĩ thái, vùng của dĩ thái, hay của chất liệu nguyên sơ (protyle). Protyle là một từ do Sir William Crookes đặt ra, và được ông định nghĩa như sau:—

[37]

[37]

"Protyle is a word analogous to protoplasm, to express the idea of the original primal

"Protyle là một từ tương tự như chất nguyên sinh (protoplasm), để diễn đạt ý tưởng về vật

matter before the evolution of the chemical elements. The word I have ventured to use for this purpose is compounded of a Greek word `earlier than' and `the stuff of which things are made.'"

chất nguyên thủy ban đầu trước sự tiến hóa của các nguyên tố hóa học. Từ mà tôi mạo muội sử dụng cho mục đích này được ghép từ một từ Hy Lạp là 'sớm hơn' và 'vật liệu mà từ đó mọi vật được tạo ra'."

We are, therefore, throwing the concept of matter back to where the Oriental school has always put it, to primordial stuff, to that which the Orientalist calls "primordial ether," though we must ever remember that the ether of science is many, many removes from the primordial ether of the Oriental occultist. We are led back to that intangible something which is the basis of the objective thing which you and I can see and touch and handle. The word "substance" itself means that which "stands under," or which lies back of things. All, therefore, that we can predicate in connection with the ether of space is that it is the medium in which energy or force functions, or makes itself felt. When we are talking in these lectures of energy and force, and of matter and substance, we can separate them in our minds thus: When we speak about energy and substance we are considering that which is as yet intangible, and we use force in connection with matter when dealing with that aspect of the objective which our scientists are definitely studying. Substance is the ether in one of its many grades, and is that which lies back of matter itself.

Do đó, chúng ta đang ném khái niệm về vật chất trở lại nơi mà trường phái Phương Đông luôn đặt nó, về vật liệu nguyên thủy, về cái mà nhà Phương Đông học gọi là "dĩ thái nguyên thủy", mặc dù chúng ta phải luôn nhớ rằng dĩ thái của khoa học còn cách xa rất nhiều bậc so với dĩ thái nguyên thủy của nhà huyền bí học Phương Đông. Chúng ta được dẫn trở lại cái gì đó vô hình vốn là cơ sở của vật hữu hình mà bạn và tôi có thể nhìn thấy, chạm vào và cầm nắm. Bản thân từ "chất liệu" (substance) có nghĩa là cái "đứng dưới", hoặc cái nằm phía sau sự vật. Do đó, tất cả những gì chúng ta có thể khẳng định liên quan đến dĩ thái của không gian là nó là môi trường trong đó năng lượng hay mãnh lực hoạt động, hoặc làm cho chính nó được cảm thấy. Khi chúng ta nói trong các bài thuyết trình này về năng lượng và mãnh lực, và về vật chất và chất liệu, chúng ta có thể tách chúng trong tâm trí mình như sau: Khi chúng ta nói về năng lượng và chất liệu, chúng ta đang xem xét cái vẫn còn vô hình, và chúng ta sử dụng mãnh lực liên quan đến vật chất khi đề cập đến phương diện của cái khách quan mà các nhà khoa học của chúng ta đang nghiên cứu một cách xác định. Chất liệu là dĩ thái ở một trong nhiều cấp độ của nó, và là cái nằm phía sau chính vật chất.

[38]

[38]

When we speak of energy there must be that which energises, that which is the source of energy and the origin of that force which demonstrates in matter. It is here that I seek to lay the emphasis. Whence comes this energy, and what is it?

Khi chúng ta nói về năng lượng, phải có cái truyền năng lượng, cái là nguồn gốc của năng lượng và nguồn gốc của mãnh lực đó vốn biểu hiện trong vật chất. Chính tại đây tôi tìm cách đặt trọng tâm. Năng lượng này đến từ đâu, và nó là gì?

Scientists are recognising ever more clearly that atoms possess qualities, and it would be interesting if one were to take the different scientific books dealing with the subject of atomic matter, and note which of the many and varying terms applied to them could be applied to a human being also. On a small scale I have attempted this, and found it very illuminating.

Các nhà khoa học ngày càng nhận ra rõ ràng hơn rằng các nguyên tử sở hữu các phẩm tính, và sẽ rất thú vị nếu người ta lấy các cuốn sách khoa học khác nhau đề cập đến chủ đề vật chất nguyên tử, và lưu ý xem thuật ngữ nào trong số rất nhiều và khác nhau được áp dụng cho chúng có thể được áp dụng cho một con người cũng như vậy. Ở quy mô nhỏ, tôi đã thử làm điều này, và thấy nó rất soi sáng.

First of all, as we know, the atom is spoken of as possessing energy, and the power to change from one mode of activity to another. One writer has remarked that "absolute intelligence thrills through every atom in the world." In this connection I want to point out to you what Edison is reported by an interviewer as having said in Harper's Magazine for February 1890, and which is enlarged upon in the Scientific American for October 1920. In the earlier instance he is quoted as follows:—

Trước hết, như chúng ta biết, nguyên tử được nói đến như sở hữu năng lượng, và khả năng thay đổi từ một phương thức hoạt động này sang một phương thức hoạt động khác. Một tác giả đã nhận xét rằng "trí thông minh tuyệt đối rung động qua mọi nguyên tử trên thế giới". Về vấn đề này, tôi muốn chỉ ra cho các bạn những gì Edison được một người phỏng vấn báo cáo là đã nói trên Tạp chí Harper số tháng 2 năm 1890, và được mở rộng trên tờ Scientific American số tháng 10 năm 1920. Trong trường hợp trước đó, ông được trích dẫn như sau:—

"I do not believe that matter is inert, acted upon by an outside force. To me it seems that every atom is possessed by a certain amount of primitive intelligence. Look at the thousands of ways in which atoms of hydrogen combine [39] with those of other elements, forming the most diverse substances. Do you mean to say that they do this without intelligence? Atoms in harmonious and useful relation assume beautiful or interesting shapes and colours, or give forth a pleasant perfume, as if expressing their satisfaction...gathered together in certain forms, the atoms constitute animals of the lower order. Finally they combine in man, who represents the total intelligence of all the atoms."

"Tôi không tin rằng vật chất là trơ, bị tác động bởi một mãnh lực bên ngoài. Đối với tôi, dường như mọi nguyên tử đều sở hữu một lượng trí thông minh nguyên thủy nhất định. Hãy nhìn vào hàng ngàn cách mà các nguyên tử hydro kết hợp [39] với các nguyên tử của các nguyên tố khác, tạo thành những chất đa dạng nhất. Bạn có ý nói rằng chúng làm điều này mà không có trí thông minh sao? Các nguyên tử trong mối quan hệ hài hòa và hữu ích mang những hình dáng và màu sắc đẹp đẽ hoặc thú vị, hoặc tỏa ra một mùi hương dễ chịu, như thể đang biểu lộ sự hài lòng của chúng... được tập hợp lại trong những hình thức nhất định, các nguyên tử cấu thành các loài động vật bậc thấp. Cuối cùng, chúng kết hợp trong con người, người đại diện cho tổng trí thông minh của tất cả các nguyên tử."

"But where does this intelligence come from originally?" asked the interviewer.

"Nhưng trí thông minh này bắt nguồn từ đâu?" người phỏng vấn hỏi.

"From some power greater than ourselves," Edison answered.

"Từ một quyền năng nào đó lớn hơn chính chúng ta," Edison trả lời.

"Do you believe, then, in an intelligent Creator, a personal God?"

"Vậy ông có tin vào một Đấng Tạo Hóa thông tuệ, một Thượng đế cá thể không?"

"Certainly. The existence of such a God can, to my mind, be proved from chemistry."

"Chắc chắn rồi. Sự tồn tại của một Thượng đế như vậy, theo tôi, có thể được chứng minh từ hóa học."

In the long interview quoted in the Scientific American, Edison laid down a number of most interesting surmises from which I have culled the following:—

Trong cuộc phỏng vấn dài được trích dẫn trên tờ Scientific American, Edison đã đưa ra một số phỏng đoán thú vị nhất mà từ đó tôi đã chọn lọc những điều sau:—

1. Life, like matter, is indestructible.

1. Sự sống, giống như vật chất, là không thể hủy diệt.

2. Our bodies are composed of myriads of infinitesimal entities, each in itself a unit of life; just as the atom is composed of myriads of electrons.

2. Cơ thể chúng ta bao gồm vô số thực thể vô cùng nhỏ, mỗi thực thể tự nó là một đơn vị của sự sống; cũng giống như nguyên tử bao gồm vô số điện tử.

3. The human being acts as an assemblage rather than as a unit; the body and mind express the vote or voice of the life entities.

3. Con người hành động như một tập hợp hơn là một đơn vị; cơ thể và tâm trí thể hiện lá phiếu hay tiếng nói của các thực thể sự sống.

4. The life entities build according to a plan. [40] If a part of the life organism be mutilated, they rebuild exactly as before....

4. Các thực thể sự sống xây dựng theo một kế hoạch. [40] Nếu một phần của cơ thể sống bị cắt xẻo, chúng sẽ xây dựng lại chính xác như trước....

5. Science admits the difficulty of drawing the line between the inanimate and the animate; perhaps the life entities extend their activities to crystals and chemicals....

5. Khoa học thừa nhận khó khăn trong việc vạch ra ranh giới giữa vật vô sinh và vật hữu sinh; có lẽ các thực thể sự sống mở rộng hoạt động của chúng đến các tinh thể và hóa chất....

6. The life entities live for ever; so that to this extent at least the eternal life which many of us hope for is a reality.

6. Các thực thể sự sống sống mãi mãi; vì vậy, ít nhất ở mức độ này, cuộc sống vĩnh cửu mà nhiều người trong chúng ta hy vọng là một thực tế.

In an address given by Sir Clifford Allbut, President of the British Medical Association, as reported in the Literary Digest of February 26th, 1921, he speaks of the ability of the microbe to select and reject, and in the course of his remarks he says:

Trong một bài phát biểu của Sir Clifford Allbut, Chủ tịch Hiệp hội Y khoa Anh quốc, như được báo cáo trong tờ Literary Digest ngày 26 tháng 2 năm 1921, ông nói về khả năng của vi trùng trong việc lựa chọn và từ chối, và trong quá trình phát biểu của mình, ông nói:

"When the microbe finds itself in the host's body it may be wholly out of tune, or wholly in tune, with any or all cells that it approaches; in either case presumably nothing morbid would happen...morbid happenings would lie between this microbe and body-cells within its range but not in tune with it. Now there seems to be reason to suppose that a microbe, on its approach to

"Khi vi trùng thấy mình trong cơ thể vật chủ, nó có thể hoàn toàn lạc điệu, hoặc hoàn toàn hòa điệu, với bất kỳ hoặc tất cả các tế bào mà nó tiếp cận; trong cả hai trường hợp, có lẽ sẽ không có gì bệnh hoạn xảy ra... những diễn biến bệnh hoạn sẽ nằm giữa vi trùng này và các tế bào cơ thể trong phạm vi của nó nhưng không hòa điệu với nó. Giờ đây, dường như có lý do để cho rằng một vi

a body-cell only just out of its range, may try this way and that to get a hitch on. If so, the microbe, at first innocuous, would become noxious. So, on the other hand, body-cells may educate themselves to vibrate in harmony with a microbe before dissonant; or there may be mutual interchange and co-adaptation....

trùng, khi tiếp cận một tế bào cơ thể chỉ vừa nằm ngoài phạm vi của nó, có thể thử cách này hay cách khác để bám vào. Nếu vậy, vi trùng, ban đầu vô hại, sẽ trở nên độc hại. Vì vậy, mặt khác, các tế bào cơ thể có thể tự giáo dục để rung động hài hòa với một vi trùng trước đó không hòa hợp; hoặc có thể có sự trao đổi lẫn nhau và đồng thích nghi....

[41] "But, if things be so, surely we are face to face with a marvellous and far-reaching faculty, the faculty of choice, and this rising from the utter bottom of biology to the summit—formative faculty—'auto-determination,' or, if you please, 'mind.'"

[41] "Nhưng, nếu mọi việc là như vậy, chắc chắn chúng ta đang đối mặt với một khả năng kỳ diệu và sâu rộng, khả năng lựa chọn, và điều này vươn lên từ tận đáy của sinh học đến đỉnh cao—khả năng tạo hình—'tự quyết', hay, nếu bạn muốn, 'tâm trí'."

In the year 1895, Sir William Crookes, one of our greatest scientists, gave an interesting lecture before a body of chemists in Great Britain, in which he dealt with the ability of the atom to choose its own path, to reject and to select, and showed that natural selection can be traced in all forms of life, from the then ultimate atom up through all forms of being.

Vào năm 1895, Sir William Crookes, một trong những nhà khoa học vĩ đại nhất của chúng ta, đã có một bài thuyết trình thú vị trước một nhóm các nhà hóa học ở Anh, trong đó ông đề cập đến khả năng của nguyên tử trong việc chọn con đường riêng của nó, để từ chối và lựa chọn, và chỉ ra rằng chọn lọc tự nhiên có thể được truy nguyên trong tất cả các hình thức của sự sống, từ nguyên tử tối hậu lúc bấy giờ lên qua tất cả các hình thức hiện tồn.

In another scientific article, the atom is further considered as having sensation as well:

Trong một bài báo khoa học khác, nguyên tử được xem xét thêm là có cảm giác nữa:

"The recent contest as to the nature of atoms, which we must regard as in some form or other the ultimate factors in all physical or chemical processes, seems to be capable of easiest solution by the conception that these very minute masses possess—as centres of force—a persistent soul, that every atom has sensation and power of movement."

"Cuộc tranh luận gần đây về bản chất của các nguyên tử, mà chúng ta phải coi dưới hình thức này hay hình thức khác là những yếu tố tối hậu trong mọi quá trình vật lý hoặc hóa học, dường như có khả năng giải quyết dễ dàng nhất bằng quan niệm rằng những khối lượng rất nhỏ này sở hữu—như những trung tâm mãnh lực—một linh hồn bền bỉ, rằng mọi nguyên tử đều có cảm giác và khả năng chuyển động."

Tyndall has likewise pointed out that even the very atoms themselves seem to be "instinct with the desire for life."

Tyndall cũng đã chỉ ra tương tự rằng ngay cả chính các nguyên tử dường như cũng "tràn đầy khát khao sự sống".

If you take these different qualities of the atom—energy, intelligence, ability to select and reject, to attract and repel, sensation, movement, and [42] desire—you have something which is very much like the psychology of a human being, only within a more limited radius and of a more circumscribed degree. Have we not, therefore, really got back to what might be termed the "psyche of the atom"? We have found that the atom is a living entity, a little vibrant world, and that within its sphere of influence other little lives are to be found, and this very much in the same sense that each of us is an entity, or positive nucleus of force or life, holding within our sphere of influence other lesser lives, i.e. the cells of our body. What can be said of us can be said, in degree, of the atom.

Nếu bạn lấy những phẩm tính khác nhau này của nguyên tử—năng lượng, trí thông minh, khả năng lựa chọn và từ chối, thu hút và đẩy lùi, cảm giác, chuyển động, và [42] ham muốn—bạn có một cái gì đó rất giống với tâm lý của một con người, chỉ là trong một phạm vi giới hạn hơn và ở một mức độ hạn chế hơn. Vậy thì, chẳng phải chúng ta thực sự đã quay trở lại với cái có thể được gọi là "tâm hồn của nguyên tử" sao? Chúng ta đã thấy rằng nguyên tử là một thực thể sống, một thế giới rung động nhỏ bé, và rằng trong phạm vi ảnh hưởng của nó, các sự sống nhỏ hơn khác được tìm thấy, và điều này rất giống theo cùng một nghĩa mà mỗi chúng ta là một thực thể, hay hạt nhân dương của mãnh lực hoặc sự sống, giữ trong phạm vi ảnh hưởng của mình các sự sống nhỏ hơn khác, tức là các tế bào của cơ thể chúng ta. Những gì có thể nói về chúng ta cũng có thể được nói, ở một mức độ nào đó, về nguyên tử.

Let us extend our idea of the atom a little further, and touch upon what may be fundamentally the cause, and may hold the solution of the world problems. This concept of the atom as a positive demonstration of energy, holding within its range of activity its polar opposite, can be extended not only to every type of atom, but also to a human being. We can view each unit of the human family as a human atom, for in man you have simply a larger atom. He is a centre of positive force, holding within the periphery of his sphere of influence the cells of his body; he shows discrimination, intelligence, and energy. The difference lies but in degree. He is possessed of a wider consciousness,

Chúng ta hãy mở rộng ý tưởng về nguyên tử thêm một chút, và chạm đến cái có thể về cơ bản là nguyên nhân, và có thể nắm giữ giải pháp cho các vấn đề thế giới. Khái niệm này về nguyên tử như một sự biểu hiện dương của năng lượng, giữ bên trong phạm vi hoạt động của nó cực đối lập của mình, có thể được mở rộng không chỉ cho mọi loại nguyên tử, mà còn cho cả một con người. Chúng ta có thể xem mỗi đơn vị của gia đình nhân loại như một nguyên tử con người, vì ở con người, bạn chỉ thấy một nguyên tử lớn hơn. Y là một trung tâm của mãnh lực dương, giữ bên trong chu vi phạm vi ảnh hưởng của mình các tế bào của cơ thể y; y thể hiện sự phân biện, trí thông minh và năng lượng. Sự khác biệt chỉ nằm ở mức độ.

and vibrates to a larger measure than the little atom of the chemist.

Y sở hữu một tâm thức rộng hơn, và rung động ở một mức độ lớn hơn so với nguyên tử nhỏ bé của nhà hóa học.

[43] We might extend the idea still further and consider a planet as an atom. Perhaps there is a life within the planet that holds the substance of the sphere and all forms of life upon it to itself as a coherent whole, and that has a specific extent of influence. This may sound like a wild speculation, yet, judging from analogy, there may perhaps be within the planetary sphere an Entity Whose consciousness is as far removed from that of man as the consciousness of man is from that of the atom of chemistry.

[43] Chúng ta có thể mở rộng ý tưởng xa hơn nữa và coi một hành tinh như một nguyên tử. Có lẽ có một sự sống bên trong hành tinh nắm giữ chất liệu của khối cầu và mọi hình thức sự sống trên đó với chính nó như một tổng thể gắn kết, và có một phạm vi ảnh hưởng cụ thể. Điều này nghe có vẻ như một suy đoán hoang đường, tuy nhiên, xét theo sự tương đồng, có lẽ bên trong khối cầu hành tinh có một Thực Thể mà tâm thức của Ngài cách xa tâm thức của con người cũng như tâm thức của con người cách xa tâm thức của nguyên tử hóa học vậy.

This thought can again be carried still further, till it includes the atom of the solar system. There, at the heart of the solar system, the sun, you have the positive centre of energy, holding the planets within its sphere of influence. If you have within the atom, intelligence; if you have within the human being, intelligence; if you have within the planet, an Intelligence controlling all its functions, may it not be logical to extend the idea and predicate a still greater Intelligence back of that larger atom, the solar system?

Tư tưởng này lại có thể được đưa xa hơn nữa, cho đến khi nó bao gồm nguyên tử của hệ mặt trời. Ở đó, tại trung tâm của hệ mặt trời, mặt trời, bạn có trung tâm năng lượng dương, giữ các hành tinh trong phạm vi ảnh hưởng của nó. Nếu bạn có bên trong nguyên tử, trí thông minh; nếu bạn có bên trong con người, trí thông minh; nếu bạn có bên trong hành tinh, một Trí Thông Minh kiểm soát tất cả các chức năng của nó, liệu có hợp lý không khi mở rộng ý tưởng và giả định một Trí Thông Minh vĩ đại hơn nữa đằng sau nguyên tử lớn hơn đó, hệ mặt trời?

This brings us ultimately to the standpoint which the religious world has always held, that of there being a God, or Divine Being. Where the orthodox Christian would say with reverence, God, the scientist with equal reverence would say, Energy; yet they would both mean the same. Where the idealistic teacher would speak of "God [44] within" the human form, others with equal accuracy would speak of the "energising faculty" of man, which drives him into activity of a physical, emotional, or mental nature.

Điều này cuối cùng đưa chúng ta đến lập trường mà thế giới tôn giáo luôn nắm giữ, đó là có một Thượng đế, hay Đấng Thiêng Liêng. Nơi người Kitô hữu chính thống sẽ nói với sự tôn kính, Thượng đế, thì nhà khoa học với sự tôn kính ngang bằng sẽ nói, Năng lượng; tuy nhiên cả hai đều có ý nghĩa giống nhau. Nơi người thầy duy tâm sẽ nói về "Thượng đế [44] bên trong" hình hài con người, những người khác với sự chính xác ngang bằng sẽ nói về "khả năng tiếp năng lượng" của con người, cái thúc đẩy y vào

Everywhere are to be found centres of force, and the idea can be extended from such a force centre as a chemical atom, on and up through varying grades and groups of such intelligent centres, to man, and thence to the Life which is manifesting through the system. Thus is demonstrated a marvellous and synthesised Whole. St. Paul may have had something of this sort in mind when he spoke about the Heavenly Man. By the "body of Christ" he surely means all those units of the human family who are held within His sphere of influence, and who go to the constitution of His body, as the aggregate of the physical cells form the physical body of the man. What is needed in these days of religious upheaval is that these fundamental truths of Christianity should be demonstrated to be scientific truths. We need to make religion scientific.

hoạt động thuộc bản chất vật lý, cảm xúc, hay trí tuệ. Ở khắp mọi nơi đều tìm thấy các trung tâm mãnh lực, và ý tưởng có thể được mở rộng từ một trung tâm mãnh lực như vậy như một nguyên tử hóa học, lên và qua các cấp độ và nhóm khác nhau của các trung tâm thông tuệ như vậy, đến con người, và từ đó đến Sự sống đang biểu hiện qua hệ thống. Do đó, một Tổng thể tuyệt diệu và được tổng hợp được chứng minh. Thánh Paul có thể đã có một điều gì đó thuộc loại này trong tâm trí khi ngài nói về Đấng Thiên Nhân. Qua "thân thể của Đức Christ", ngài chắc chắn có ý nói đến tất cả các đơn vị của gia đình nhân loại được giữ trong phạm vi ảnh hưởng của Ngài, và những người góp phần cấu thành thân thể Ngài, như tập hợp các tế bào vật lý tạo thành cơ thể vật lý của con người. Điều cần thiết trong những ngày biến động tôn giáo này là những chân lý cơ bản này của Kitô giáo nên được chứng minh là những chân lý khoa học. Chúng ta cần làm cho tôn giáo trở nên khoa học.

There is a very interesting Sanskrit writing, many thousands of years old, which I am venturing to quote here. It says:

Có một văn bản tiếng Phạn rất thú vị, hàng ngàn năm tuổi, mà tôi mạo muội trích dẫn ở đây. Nó nói:

"Every form on earth, and every speck (atom) in space, strives in its efforts towards self-formation, and to follow the model placed for it in the Heavenly Man. The involution [45] and the evolution of the atom...have all one and the same object: man."

"Mọi hình tướng trên trái đất, và mọi hạt (nguyên tử) trong không gian, đều phấn đấu trong nỗ lực của mình hướng tới sự tự hình thành, và noi theo mô hình được đặt ra cho nó trong Đấng Thiên Nhân. Sự giáng hạ tiến hóa [45] và sự thăng thượng tiến hóa của nguyên tử... tất cả đều có một và cùng một đối tượng: con người."

Do you note what a large hope this concept opens out before us? Not one atom of matter, showing latent intelligence, discrimination, and selective power, but will, in the course of aeons, reach that more advanced stage of consciousness which we call human. Surely, then, the human atom may equally be

Bạn có lưu ý niềm hy vọng lớn lao nào mà khái niệm này mở ra trước mắt chúng ta không? Không một nguyên tử vật chất nào, thể hiện trí thông minh tiềm tàng, sự phân biện và khả năng chọn lọc, mà sẽ không, trong quá trình của vô lượng kiếp, đạt đến giai đoạn tâm thức tiến bộ hơn mà chúng ta

supposed to progress to something still more widely conscious, and eventually reach the stage of development of those great Entities whose bodies are planetary atoms; and for Them, as well, what is there? Attainment of that all-including state of consciousness which we call God, or the solar Logos. Surely this teaching is logical and practical. The old occult injunction which said to a man "Know thyself, for in thyself is to be found all that there is to be known," is still the rule for the wise student. If each one of us would scientifically regard ourselves as centres of force, holding the matter of our bodies within our radius of control, and thus working through and in them, we should have a hypothesis whereby the entire cosmic scheme could be interpreted. If, as Einstein hints, our entire solar system is but a sphere, colouring is given to the deduction that it, in its turn, may be but a cosmic atom; thus we would have a place within a still larger scheme, and have a centre around which our system rotates, and in which it is as the electron [46] to the atom. We have been told by astronomers that our entire system is probably revolving around a central point in the heavens.

gọi là nhân loại. Vậy thì, chắc chắn nguyên tử con người cũng có thể được cho là sẽ tiến bộ đến một cái gì đó có ý thức rộng lớn hơn nữa, và cuối cùng đạt đến giai đoạn phát triển của những Thực thể vĩ đại mà cơ thể của Các Ngài là các nguyên tử hành tinh; và đối với Các Ngài cũng vậy, có điều gì? Sự đạt được trạng thái tâm thức bao trùm tất cả mà chúng ta gọi là Thượng đế, hay Thái dương Thượng đế. Chắc chắn giáo lý này là hợp lý và thực tế. Lời răn dạy huyền bí cổ xưa nói với con người "Hãy tự biết mình, vì trong chính mình sẽ tìm thấy tất cả những gì cần biết," vẫn là quy luật cho người học trò khôn ngoan. Nếu mỗi người trong chúng ta xem xét bản thân một cách khoa học như những trung tâm mãnh lực, giữ vật chất của cơ thể chúng ta trong phạm vi kiểm soát của mình, và do đó làm việc xuyên qua và trong chúng, chúng ta sẽ có một giả thuyết mà nhờ đó toàn bộ lược đồ vũ trụ có thể được diễn giải. Nếu, như Einstein gợi ý, toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta chỉ là một hình cầu, thì điều đó củng cố suy luận rằng nó, đến lượt mình, có thể chỉ là một nguyên tử vũ trụ; do đó chúng ta sẽ có một vị trí trong một lược đồ lớn hơn nữa, và có một trung tâm mà hệ thống của chúng ta xoay quanh, và trong đó nó giống như điện tử [46] đối với nguyên tử. Chúng ta đã được các nhà thiên văn học cho biết rằng toàn bộ hệ thống của chúng ta có lẽ đang quay quanh một điểm trung tâm trên bầu trời.

Thus the basic idea which I have sought to emphasise can be traced all the way up, through the atom of the chemist and physicist, through man, through the energising Life of a planet, up to the Logos, the deity of our solar system, the Intelligence or Life which lies back of all manifestation or of nature, and on to some greater scheme in which even our God has to

Do đó, ý tưởng cơ bản mà tôi đã tìm cách nhấn mạnh có thể được truy nguyên suốt chặng đường đi lên, qua nguyên tử của nhà hóa học và vật lý học, qua con người, qua Sự sống tiếp sinh lực của một hành tinh, lên đến Logos, Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta, Trí tuệ hay Sự sống nằm đằng sau mọi biểu hiện hoặc tự nhiên, và đi tiếp đến một hệ thống vĩ đại hơn nào đó mà trong đó ngay cả Thượng đế của chúng ta cũng phải đóng

play His part and to find His place. It is a wonderful picture if true.

vai trò của Ngài và tìm vị trí của Ngài. Đó là một bức tranh tuyệt vời nếu đúng sự thật.

I cannot deal to-night with the different developments of this intelligence animating all atoms, but I should like for a moment to take up what is perhaps the method of their evolution, and this from the human standpoint (which concerns us the most intimately) remembering ever that what is true of any one atom should be true in greater or less degree of all.

Đêm nay tôi không thể bàn đến những sự phát triển khác nhau của trí tuệ này đang làm sinh động mọi nguyên tử, nhưng tôi muốn dành một chút thời gian để bàn về cái có lẽ là phương pháp tiến hóa của chúng, và điều này từ quan điểm nhân loại (vốn liên quan đến chúng ta mật thiết nhất), luôn nhớ rằng điều gì đúng với bất kỳ nguyên tử nào cũng phải đúng ở mức độ lớn hơn hoặc nhỏ hơn đối với tất cả.

In considering broadly the atoms of the solar system, including the system itself, there are two things noticeable: the first is the intense life and activity of the atom itself, and its internal atomic energy; and the second is its interaction with other atoms—repelling some and attracting others. Perhaps, then, we may deduce from these facts, that the method of evolution for every atom is due to two causes: the internal life of the [47] atom itself, and its interaction or intercourse with other atoms. These two stages are apparent in the evolution of the human atom. The first was emphasised by the Christ when He said: "The kingdom of God is within you," thus pointing all human atoms to the centre of life or energy within themselves, and teaching them that from and through that centre they must expand and grow. Each one of us is conscious of being centred within himself; he considers everything from his own standpoint, and the outer happenings, are mostly interesting just in so far as they concern himself. We deal with things as they affect us personally, and all that occurs to others at a certain stage of our evolution is important only as it concerns ourselves. That is the present stage of many and is characteristic of the majority; it is the period of intense individualism, and that in which

Khi xem xét khái quát các nguyên tử của hệ mặt trời, bao gồm cả chính hệ thống đó, có hai điều đáng chú ý: thứ nhất là sự sống và hoạt động mãnh liệt của chính nguyên tử, và năng lượng nguyên tử nội tại của nó; và thứ hai là sự tương tác của nó với các nguyên tử khác—đẩy một số và hút một số khác. Vậy thì, có lẽ chúng ta có thể suy luận từ những thực tế này, rằng phương pháp tiến hóa cho mỗi nguyên tử là do hai nguyên nhân: sự sống nội tại của [47] chính nguyên tử, và sự tương tác hay giao thiệp của nó với các nguyên tử khác. Hai giai đoạn này thể hiện rõ ràng trong sự tiến hóa của nguyên tử nhân loại. Giai đoạn đầu tiên đã được Đức Christ nhấn mạnh khi Ngài nói: "Nước Trời ở trong các ngươi", do đó hướng tất cả các nguyên tử nhân loại vào trung tâm sự sống hay năng lượng bên trong chính họ, và dạy họ rằng từ và thông qua trung tâm đó, họ phải mở rộng và phát triển. Mỗi người chúng ta đều ý thức về việc được định tâm bên trong chính mình; y xem xét mọi thứ từ quan điểm của riêng mình, và những sự kiện bên ngoài hầu như chỉ thú vị chừng nào chúng liên quan đến chính y. Chúng ta xử lý sự việc khi chúng ảnh hưởng đến cá nhân chúng ta, và tất cả những gì xảy ra cho người khác ở một giai đoạn tiến hóa nhất định của chúng ta chỉ quan trọng khi nó liên quan đến

the "I" concept is of paramount importance. It involves much internal activity.

chính chúng ta. Đó là giai đoạn hiện tại của nhiều người và là đặc điểm của đa số; đó là thời kỳ của chủ nghĩa cá nhân mãnh liệt, và là thời kỳ mà khái niệm "Tôi" có tầm quan trọng tối thượng. Nó bao hàm nhiều hoạt động nội tại.

The second way the human atom grows is through its interaction with all other atoms, and this is something which is only just beginning to dawn upon the human intelligence, and to assume its just importance. We are only beginning to realise the relative significance of competition and of co-operation, and are on the verge of realising that we cannot live our life selfishly and apart from the group in which we find a place; we are commencing to learn that if our brother is held [48] back, and is not making progress, and if the other human atoms are not vibrating as they should, every atom in the body corporate is affected. None of us will be complete until all other units have achieved their fullest and most complete development.

Cách thứ hai mà nguyên tử nhân loại phát triển là thông qua sự tương tác của nó với tất cả các nguyên tử khác, và đây là điều chỉ mới bắt đầu hé lộ đối với trí tuệ nhân loại, và bắt đầu đảm nhận tầm quan trọng đúng đắn của nó. Chúng ta chỉ mới bắt đầu nhận ra ý nghĩa tương đối của cạnh tranh và của hợp tác, và sắp nhận ra rằng chúng ta không thể sống cuộc sống của mình một cách ích kỷ và tách biệt khỏi nhóm mà trong đó chúng ta tìm thấy một vị trí; chúng ta đang bắt đầu học được rằng nếu huynh đệ của chúng ta bị giữ [48] lại, và không tiến bộ, và nếu các nguyên tử nhân loại khác không rung động như chúng phải thế, thì mọi nguyên tử trong tập thể đều bị ảnh hưởng. Không ai trong chúng ta sẽ trọn vẹn cho đến khi tất cả các đơn vị khác đạt được sự phát triển đầy đủ và trọn vẹn nhất của họ.

Next week I shall enlarge a little upon this, when I take up the question of form building. I only seek to-night, in bringing this lecture to a conclusion, to bring to your consciousness an appreciation of the place we each hold in the general scheme, and to enable us to realise the importance of the interaction which goes on between all atoms. I seek to point out the necessity of finding for ourselves our place in the group to which we naturally belong (in which we are as the electrons to the positive charge), and of our then proceeding to do our work within that larger atom, the group.

Tuần tới tôi sẽ mở rộng thêm một chút về điều này, khi tôi bàn đến vấn đề xây dựng hình tướng. Đêm nay, khi kết thúc bài giảng này, tôi chỉ tìm cách mang đến cho tâm thức các bạn một sự đánh giá về vị trí mà mỗi chúng ta nắm giữ trong hệ thống chung, và giúp chúng ta nhận ra tầm quan trọng của sự tương tác diễn ra giữa tất cả các nguyên tử. Tôi tìm cách chỉ ra sự cần thiết phải tìm cho chính mình vị trí của chúng ta trong nhóm mà chúng ta thuộc về một cách tự nhiên (trong đó chúng ta giống như các điện tử đối với điện tích dương), và sau đó tiến hành thực hiện công việc của chúng ta bên trong nguyên tử lớn hơn đó, tức là nhóm.

This makes the entire hypothesis not merely a wild dream, but a practically useful ideal. If it is true that all the cells of our bodies, for instance, are the electrons which we hold coherently together, and if we are the energising factor within the material form, it is of prime importance that we recognise that fact, and deal rightly and scientifically with those forms and their atoms. This involves the practical care of the physical body and the wise adaptation of all our energy to the work to be done, and to the [49] nature of our objective; it necessitates the judicious utilisation of that aggregate of cells which is our instrument, or tool, and our sphere of manifestation. This is something of which we, as yet, know little. When this thought is developed, and the human being is recognised as a force centre, the attitude of people towards their work and mode of living will be fundamentally altered. The point of view of the medical world, for instance, will be changed, and people will study the right methods of utilising energy. Disease through ignorance will no longer exist, and the methods of transmitting force will be studied and followed. We shall then be truly intelligent atoms—a thing we, as yet, are not.

Điều này làm cho toàn bộ giả thuyết không chỉ là một giấc mơ hoang đường, mà là một lý tưởng hữu ích thực tế. Ví dụ, nếu đúng là tất cả các tế bào trong cơ thể chúng ta là các điện tử mà chúng ta giữ kết dính lại với nhau, và nếu chúng ta là nhân tố tiếp sinh lực bên trong hình tướng vật chất, thì điều quan trọng hàng đầu là chúng ta nhận ra sự thật đó, và xử lý một cách đúng đắn và khoa học với các hình tướng đó và các nguyên tử của chúng. Điều này bao hàm sự chăm sóc thực tế đối với thể xác và sự thích ứng khôn ngoan của tất cả năng lượng của chúng ta đối với công việc phải làm, và đối với [49] bản chất của mục tiêu của chúng ta; nó đòi hỏi sự sử dụng sáng suốt tổng hợp các tế bào vốn là dụng cụ, hay công cụ, và là phạm vi biểu hiện của chúng ta. Đây là điều mà chúng ta, cho đến nay, biết rất ít. Khi tư tưởng này được phát triển, và con người được công nhận là một trung tâm mãnh lực, thái độ của mọi người đối với công việc và lối sống của họ sẽ thay đổi một cách cơ bản. Ví dụ, quan điểm của giới y khoa sẽ thay đổi, và mọi người sẽ nghiên cứu các phương pháp đúng đắn để sử dụng năng lượng. Bệnh tật do vô minh sẽ không còn tồn tại, và các phương pháp truyền dẫn mãnh lực sẽ được nghiên cứu và tuân theo. Khi đó, chúng ta sẽ thực sự là những nguyên tử thông tuệ—một điều mà chúng ta, cho đến nay, chưa phải là.

Again, we shall not only be practical in the handling of our material bodies, because we understand their constitution, but we shall consciously find our place within the group, and direct our energy to the benefiting of the group, and not, as now, to the furthering of our own ends. Many atoms have not only an internal life of their own, but also radiate, and as radio-activity is gradually understood, so the study of man as a centre of active radiation will also come into being. We are standing these days on the verge of

Một lần nữa, chúng ta sẽ không chỉ thực tế trong việc xử lý thân thể vật chất của mình, bởi vì chúng ta hiểu cấu tạo của chúng, mà chúng ta sẽ tìm thấy vị trí của mình bên trong nhóm một cách có ý thức, và hướng năng lượng của chúng ta vào việc làm lợi cho nhóm, chứ không phải, như hiện nay, vào việc thúc đẩy các mục đích riêng của chúng ta. Nhiều nguyên tử không chỉ có một đời sống nội tại của riêng chúng, mà còn bức xạ, và khi tính phóng xạ dần dần được thấu hiểu, thì việc nghiên cứu con người như một

wonderful discoveries: we are nearing a marvellous synthesis of the thought of the world; we are advancing towards that period when science and religion will come to the help of each other, and [50] when philosophy will add its quota to the understanding of the truth.

trung tâm bức xạ chủ động cũng sẽ hình thành. Ngày nay chúng ta đang đứng trước thềm những khám phá tuyệt vời: chúng ta đang đến gần một sự tổng hợp kỳ diệu về tư tưởng của thế giới; chúng ta đang tiến tới thời kỳ đó khi khoa học và tôn giáo sẽ đi đến sự trợ giúp lẫn nhau, và [50] khi triết học sẽ thêm phần đóng góp của nó vào sự thấu hiểu chân lý.

The use of the imagination will frequently open up a wonderful vision, and if this imagination is based on essentials, and starts with a logical hypothesis, perhaps it will lead us to the solution of some of the mysteries and problems which are distressing the world now. If things are to us mysterious and inexplicable, may it not be because of that great Entity Who is manifesting through our planet, and Who is working out a definite purpose and plan, just as you and I may be doing in our lives. At times we carry our physical vehicle into situations, and bring about difficulties in connection with it which are both painful and distressing; granted the hypothesis upon which we are working, it may, therefore, be logical to surmise that the great Intelligence of our planet is similarly carrying His entire body of manifestation (which includes the human family) into situations which are distressing to the atoms. Surely it may be logical to suppose that the mystery of all we see around us may be hidden in the will and intelligent purpose of that greater Life, Who works through our planet as man works through the medium of his physical body, and yet Who is Himself but an atom within a still larger sphere, which is indwelt by the solar Logos, the Intelligence Who is the sumtotal of all the lesser lives.

Việc sử dụng sự tưởng tượng thường sẽ mở ra một tầm nhìn tuyệt vời, và nếu sự tưởng tượng này dựa trên những điều cốt yếu, và bắt đầu với một giả thuyết hợp lý, có lẽ nó sẽ dẫn chúng ta đến giải pháp cho một số bí nhiệm và vấn đề đang làm thế giới đau buồn hiện nay. Nếu mọi thứ đối với chúng ta là bí ẩn và không thể giải thích được, phải chăng đó là do Thực Thể vĩ đại Đó, Đấng đang biểu hiện qua hành tinh của chúng ta, và là Đấng đang thực hiện một mục đích và Thiên Cơ xác định, giống như bạn và tôi có thể đang làm trong cuộc sống của mình. Đôi khi chúng ta đưa hiện thể hồng trần của mình vào những tình huống, và gây ra những khó khăn liên quan đến nó vốn vừa đau đớn vừa khổ sở; chấp nhận giả thuyết mà chúng ta đang dựa vào để làm việc, do đó, có thể hợp lý khi phỏng đoán rằng Trí tuệ vĩ đại của hành tinh chúng ta cũng tương tự đang đưa toàn bộ thể biểu hiện của Ngài (bao gồm gia đình nhân loại) vào những tình huống gây đau khổ cho các nguyên tử. Chắc chắn có thể hợp lý khi cho rằng bí nhiệm của tất cả những gì chúng ta thấy xung quanh mình có thể được ẩn giấu trong ý chí và mục đích thông tuệ của Sự sống vĩ đại hơn đó, Đấng hoạt động qua hành tinh của chúng ta như con người hoạt động qua trung gian thể xác của mình, và tuy nhiên Chính Ngài chỉ là một nguyên tử bên trong một khối cầu lớn hơn nữa, vốn được ngự trị bởi Thái dương Thượng đế, Trí tuệ Vốn là tổng thể của tất cả các sự sống nhỏ hơn.

LECTURE III—BÀI GIẢNG III

THE EVOLUTION OF FORM, OR GROUP EVOLUTION—SỰ TIẾN HÓA CỦA HÌNH TƯỚNG, HAY SỰ TIẾN HÓA CỦA NHÓM

[53]

I WANT to enlarge to-night upon the basic idea of the unity of consciousness, or of intelligence, as developed somewhat in the lecture last week, and to extend the concept still further. It has been said that all evolution proceeds from the homogeneous, through heterogeneity, back again to homogeneity, and it has been pointed out that:

"Evolution is a continually accelerating march of all the particles of the universe which leads them simultaneously, by a path sown with destruction, but uninterrupted and unpausing, from the material atom to that universal consciousness in which omnipotence and omniscience are realised: in a word, to the full realisation of the Absolute of God."

This proceeds from those minute diversifications which we call molecules and atoms up to their aggregate as they are built into forms; and continues on through the building of those forms into greater forms, until you have a solar system in its entirety. All has proceeded under law, and the same basic laws govern the evolution of the [54] atom as the evolution of a solar system. The macrocosm repeats itself in man, the microcosm, and the microcosm is again reflected in all lesser atoms.

[53]

Tối nay TÔI MUỐN mở rộng về ý tưởng cơ bản của sự thống nhất của tâm thức, hay của trí tuệ, như đã được phát triển phần nào trong bài giảng tuần trước, và mở rộng khái niệm này xa hơn nữa. Người ta đã nói rằng tất cả sự tiến hóa đều tiến từ cái đồng nhất, qua cái dị biệt, trở lại với cái đồng nhất, và đã được chỉ ra rằng:

"Sự tiến hóa là một cuộc hành quân tăng tốc liên tục của tất cả các hạt của vũ trụ, dẫn dắt chúng đồng thời, bằng một con đường gieo rắc sự hủy diệt, nhưng không gián đoạn và không ngừng nghỉ, từ nguyên tử vật chất đến tâm thức phổ quát đó trong đó sự toàn năng và toàn tri được chứng nghiệm: tóm lại, đến sự chứng nghiệm trọn vẹn về Tuyệt đối của Thượng đế."

Điều này tiến hành từ những sự đa dạng hóa vi mô mà chúng ta gọi là các phân tử và nguyên tử lên đến tập hợp của chúng khi chúng được xây dựng thành các hình tướng; và tiếp tục qua việc xây dựng các hình tướng đó thành những hình tướng lớn hơn, cho đến khi bạn có một hệ mặt trời trong sự toàn vẹn của nó. Tất cả đã tiến hành theo định luật, và cùng những định luật cơ bản đó cai quản sự tiến hóa của [54] nguyên tử cũng như sự tiến hóa của một hệ mặt trời. Đại thiên địa lặp lại chính nó trong con người, tiểu thiên địa, và tiểu thiên địa lại được phản ánh trong tất cả các nguyên tử nhỏ hơn.

These remarks and the previous lecture concern themselves primarily with the material manifestation of a solar system, but I shall seek to lay the emphasis in our future talks principally upon what we might call the psychical evolution, or the gradual demonstration and evolutionary unfoldment of that subjective intelligence or consciousness which lies behind the objective manifestation.

Những nhận xét này và bài giảng trước chủ yếu đề cập đến biểu hiện vật chất của một hệ mặt trời, nhưng tôi sẽ tìm cách đặt trọng tâm trong các cuộc nói chuyện tương lai của chúng ta chủ yếu vào cái mà chúng ta có thể gọi là sự tiến hóa thông linh, hay sự thể hiện dần dần và sự khai mở tiến hóa của trí tuệ hay tâm thức chủ quan nằm đằng sau biểu hiện khách quan.

As usual, we will handle this lecture in four divisions: First, we will take the subject of the evolutionary process, which, in this particular case is the evolution of the form, or the group; then the method of group development; next we will consider the stages that are followed during the cycle of evolution, and finally we will conclude with an attempt to be practical, and to gather out of our conclusions some lesson to apply to the daily life.

Như thường lệ, chúng ta sẽ xử lý bài giảng này theo bốn phần: Đầu tiên, chúng ta sẽ lấy chủ đề về quy trình tiến hóa, mà trong trường hợp cụ thể này là sự tiến hóa của hình tướng, hay nhóm; sau đó là phương pháp phát triển nhóm; tiếp theo chúng ta sẽ xem xét các giai đoạn được tuân theo trong chu kỳ tiến hóa, và cuối cùng chúng ta sẽ kết luận với một nỗ lực để trở nên thực tế, và thu thập từ các kết luận của chúng ta một bài học nào đó để áp dụng vào cuộc sống hàng ngày.

The first thing necessary for us to do is to consider somewhat the question of what a form really is. If we turn to a dictionary we will find the word defined as follows: "The external shape or configuration of a body." In this definition the emphasis is laid upon its externality, upon its [55] tangibility and exoteric manifestation. This thought is also brought out if the root meaning of the word 'manifestation' is carefully studied. It comes from two Latin words, meaning "to touch or handle by the hand" (manus, the hand, and fendere, to touch), and the idea then brought to our minds is the triple thought that that which is manifested is that which can be felt, contacted, and realised as tangible. Yet in both these interpretations the most vital part of the concept is lost sight of, and we must look elsewhere for a truer definition. To my mind, Plutarch conveys the idea of the

Điều đầu tiên cần thiết cho chúng ta làm là xem xét đôi chút vấn đề hình tướng thực sự là gì. Nếu tra từ điển, chúng ta sẽ thấy từ này được định nghĩa như sau: "Hình dáng bên ngoài hoặc cấu hình của một vật thể." Trong định nghĩa này, trọng tâm được đặt vào tính bên ngoài của nó, vào [55] tính hữu hình và biểu hiện ngoại môn của nó. Tư tưởng này cũng được đưa ra nếu nghĩa gốc của từ 'manifestation' (biểu hiện) được nghiên cứu kỹ lưỡng. Nó xuất phát từ hai từ tiếng Latin, có nghĩa là "chạm hoặc cầm bằng tay" (manus, bàn tay, và fendere, chạm vào), và ý tưởng được mang đến cho tâm trí chúng ta khi đó là tư tưởng tam phân rằng cái được biểu hiện là cái có thể được cảm thấy, được tiếp xúc, và được nhận biết là hữu hình. Tuy nhiên, trong cả hai cách giải thích này, phần quan trọng nhất của khái niệm đã bị bỏ sót, và chúng ta phải tìm ở nơi khác một định

manifestation of the subjective through the medium of the objective form in a much more illuminating way than does the dictionary. He says:

nghĩa xác thực hơn. Theo tôi, Plutarch truyền tải ý tưởng về sự biểu hiện của cái chủ quan thông qua trung gian của hình tướng khách quan theo một cách soi sáng hơn nhiều so với từ điển. Ông nói:

"An idea is a being incorporeal, which has no subsistence by itself, but gives figure and form unto shapeless matter, and becomes the cause of the manifestation."

"Một ý tưởng là một thực thể phi vật thể, không có sự tồn tại độc lập tự thân, nhưng mang lại hình dáng và hình tướng cho vật chất chưa có hình dạng, và trở thành nguyên nhân của sự biểu hiện."

Here you have a most interesting sentence, and one of real occult significance. It is a sentence which will repay careful study and consideration, for it embodies a concept that concerns itself not only with that little manifestation, the atom of the chemist and the physicist, but of all forms that are constituted by their means, including the manifestation of a human being and of the Deity of a solar system, that great Life, that all-embracing, [56] universal Mind, that vibrant centre of energy, and that great enfolding consciousness Whom we call God, or Force, or the Logos, the Existence Who is expressing Himself through the medium of the solar system.

Ở đây các bạn có một câu thú vị nhất, và là một câu có thâm nghĩa huyền bí thực sự. Đó là một câu sẽ mang lại lợi ích nếu được nghiên cứu và xem xét kỹ lưỡng, vì nó biểu hiện một khái niệm không chỉ liên quan đến biểu hiện nhỏ bé đó, nguyên tử của nhà hóa học và nhà vật lý, mà còn của tất cả các hình tướng được cấu tạo bởi các phương tiện của chúng, bao gồm sự biểu hiện của một con người và của Thượng đế của một hệ mặt trời, Sự Sống vĩ đại đó, Vũ Trụ Trí bao trùm tất cả đó [56], trung tâm năng lượng rung động đó, và tâm thức bao bọc vĩ đại đó, Đấng mà chúng ta gọi là Thượng đế, hay Mãnh lực, hay Logos, Sự Hiện Tồn đang diễn tả Chính Ngài thông qua trung gian của hệ mặt trời.

In the Christian Bible the same thought is borne out by St. Paul in a letter to the Church at Ephesus. In the second chapter of the Epistle to the Ephesians he says: "We are his workmanship." Literally, the correct translation from the Greek is: "We are his poem, or idea," and the thought in the mind of the apostle is that through the medium of every human life, or in the aggregate of lives which compose a solar system, God is, through the form, whatever it may be, working out an idea, a specific concept, or detailed poem. A man is an embodied thought, and this is also the concept latent in the definition of Plutarch. You have

Trong Kinh Thánh Cơ Đốc giáo, cùng một tư tưởng đó được Thánh Paul đưa ra trong một bức thư gửi Hội thánh tại Ephesus. Trong chương thứ hai của Thư gửi tín hữu Ephesus, ông nói: "Chúng ta là tác phẩm của ngài." Theo nghĩa đen, bản dịch chính xác từ tiếng Hy Lạp là: "Chúng ta là bài thơ, hay ý tưởng của ngài," và tư tưởng trong tâm trí của tông đồ là thông qua trung gian của mọi đời sống con người, hay trong tổng hợp các sự sống cấu thành nên một hệ mặt trời, Thượng đế đang, thông qua hình tướng, bất kể nó có thể là gì, thực hiện một ý tưởng, một khái niệm cụ thể, hay một bài thơ chi tiết. Một con người là một tư tưởng hiện

therein first the idea of a self-conscious entity, you have then to recognise the thought or purpose which that entity is seeking to express, and finally, you have the body or form which is the sequential result.

thân, và đây cũng là khái niệm tiềm tàng trong định nghĩa của Plutarch. Ở đó, trước hết bạn có ý tưởng về một thực thể tự ý thức, sau đó bạn phải nhận ra tư tưởng hay mục đích mà thực thể đó đang tìm cách diễn tả, và cuối cùng, bạn có cơ thể hay hình tướng vốn là kết quả tiếp theo.

The term Logos, translated as the Word, is frequently used in the New Testament, in speaking of the Deity. The outstanding passage in which this is the case is the first chapter of St. John's Gospel, where the words occur: "In the beginning was the Word, and the word was with [57] God, and the word was God." Let us consider for a minute the meaning of the expression. Its literal translation is 'the Word,' and it has been defined as "the rendering in objective expression of a concealed thought." If you take any noun, or similar word, for instance, and study its objective significance, you will find that always a definite thought is conveyed to the mind, involving purpose, intent, or perhaps some abstract concept. If this same method of study can be extended to include the idea of the Deity or the Logos, much light may be gained upon this abstruse question of the manifestation of God, the central Intelligence, by the means of the material form, whether we see Him manifested through the tiny form of a chemical atom, or that gigantic physical body of His we call a solar system.

Thuật ngữ Logos, được dịch là Ngôi Lời, thường được sử dụng trong Tân Ước, khi nói về Thượng đế. Đoạn văn nổi bật trong trường hợp này là chương đầu tiên của Phúc âm Thánh John, nơi xuất hiện những từ: "Ban đầu có Ngôi Lời, và Ngôi Lời ở cùng [57] Thượng đế, và Ngôi Lời là Thượng đế." Chúng ta hãy xem xét trong một phút ý nghĩa của diễn đạt này. Bản dịch nghĩa đen của nó là 'Ngôi Lời', và nó đã được định nghĩa là "sự diễn tả thành biểu hiện khách quan của một tư tưởng ẩn giấu." Ví dụ, nếu bạn lấy bất kỳ danh từ nào, hoặc từ tương tự, và nghiên cứu ý nghĩa khách quan của nó, bạn sẽ thấy rằng một tư tưởng xác định luôn được truyền tải đến tâm trí, bao hàm mục đích, ý định, hoặc có lẽ một khái niệm trừu tượng nào đó. Nếu cùng phương pháp nghiên cứu này có thể được mở rộng để bao gồm ý tưởng về Thượng đế hay Logos, thì nhiều ánh sáng có thể đạt được về vấn đề khó hiểu này về sự biểu hiện của Thượng đế, Trí tuệ trung tâm, bằng các phương tiện của hình tướng vật chất, cho dù chúng ta thấy Ngài biểu hiện qua hình tướng nhỏ bé của một nguyên tử hóa học, hay thể xác khổng lồ đó của Ngài mà chúng ta gọi là một hệ mặt trời.

We found in our lecture last week that there was one thing that could be predicated of all atoms, and that scientists everywhere were coming to recognise one distinguishing characteristic. They have been shown to possess symptoms of mind and a rudimentary form of intelligence. The atom

Chúng ta đã thấy trong bài giảng tuần trước rằng có một điều có thể được khẳng định về tất cả các nguyên tử, và các nhà khoa học ở khắp mọi nơi đang đi đến việc công nhận một đặc điểm phân biệt. Chúng đã được chứng minh là sở hữu các biểu hiện của trí tuệ và một hình thức sơ khai của trí tuệ.

demonstrates the quality of discrimination, of selective power, and of ability to attract or repel. It may seem curious to use the word intelligence in connection with an atom of chemistry, for instance, but nevertheless the root meaning of the word embodies this idea perfectly. [58] It comes from two Latin words: inter, between, and legere to choose. Intelligence, therefore, is the capacity to think or choose, to select, and to discriminate. It is, in reality, that abstract, inexplicable something which lies back of the great law of attraction and repulsion, one of the basic laws of manifestation. This fundamental faculty of intelligence characterises all atomic matter, and also governs the building up of forms, or the aggregation of atoms.

Nguyên tử thể hiện phẩm tính phân biện, quyền năng chọn lựa, và khả năng thu hút hoặc đẩy lùi. Có vẻ kỳ lạ khi sử dụng từ trí tuệ liên quan đến một nguyên tử hóa học, chẳng hạn, nhưng tuy nhiên ý nghĩa gốc của từ này thể hiện ý tưởng này một cách hoàn hảo. [58] Nó xuất phát từ hai từ tiếng Latin: *inter*, ở giữa, và *legere*, chọn lựa. Do đó, trí tuệ là khả năng suy nghĩ hoặc chọn lựa, tuyển chọn và phân biện. Trong thực tế, nó là cái gì đó trừu tượng, không thể giải thích được nằm đằng sau định luật hấp dẫn và đẩy lùi vĩ đại, một trong những định luật cơ bản của sự biểu hiện. Khả năng trí tuệ cơ bản này đặc trưng cho tất cả vật chất nguyên tử, và cũng chi phối việc xây dựng các hình tướng, hay sự tập hợp của các nguyên tử.

We have earlier dealt with the atom per se, but have in no way considered its building into form, or into that totality of forms which we call a kingdom in nature. We have considered somewhat the essential nature of the atom, and its prime characteristic of intelligence, and have laid our emphasis upon that out of which all the different forms as we know them are built—all forms in the mineral kingdom, in the vegetable kingdom, in the animal kingdom, and in the human kingdom. In the sumtotal of all forms you have the totality of nature as generally understood.

Trước đó chúng ta đã đề cập đến chính nguyên tử, nhưng hoàn toàn chưa xem xét việc xây dựng nó thành hình tướng, hay thành tổng thể các hình tướng mà chúng ta gọi là một giới trong tự nhiên. Chúng ta đã xem xét đôi chút về bản chất cốt yếu của nguyên tử, và đặc điểm chính yếu của nó là trí tuệ, và đã đặt trọng tâm của chúng ta vào cái mà từ đó tất cả các hình tướng khác nhau như chúng ta biết được xây dựng nên—tất cả các hình tướng trong giới kim thạch, trong giới thực vật, trong giới động vật, và trong giới nhân loại. Trong tổng thể của tất cả các hình tướng, bạn có tổng thể của tự nhiên như thường được hiểu.

Let us now extend our idea from the individual forms that go to the constitution of any of these four kingdoms of nature, and view them as providing that still greater form which we call the kingdom itself, and thus view that kingdom as a conscious unit, forming a homogeneous whole. Thus each kingdom in nature may be considered [59] as providing a form through which a

Bây giờ chúng ta hãy mở rộng ý tưởng của mình từ các hình tướng riêng lẻ góp phần cấu thành của bất kỳ giới nào trong bốn giới tự nhiên này, và xem chúng như là cung cấp cái hình tướng vĩ đại hơn mà chúng ta gọi là chính giới đó, và do đó xem giới đó như một đơn vị có ý thức, hình thành nên một tổng thể đồng nhất. Như thế, mỗi giới trong tự nhiên có thể được coi [59] như đang cung

consciousness of some kind or grade can manifest. Thus, also, the aggregate of animal forms composes that greater form which we designate the kingdom itself, and this animal kingdom likewise has its place within a still greater body. Through that kingdom a conscious life may be seeking expression, and through the aggregate of kingdoms a still greater subjective Life may be seeking manifestation.

cấp một hình tướng mà qua đó một tâm thức thuộc loại hay cấp độ nào đó có thể biểu hiện. Như thế, tập hợp các hình tướng động vật cũng cấu thành nên hình tướng lớn hơn đó mà chúng ta gọi là chính giới đó, và giới động vật này cũng có vị trí của nó bên trong một cơ thể lớn hơn nữa. Thông qua giới đó, một sự sống có ý thức có thể đang tìm kiếm sự diễn tả, và thông qua tập hợp các giới, một Sự Sống chủ quan vĩ đại hơn nữa có thể đang tìm kiếm sự biểu hiện.

In all these kingdoms which we are considering—mineral, vegetable, animal and human—we have three factors again present, provided, of course, that the basis of our reasoning is correct: first, that the original atom is itself a life; secondly, that all forms are built up of a multiplicity of lives, and thus a coherent whole is provided through which a subjective entity is working out a purpose; thirdly, that the central life within the form is its directing impulse, the source of its energy, the origin of its activity, and that which holds the form together as a unity.

Trong tất cả các giới mà chúng ta đang xem xét—kim thạch, thực vật, động vật và nhân loại—chúng ta lại có ba yếu tố hiện diện, dĩ nhiên với điều kiện là cơ sở lý luận của chúng ta đúng: thứ nhất, rằng chính nguyên tử ban đầu là một sự sống; thứ hai, rằng tất cả các hình tướng được xây dựng từ vô số các sự sống, và do đó một tổng thể gắn kết được cung cấp, qua đó một thực thể chủ quan đang thực hiện một mục đích; thứ ba, rằng sự sống trung tâm bên trong hình tướng là xung lực chỉ đạo của nó, nguồn năng lượng của nó, nguồn gốc hoạt động của nó, và là cái giữ hình tướng lại với nhau như một sự thống nhất.

This thought can well be worked out in connection with man, for instance. For the purpose of our lecture, man can be defined as that central energy, life, or intelligence, who works through a material manifestation or form, this form being built up of myriads of lesser lives. In this connection a curious phenomenon has been frequently [60] noticed at the time of death; it was brought very specially to my notice some years ago by one of the ablest surgical nurses of India. She had for a long time been an atheist, but had begun to question the ground of her unbelief after several times witnessing this phenomenon. She stated to me that, at the moment of death, in several

Tư tưởng này có thể được thực hiện tốt khi liên hệ với con người, chẳng hạn. Vì mục đích của bài giảng này, con người có thể được định nghĩa là năng lượng, sự sống, hay trí tuệ trung tâm đó, kẻ hoạt động thông qua một biểu hiện vật chất hay hình tướng, hình tướng này được xây dựng từ vô số các sự sống nhỏ hơn. Trong mối liên hệ này, một hiện tượng kỳ lạ đã thường xuyên [60] được nhận thấy vào thời điểm cái chết; nó đã được một trong những y tá phẫu thuật giỏi nhất Ấn Độ lưu ý tôi một cách rất đặc biệt cách đây vài năm. Bà đã là một người vô thần trong một thời gian dài, nhưng đã bắt đầu đặt câu hỏi về cơ sở cho sự vô tín của mình sau vài lần chứng kiến hiện tượng này. Bà kể

cases, a flash of light had been seen by her issuing from the top of the head, and that in one particular case (that of a girl of apparently very advanced spiritual development and great purity and holiness of life) the room had appeared to be lit up momentarily by electricity. Again, not long ago, several of the leading members of the medical profession in a large Middle West city were approached by an interested investigator, by letter, and asked if they would be willing to state if they had noted any peculiar phenomena at the moment of death. Several replied by saying that they had observed a bluish light issuing from the top of the head, and one or two added that they had heard a snap in the region of the head. In this last instance we have a corroboration of the statement in Ecclesiastes, where the loosing of the silver cord is mentioned, or the breaking of that magnetic link which unites the indwelling entity or thinker to his vehicle of expression. In both the types of cases above mentioned can apparently be seen an ocular demonstration of the withdrawal [61] of the central light or life, and the consequent disintegration of the form, and the scattering of the myriad lesser lives.

với tôi rằng, vào lúc chết, trong vài trường hợp, bà đã nhìn thấy một tia sáng phát ra từ đỉnh đầu, và trong một trường hợp cụ thể (của một cô gái có sự phát triển tinh thần dường như rất cao và đời sống vô cùng tinh khiết và thánh thiện), căn phòng dường như được thắp sáng nhất thời bằng điện. Một lần nữa, cách đây không lâu, một số thành viên hàng đầu của giới y khoa tại một thành phố lớn ở Trung Tây đã được một nhà điều tra quan tâm tiếp cận, bằng thư, và hỏi liệu họ có sẵn lòng cho biết nếu họ đã ghi nhận bất kỳ hiện tượng kỳ lạ nào vào thời điểm cái chết hay không. Một số người đã trả lời bằng cách nói rằng họ đã quan sát thấy một ánh sáng xanh nhạt phát ra từ đỉnh đầu, và một hoặc hai người nói thêm rằng họ đã nghe thấy một tiếng tách ở vùng đầu. Trong trường hợp cuối cùng này, chúng ta có một sự xác nhận cho tuyên bố trong sách Truyền đạo, nơi việc nới lỏng sợi dây bạc được đề cập đến, hay sự đứt gãy của liên kết từ tính vốn hợp nhất thực thể hay người suy tư nội tại với hiện thể biểu đạt của y. Trong cả hai loại trường hợp được đề cập ở trên, dường như có thể thấy một sự chứng minh bằng mắt về sự rút lui [61] của ánh sáng hay sự sống trung tâm, và sự tan rã sau đó của hình tướng, và sự phân tán của vô số các sự sống nhỏ hơn.

It may therefore seem to some of us a logical hypothesis that just as the atom of chemistry is a tiny sphere, or form, with a positive nucleus, which holds rotating around it the negative electrons, so all forms in all the kingdoms of nature are of a similar structure, differing only in degree of consciousness or intelligence. We can therefore regard the kingdoms themselves as the physical expression of some great subjective life, and can by logical steps come to the recognition that every unit in the human family is an atom in the body of that greater unit who has been called in some of the Scriptures the "Heavenly Man." Thus we

Do đó, đối với một số người trong chúng ta, dường như là một giả thuyết hợp lý rằng cũng như nguyên tử hóa học là một khối cầu, hay hình tướng nhỏ bé, với một hạt nhân dương, giữ các điện tử âm quay xung quanh nó, thì tất cả các hình tướng trong tất cả các giới của tự nhiên đều có cấu trúc tương tự, chỉ khác nhau về mức độ tâm thức hay trí tuệ. Do đó, chúng ta có thể coi chính các giới là biểu hiện vật lý của một sự sống chủ quan vĩ đại nào đó, và bằng các bước hợp lý có thể đi đến sự công nhận rằng mọi đơn vị trong gia đình nhân loại là một nguyên tử trong cơ thể của đơn vị lớn hơn đó, người đã được gọi trong một số Kinh điển là "Đấng

arrive finally at the concept that the solar system is but the aggregate of all kingdoms and all forms, and the Body of a Being Who is expressing Himself through it, and utilising it in order to work out a definite purpose and central idea. In all these extensions of our final hypothesis, the same triplicity can be seen; an informing Life or Entity manifesting through a form, or a multiplicity of forms, and demonstrating discriminative intelligence.

Thiên Nhân". Như thế, cuối cùng chúng ta đi đến khái niệm rằng hệ mặt trời chỉ là tập hợp của tất cả các giới và tất cả các hình tướng, và là Cơ Thể của một Đấng Đang diễn tả Chính Ngài qua nó, và sử dụng nó để thực hiện một mục đích xác định và ý tưởng trung tâm. Trong tất cả các sự mở rộng này của giả thuyết cuối cùng của chúng ta, cùng một bộ ba có thể được nhìn thấy; một Sự Sống hay Thực Thể phú linh đang biểu hiện qua một hình tướng, hay vô số hình tướng, và thể hiện trí tuệ phân biện.

It is not possible to deal with the method whereby the forms are built up, or to enlarge upon the evolutionary process by means of which atoms [62] are combined into forms, and the forms themselves collected into that greater unity which we call a kingdom in nature. This method might be briefly summed up in three terms—involution, or the involving of the subjective life in matter, the method whereby the indwelling Entity takes to itself its vehicle of expression; evolution, or the utilisation of the form by the subjective life, its gradual perfecting, and the final liberating of the imprisoned life; and the law of attraction and repulsion, whereby matter and spirit are co-ordinated whereby the central life gains experience, expands its consciousness, and, through the use of that particular form attains self-knowledge and self-control. All is carried forward under this basic law. In every form you have a central life, or idea, coming into manifestation, involving itself more and more in substance, clothing itself in a form and shape adequate to its need and requirement, utilising that form as a means of expression, and then—in due course of time—liberating itself from the environing form in order to acquire one more suited to its need. Thus through every grade of form, spirit or life progresses, until the path of return has been traversed and the point of

Không thể bàn đến phương pháp nhờ đó các hình tướng được xây dựng nên, hoặc mở rộng về quy trình tiến hóa mà nhờ đó các nguyên tử [62] được kết hợp thành các hình tướng, và chính các hình tướng được tập hợp thành sự thống nhất lớn hơn đó mà chúng ta gọi là một giới trong tự nhiên. Phương pháp này có thể được tóm tắt ngắn gọn trong ba thuật ngữ—giáng hạ tiến hóa, hay sự tham nhập của sự sống chủ quan vào vật chất, phương pháp nhờ đó Thực Thể nội tại lấy cho mình hiện thể biểu đạt; thăng thượng tiến hóa, hay sự sử dụng hình tướng bởi sự sống chủ quan, sự hoàn thiện dần dần của nó, và sự giải phóng cuối cùng của sự sống bị giam cầm; và định luật hấp dẫn và đẩy lùi, nhờ đó vật chất và tinh thần được phối hợp, nhờ đó sự sống trung tâm thu được kinh nghiệm, mở rộng tâm thức của nó, và, thông qua việc sử dụng hình tướng cụ thể đó đạt được sự tự biết mình và sự tự chủ. Tất cả được tiến hành dưới định luật cơ bản này. Trong mọi hình tướng, bạn có một sự sống, hay ý tưởng trung tâm, đang đi vào biểu hiện, tự tham nhập ngày càng nhiều vào chất liệu, khoác lấy một hình tướng và hình dáng thích hợp với nhu cầu và yêu cầu của nó, sử dụng hình tướng đó như một phương tiện diễn đạt, và sau đó—trong đúng thời gian—tự giải phóng khỏi hình tướng bao quanh để đạt được một hình tướng phù hợp hơn với nhu cầu của nó. Như thế, qua mọi

origin achieved. This is the meaning of evolution and here lies the secret of the cosmic incarnation. Eventually spirit frees itself from form, and attains liberation plus developed [63] psychical quality and graded expansions of consciousness.

cấp độ hình tướng, tinh thần hay sự sống tiến bộ, cho đến khi con đường trở về đã được đi qua và điểm xuất phát đạt được. Đây là ý nghĩa của tiến hóa và ở đây nằm bí mật của sự lâm phàm vũ trụ. Cuối cùng tinh thần giải thoát chính nó khỏi hình tướng, và đạt được sự giải phóng cộng với [63] phẩm tính thông linh đã phát triển và các sự mở rộng tâm thức được phân cấp.

We might look at these definite stages, and study them very cursorily. We have in the first case the process of involution. This is the period in which the limiting of the life within the form or sheath proceeds, and it is a long slow process, covering millions upon millions of years. This great cycle is participated in by every type of life. It concerns the life of the Solar Logos manifesting through a solar system. It is part of the life cycle of the planetary Spirit manifesting through such a sphere as our Earth planet; it includes that life which we call human, and sweeps into the path of its energy the tiny life which functions through an atom of chemistry. It is the great process of becoming, and that which makes existence and being itself possible. This period of limitation, of a gradually increasing imprisonment, and of an ever deeper descent into matter, is succeeded by one of adaptation, in which the life and the form become intimately inter-related, and subsequent to this is the period wherein that inner relation becomes perfected. The form is then adequate to the needs of the life, and can be utilised. Then, as the life within grows and expands, it is paralleled by the crystallisation of the form, which no longer suffices as a means of expression. Following upon crystallisation, we [64] have the period of disintegration. Limitation, adaptation, utilisation, crystallisation, and disintegration,—these are the stages which cover the life of an entity, or embodied idea

Chúng ta có thể nhìn vào các giai đoạn xác định này, và nghiên cứu chúng một cách rất sơ lược. Trong trường hợp đầu tiên, chúng ta có quy trình giáng hạ tiến hóa. Đây là thời kỳ mà sự giới hạn của sự sống bên trong hình tướng hay vỏ bọc diễn ra, và đó là một quá trình chậm chạp lâu dài, bao trùm hàng triệu năm nối tiếp nhau. Chu kỳ vĩ đại này được tham gia bởi mọi loại sự sống. Nó liên quan đến sự sống của Thái dương Thượng đế biểu hiện qua một hệ mặt trời. Nó là một phần của chu kỳ sự sống của Chân Linh Hành Tinh biểu hiện qua một khối cầu như hành tinh Trái Đất của chúng ta; nó bao gồm sự sống mà chúng ta gọi là con người, và cuốn vào con đường năng lượng của nó sự sống nhỏ bé hoạt động qua một nguyên tử hóa học. Đó là quy trình vĩ đại của sự trở thành, và là cái làm cho sự tồn tại và bản thể trở nên khả thi. Thời kỳ giới hạn này, của sự giam cầm tăng dần, và của sự đi xuống ngày càng sâu vào vật chất, được nối tiếp bởi một thời kỳ thích nghi, trong đó sự sống và hình tướng trở nên tương quan mật thiết, và sau đó là thời kỳ mà mối quan hệ bên trong đó trở nên hoàn hảo. Khi đó, hình tướng thích hợp với các nhu cầu của sự sống, và có thể được sử dụng. Sau đó, khi sự sống bên trong phát triển và mở rộng, nó được song hành bởi sự kết tinh của hình tướng, vốn không còn đủ như một phương tiện diễn đạt. Tiếp theo sự kết tinh, chúng [64] ta có thời kỳ tan rã. Giới hạn, thích nghi, sử dụng, kết tinh, và tan rã,—đây là các giai đoạn bao trùm cuộc đời của một thực thể, hay ý tưởng hiện thân

of greater or less degree, which seeks expression through matter.

ở mức độ lớn hơn hay nhỏ hơn, vốn tìm kiếm sự biểu hiện qua vật chất.

Let us carry out this thought in connection with the human being. The process of limitation can be seen in the taking of a physical form, and in those early rebellious days, when a man is full of desires, aspirations, longings and ideals, which he seems unable to express or to satisfy. Then comes the period of adaptation, wherein the man begins to utilise what he has, and to express himself as best he may through the medium of those myriads of lesser lives and intelligences which constitute his physical, his emotional, and his mental bodies. He energises his threefold form, forcing it to carry out his behests and fulfil his purposes, and thus carry out his plan, whether for good or evil. This is succeeded by the stage in which he utilises the form as far as in him lies, and comes to what we call maturity. Finally, in the later stages of life, we have the crystallisation of the form, and the man's realisation of its inadequacy. Then comes the happy release which we call death, that great moment in which the "spirit in prison" escapes from the confining walls of its physical form. Our ideas about death [65] have been erroneous; we have looked upon it as the great and ultimate terror, whereas in reality it is the great escape, the entrance into a fuller measure of activity, and the release of the life from the crystallised vehicle and an inadequate form.

Chúng ta hãy thực hiện tư tưởng này trong mối liên hệ với con người. Quy trình giới hạn có thể được nhìn thấy trong việc lấy một hình tướng vật lý, và trong những ngày nổi loạn ban đầu đó, khi một người đầy những dục vọng, khát vọng, mong mỏi và lý tưởng, mà y dường như không thể diễn đạt hay thỏa mãn. Sau đó đến thời kỳ thích nghi, trong đó con người bắt đầu sử dụng những gì y có, và thể hiện bản thân tốt nhất có thể thông qua trung gian của vô số sự sống và trí tuệ nhỏ hơn cấu thành nên các thể xác, thể cảm dục và thể trí của y. Y tiếp sinh lực cho hình tướng tam phân của mình, buộc nó thực hiện các mệnh lệnh của y và hoàn thành các mục đích của y, và do đó thực hiện kế hoạch của y, dù là thiện hay ác. Điều này được nối tiếp bởi giai đoạn trong đó y sử dụng hình tướng đến mức khả năng của y cho phép, và đi đến cái mà chúng ta gọi là sự trưởng thành. Cuối cùng, trong các giai đoạn sau của cuộc đời, chúng ta có sự kết tinh của hình tướng, và sự nhận thức của con người về sự không thỏa đáng của nó. Sau đó đến sự giải thoát hạnh phúc mà chúng ta gọi là cái chết, khoảnh khắc vĩ đại đó trong đó "tinh thần trong ngục tù" thoát khỏi những bức tường giam hãm của hình tướng vật lý của nó. Những ý tưởng của chúng ta về cái chết [65] đã sai lầm; chúng ta đã coi nó như nỗi kinh hoàng tột cùng và lớn nhất, trong khi thực tế nó là sự trốn thoát vĩ đại, sự đi vào một mức độ hoạt động trọn vẹn hơn, và sự giải phóng của sự sống khỏi hiện thể đã kết tinh và một hình tướng không thỏa đáng.

Thoughts similar to these can be worked out in connection with all forms, and not only with those in connection with the physical body of a human being. These ideas can be applied to forms of government, forms of

Những tư tưởng tương tự như thế này có thể được thực hiện trong mối liên hệ với tất cả các hình tướng, và không chỉ với những hình tướng liên quan đến thể xác của một con người. Những ý tưởng này có thể được áp

religions, and forms of scientific or philosophical thought. It can be seen working out in a peculiarly interesting manner in this cycle in which we live. Everything is in a state of flux; the old order changeth, and a period of transition is in progress; the old forms, in every department of thought, are disintegrating, but only in order that the life which gave them being may escape, and build for itself that which will be more satisfactory and adequate. Take, for instance, the old religious form of the Christian faith. Here I must warn you not to misunderstand me. I am not trying to prove that the spirit of Christianity is inadequate, and I am not seeking to demonstrate that its well-tried and well-proven truths are erroneous. I am only trying to point out that the form through which that spirit seeks to express itself has somewhat served its purpose, and is proving a limitation. [66] Those same great truths, and those same basic ideas, require a more adequate vehicle through which to function. Christian thinkers at this time need to distinguish very carefully between the vital truths of Christianity and the crystallised form of theology. The living impulse was given by the Christ. He enunciated these great and eternal truths, and sent them forth to take form and meet the need of a suffering world. They were limited by the form, and there came a long period wherein that form (religious dogmas and doctrines) gradually grew and took shape. Centuries ensued wherein the form and the life seemed adapted to each other, and the Christian ideals expressed themselves through the medium of that form. Now the period of crystallisation has set in, and the expanding Christian consciousness is finding the limitations of the theologians inadequate and restricting. The great fabric of dogmas and doctrines, as built up by the churchmen and theologians of the ages,

dụng cho các hình thức chính phủ, các hình thức tôn giáo, và các hình thức tư tưởng khoa học hay triết học. Nó có thể được thấy đang diễn ra theo một cách thú vị đặc biệt trong chu kỳ mà chúng ta đang sống này. Mọi thứ đang trong trạng thái biến động; trật tự cũ thay đổi, và một thời kỳ chuyển tiếp đang diễn ra; các hình tướng cũ, trong mọi lĩnh vực tư tưởng, đang tan rã, nhưng chỉ để cho sự sống đã mang lại sự hiện hữu cho chúng có thể trốn thoát, và xây dựng cho chính nó cái sẽ thỏa đáng và thích hợp hơn. Ví dụ, hãy lấy hình thức tôn giáo cũ của đức tin Cơ Đốc. Ở đây tôi phải cảnh báo các bạn đừng hiểu lầm tôi. Tôi không cố gắng chứng minh rằng tinh thần của Cơ Đốc giáo là không thỏa đáng, và tôi không tìm cách chứng minh rằng những chân lý đã được thử thách và chứng minh kỹ lưỡng của nó là sai lầm. Tôi chỉ đang cố gắng chỉ ra rằng hình tướng mà qua đó tinh thần đó tìm cách thể hiện chính nó đã phần nào phục vụ mục đích của nó, và đang chứng tỏ là một giới hạn. [66] Cùng những chân lý vĩ đại đó, và cùng những ý tưởng cơ bản đó, đòi hỏi một hiện thể thích hợp hơn để hoạt động qua đó. Các nhà tư tưởng Cơ Đốc giáo vào lúc này cần phân biệt rất cẩn thận giữa những chân lý thiết yếu của Cơ Đốc giáo và hình thức thần học đã kết tinh. Xung lực sống động đã được Đức Christ đưa ra. Ngài đã công bố những chân lý vĩ đại và vĩnh cửu này, và gửi chúng đi để lấy hình tướng và đáp ứng nhu cầu của một thế giới đau khổ. Chúng đã bị giới hạn bởi hình tướng, và đã đến một thời kỳ dài trong đó hình tướng đó (các giáo điều và học thuyết tôn giáo) dần dần phát triển và thành hình. Nhiều thế kỷ tiếp theo trong đó hình tướng và sự sống dường như thích ứng với nhau, và các lý tưởng Cơ Đốc giáo đã thể hiện chính chúng qua trung gian của hình tướng đó. Nay thời kỳ kết tinh đã bắt đầu, và tâm thức Cơ Đốc giáo đang mở rộng đang nhận thấy những giới hạn của các nhà thần học là không thỏa đáng và hạn chế. Cấu trúc vĩ đại

must inevitably disintegrate, but only in order that the life within may escape, build for itself a better and more satisfactory means of expression, and thus measure up to the mission upon which it was sent.

của các giáo điều và học thuyết, như được xây dựng bởi các giáo sĩ và nhà thần học của các thời đại, chắc chắn phải tan rã, nhưng chỉ để cho sự sống bên trong có thể thoát ra, xây dựng cho chính nó một phương tiện diễn đạt tốt hơn và thỏa đáng hơn, và do đó đáp ứng được sứ mệnh mà nó đã được phái đi.

In the different schools of thought everywhere the same thing can be seen. All of them are expressing some idea by means of a particular [67] form, or set of forms, and it is very necessary for us to remember that the triple life back of all forms is nevertheless but One, though the vehicles of expression are diverse, and ever prove inadequate as times elapses.

Trong các trường phái tư tưởng khác nhau ở khắp mọi nơi, điều tương tự có thể được nhìn thấy. Tất cả chúng đang diễn tả một ý tưởng nào đó bằng phương tiện của một [67] hình tướng, hay tập hợp các hình tướng cụ thể, và rất cần thiết cho chúng ta nhớ rằng sự sống tam phân đằng sau tất cả các hình tướng tuy nhiên chỉ là Một, mặc dù các hiện thể biểu đạt là đa dạng, và luôn tỏ ra không thỏa đáng khi thời gian trôi qua.

What, then, is the purpose back of this endless process of form building, and this combining of the lesser forms? What is the reason of it all, and what will prove to be the goal? Surely it is the development of quality, the expansion of the consciousness, the development of the faculty of realisation, the production of the powers of the psyche, or the soul, the evolution of intelligence. Surely it is the gradual demonstration of the basic idea or purpose which that great Entity Whom we call the Logos, or God, is working out through the solar system. It is the demonstration of His psychic quality, for God is intelligent Love, and the fulfilment of His determined purpose, for God is intelligent loving Will.

Vậy thì, mục đích đằng sau quy trình xây dựng hình tướng bất tận này, và sự kết hợp này của các hình tướng nhỏ hơn là gì? Lý do của tất cả điều đó là gì, và cái gì sẽ chứng tỏ là mục tiêu? Chắc chắn đó là sự phát triển phẩm tính, sự mở rộng của tâm thức, sự phát triển của khả năng chứng nghiệm, sự sản sinh các quyền năng của tâm hồn, hay linh hồn, sự tiến hóa của trí tuệ. Chắc chắn đó là sự thể hiện dần dần của ý tưởng hay mục đích cơ bản mà Thực Thể vĩ đại Đó, Đấng mà chúng ta gọi là Logos, hay Thượng đế, đang thực hiện thông qua hệ mặt trời. Đó là sự thể hiện phẩm tính thông linh của Ngài, vì Thượng đế là Tình thương thông tuệ, và là sự hoàn thành mục đích đã định của Ngài, vì Thượng đế là Ý chí yêu thương thông tuệ.

For all the different grades and types of atoms there is a goal and a purpose also. There is a goal for the atom of chemistry; there is a point of achievement for the human atom, man; the planetary atom will

Đối với tất cả các cấp độ và loại nguyên tử khác nhau cũng có một mục tiêu và một mục đích. Có một mục tiêu cho nguyên tử hóa học; có một điểm thành tựu cho nguyên tử nhân loại, con người; nguyên tử hành

also some day demonstrate its basic purpose, and the great Idea which lies back of the solar system will some day be revealed. Is it possible for us in a few brief moments of study to get a sound conception of what [68] that purpose may be? Perhaps we can get some broad, general idea if we approach the subject with sufficient reverence and sensitiveness of outlook, bearing carefully in mind always that only the ignorant dogmatise, and only the unwise deal in detail when considering these stupendous topics.

tinh một ngày nào đó cũng sẽ thể hiện mục đích cơ bản của nó, và Ý tưởng vĩ đại nằm đằng sau hệ mặt trời một ngày nào đó sẽ được mặc khải. Liệu chúng ta có thể trong một vài khoảnh khắc nghiên cứu ngắn ngủi có được một quan niệm đúng đắn về [68] mục đích đó có thể là gì không? Có lẽ chúng ta có thể có được một ý tưởng khái quát, rộng lớn nếu chúng ta tiếp cận chủ đề với sự tôn kính và sự nhạy cảm đầy đủ về quan điểm, luôn ghi nhớ cẩn thận rằng chỉ có kẻ vô minh mới giáo điều, và chỉ có kẻ thiếu khôn ngoan mới đi vào chi tiết khi xem xét những chủ đề vĩ đại này.

We have seen that the atom of chemistry, for instance, demonstrates the quality of intelligence; it shows symptoms of discriminative mind, and the rudiments of selective capacity. Thus the tiny life within the atomic form is demonstrating psychic quality. The atom is then built into all the different forms at varying times and stages, and each time it gains somewhat according to the force and life of the entity who ensouls that form, and preserves its homogeneity. Take, for instance, the atom that goes to the building of a form in the mineral kingdom; it shows not only discriminative selective mind, but elasticity. Then in the vegetable kingdom these two qualities appear, but a third is also found, which we might call sensation of a rudimentary kind. The initial intelligence of the atom has acquired something during the transition from form to form and from kingdom to kingdom. Its responsiveness to contact, and its general awareness have increased. When we come to the study of the evolution of consciousness we can take this up in greater detail; [69] all I am endeavouring to do to-night is to show that in the vegetable kingdom forms built up of atoms show not only discriminative intelligence and elasticity, but also are

Chúng ta đã thấy rằng nguyên tử hóa học, chẳng hạn, thể hiện phẩm tính trí tuệ; nó cho thấy các biểu hiện của trí tuệ phân biện, và những bước đầu của khả năng chọn lọc. Như vậy, sự sống nhỏ bé bên trong hình tướng nguyên tử đang thể hiện phẩm tính thông linh. Nguyên tử sau đó được xây dựng vào tất cả các hình tướng khác nhau ở những thời điểm và giai đoạn khác nhau, và mỗi lần nó thu được đôi chút tùy theo mãnh lực và sự sống của thực thể phú linh cho hình tướng đó, và bảo tồn tính đồng nhất của nó. Ví dụ, hãy lấy nguyên tử đi vào việc xây dựng một hình tướng trong giới kim thạch; nó không chỉ cho thấy trí tuệ chọn lọc phân biện, mà còn cả tính đàn hồi. Sau đó trong giới thực vật, hai phẩm tính này xuất hiện, nhưng một phẩm tính thứ ba cũng được tìm thấy, mà chúng ta có thể gọi là cảm giác thuộc loại sơ khai. Trí tuệ ban đầu của nguyên tử đã thu được điều gì đó trong quá trình chuyển tiếp từ hình tướng này sang hình tướng khác và từ giới này sang giới khác. Sự đáp ứng của nó với tiếp xúc, và sự nhận biết chung của nó đã gia tăng. Khi chúng ta đi đến việc nghiên cứu sự tiến hóa của tâm thức, chúng ta có thể đề cập điều này chi tiết hơn; [69] tất cả những gì tôi đang nỗ lực làm tối nay là chỉ ra rằng trong giới thực vật, các hình tướng được xây dựng từ

capable of sensation, or of that which, in the vegetable kingdom, corresponds to emotion or feeling, emotion being but rudimentary love. Next we have the animal kingdom, in which the animal forms show not only all the above qualities, but to them is added instinct, or that which will some day blossom into mentality. Finally, we come to the human being, who shows all these qualities in a far greater degree, for the fourth kingdom is but the macrocosm for the three lower. Man demonstrates intelligent activity, he is capable of emotion or love, and has added yet another factor, that of intelligent will. He is the deity of his own little system; he is not only conscious, but he is self-conscious. He builds his own body of manifestation, just as does the Logos, only on a tiny scale; he controls his little system by the great law of attraction and repulsion, as does the Logos, and he energises it and synthesises his threefold nature into a coherent unit. He is the three in one, and the one in three, just as is the Logos.

các nguyên tử không chỉ cho thấy trí tuệ phân biện và tính đàn hồi, mà còn có khả năng cảm giác, hay cái mà, trong giới thực vật, tương ứng với xúc cảm hay cảm xúc, xúc cảm chỉ là tình thương sơ khai. Tiếp theo chúng ta có giới động vật, trong đó các hình tướng động vật không chỉ cho thấy tất cả các phẩm tính trên, mà còn được thêm vào bản năng, hay cái một ngày nào đó sẽ nở rộ thành trí năng. Cuối cùng, chúng ta đến với con người, kẻ cho thấy tất cả các phẩm tính này ở mức độ lớn hơn nhiều, vì giới thứ tư chỉ là đại thiên địa cho ba giới thấp hơn. Con người thể hiện hoạt động thông tuệ, y có khả năng xúc cảm hay tình thương, và đã thêm vào một yếu tố khác nữa, đó là ý chí thông tuệ. Y là thượng đế của hệ thống nhỏ bé của riêng y; y không chỉ có ý thức, mà y còn tự ý thức. Y xây dựng cơ thể biểu hiện của riêng mình, giống như Thượng đế làm, chỉ khác là trên quy mô nhỏ bé; y kiểm soát hệ thống nhỏ của mình bằng định luật hấp dẫn và đẩy lùi vĩ đại, giống như Thượng đế, và y tiếp sinh lực cho nó và tổng hợp bản chất tam phân của mình thành một đơn vị gắn kết. Y là ba trong một, và một trong ba, giống như Thượng đế.

There is a future for every atom in the solar system. Before the ultimate atom there lies a tremendous goal, and as the aeons slip away the [70] life that animates that atom will pass through all the varying kingdoms of nature until it finds its goal in the human kingdom.

Có một tương lai cho mỗi nguyên tử trong hệ mặt trời. Trước nguyên tử tối hậu nằm một mục tiêu to lớn, và khi các thời đại trôi qua, [70] sự sống làm sinh động nguyên tử đó sẽ trải qua tất cả các giới khác nhau của tự nhiên cho đến khi nó tìm thấy mục tiêu của mình trong giới nhân loại.

The idea might now be extended somewhat, and we might consider that great Entity Who is the informing life of the planet, and Who holds all the different kingdoms of nature within His consciousness. May it not be possible that His intelligence, as it informs the totality of all groups and kingdoms, is the goal for man, the human

Ý tưởng bây giờ có thể được mở rộng đôi chút, và chúng ta có thể xem xét Thực Thể vĩ đại Đó, Đấng là sự sống thấm nhuần của hành tinh, và Đấng nắm giữ tất cả các giới khác nhau của tự nhiên bên trong tâm thức của Ngài. Phải chăng có thể cho rằng trí tuệ của Ngài, khi nó thấm nhuần tổng thể của tất cả các nhóm và các giới, là mục tiêu cho

atom? Perhaps as time progresses the scope of his present realisation may also be ours, and for His, as for all those great Lives Who inform the planets of the solar system, there may be the attainment of that tremendous reach of consciousness which characterises that great Existence Who is the ensouling Life of the solar system. May it not be true that among the different grades of consciousness, extending, for instance, from the atom of the chemist and physicist, up to the Logos of the solar system, there are no gaps, and no abrupt transitions, but there is ever a gradual expansion and a gradual evolution from one form of intelligent manifestation to another, and always the life within the form gains in quality by means of the experience.

con người, nguyên tử nhân loại? Có lẽ khi thời gian tiến triển, phạm vi chứng nghiệm hiện tại của ngài cũng có thể là của chúng ta, và đối với Ngài, cũng như đối với tất cả các Sự Sống vĩ đại Đó, Những Đấng thấm nhuần các hành tinh của hệ mặt trời, có thể có sự đạt được tầm vươn tới to lớn đó của tâm thức vốn đặc trưng cho Sự Hiện Tồn vĩ đại Đó, Đấng là Sự Sống phú linh của hệ mặt trời. Phải chăng đúng là giữa các cấp độ tâm thức khác nhau, trải dài, chẳng hạn, từ nguyên tử của nhà hóa học và vật lý học, lên đến Logos của hệ mặt trời, không có khoảng cách, và không có những sự chuyển tiếp đột ngột, mà luôn có một sự mở rộng dần dần và một sự tiến hóa dần dần từ một hình thức biểu hiện thông tuệ sang hình thức khác, và sự sống bên trong hình tướng luôn đạt được phẩm tính nhờ vào kinh nghiệm.

When we have built this idea into our consciousness, when it is apparent to us that there is purpose and direction underlying everything, [71] when we realise that not a single thing occurs that is not the outcome of the conscious will of some entity, and that all that happens has a definite aim and goal, then we have the clue to ourselves, and to all that we see happening around us in the world. If, for instance, we realise that we have the building up and care of our physical bodies, that we have the control of our emotional nature, and the responsibility for the development of our mentality, if we realise that we are the energising factors within our bodies, and that when we withdraw from those bodies they disintegrate and fall to pieces; then perhaps we have the clue to what the informing Life of the planet may be doing, as he works through forms of every kind (continents, civilisations, religions, and organisations) upon this earth; to what has gone on in the moon, which is now a disintegrating form, to what is going on in the solar system, and

Khi chúng ta đã xây dựng ý tưởng này vào tâm thức của mình, khi chúng ta thấy rõ rằng có mục đích và sự định hướng nằm dưới mọi thứ, [71] khi chúng ta nhận ra rằng không một điều gì xảy ra mà không phải là kết quả của ý chí có ý thức của một thực thể nào đó, và rằng tất cả những gì xảy ra đều có một mục đích và mục tiêu xác định, thì chúng ta có manh mối về chính mình, và về tất cả những gì chúng ta thấy đang xảy ra xung quanh mình trên thế giới. Ví dụ, nếu chúng ta nhận ra rằng chúng ta đảm nhiệm việc xây dựng và chăm sóc thể xác của mình, rằng chúng ta có sự kiểm soát bản chất cảm xúc của mình, và trách nhiệm đối với sự phát triển trí năng của mình, nếu chúng ta nhận ra rằng chúng ta là các nhân tố tiếp sinh lực bên trong cơ thể mình, và rằng khi chúng ta rút lui khỏi các cơ thể đó, chúng tan rã và sụp đổ; thì có lẽ chúng ta có manh mối về những gì Sự Sống thấm nhuần của hành tinh có thể đang làm, khi ngài hoạt động qua các hình tướng thuộc mọi loại (các lục địa, các nền văn minh, các tôn giáo, và các tổ chức) trên trái đất này; về những gì đã diễn

to what will happen in the solar system when the Logos withdraws from that which is, for Him, but a temporary manifestation.

ra trên mặt trăng, vốn hiện là một hình tướng đang tan rã, về những gì đang diễn ra trong hệ mặt trời, và về những gì sẽ xảy ra trong hệ mặt trời khi Logos rút lui khỏi cái, đối với Ngài, chỉ là một biểu hiện tạm thời.

Let us now make practical application of these thoughts. We are living at this time in a period in which all the forms of thought seem breaking up, in which the religious life of the peoples is no longer what it was, in which dogma and doctrine of every kind come under criticism. Many of the [72] old forms of scientific thought are likewise disintegrating, and the foundations of the old philosophies seem to be shaken. Our lot is cast in one of the most difficult periods of the world's history, a period which is characterised by the breaking up of nations, the smashing of old relationships and ties, and the apparently imminent disruption of civilisation. We need to encourage ourselves by remembering that all this is occurring just because the life within those forms is becoming so strong that it finds them a prison and a limitation; and we must recollect that this transition period is the time of the greatest promise that the world has ever seen. There is no room for pessimism and despair, but only for the profoundest optimism. Many to-day are upset and distraught because the foundations seem to be shaken, the carefully reared and deeply cherished structures of religious thought and belief, and of philosophical finding seem in danger of falling, yet our anxiety exists simply because we have been too much engrossed with the form, and too much occupied with our prison, and if disruption has set in, it is only in order that the life may build for itself new forms and thereby evolve. The work of the destroyer is as much the work of God as that of the constructor, and the great god of destruction has to smash and rend the

Bây giờ chúng ta hãy áp dụng thực tế những tư tưởng này. Chúng ta đang sống vào lúc này trong một thời kỳ mà tất cả các hình tướng tư tưởng dường như đang tan vỡ, trong đó đời sống tôn giáo của các dân tộc không còn như trước nữa, trong đó giáo điều và học thuyết thuộc mọi loại đều bị chỉ trích. Nhiều [72] hình thức tư tưởng khoa học cũ cũng đang tan rã tương tự, và nền tảng của các triết học cũ dường như bị lung lay. Số phận của chúng ta được đặt vào một trong những thời kỳ khó khăn nhất của lịch sử thế giới, một thời kỳ được đặc trưng bởi sự tan vỡ của các quốc gia, sự đập tan các mối quan hệ và ràng buộc cũ, và sự tan vỡ dường như sắp xảy ra của nền văn minh. Chúng ta cần tự khuyến khích mình bằng cách nhớ rằng tất cả điều này đang xảy ra chỉ vì sự sống bên trong các hình tướng đó đang trở nên mạnh mẽ đến mức nó thấy chúng là một nhà tù và một giới hạn; và chúng ta phải nhớ lại rằng thời kỳ chuyển tiếp này là thời gian của hứa hẹn lớn nhất mà thế giới từng thấy. Không có chỗ cho sự bi quan và tuyệt vọng, mà chỉ cho sự lạc quan sâu sắc nhất. Nhiều người ngày nay đang buồn bã và quẫn trí vì các nền tảng dường như bị lung lay, các cấu trúc tư tưởng và niềm tin tôn giáo, và của những kết luận triết học được dựng lên cẩn thận và được trân trọng sâu sắc dường như có nguy cơ sụp đổ, tuy nhiên sự lo lắng của chúng ta tồn tại đơn giản vì chúng ta đã quá mải mê với hình tướng, và quá bận tâm với nhà tù của mình, và nếu sự tan vỡ đã bắt đầu, thì chỉ là để cho sự sống có thể xây dựng cho chính nó những hình tướng mới và do đó tiến hóa. Công việc của kẻ hủy diệt cũng là công việc của Thượng đế nhiều như công việc của người xây dựng, và vị thần hủy diệt

forms in order that the work of the builder may [73] become possible, and the spirit able more adequately to express itself.

vĩ đại phải đập tan và xé nát các hình tướng để công việc của đấng kiến tạo có thể [73] trở nên khả thi, và tinh thần có thể tự diễn tả một cách thích hợp hơn.

To many of us these ideas may seem novel, fantastic, and untenable. Yet even if they are only hypotheses, they may prove interesting and give us a possible clue to the mystery. We see civilisations disrupted, we see the religious fabrics tottering, we see philosophies successfully attacked, we see the foundations of material science shaken. Yet, after all, what are civilisations? What are the religions? What are the great races? Simply the forms through which the great threefold central Life, Who informs our planet, seeks to express Himself. Just as we express ourselves through the medium of a physical, an emotional, and a mental nature, so He expresses Himself through the totality of the kingdoms of nature, and through the nations, races, religions, sciences, and philosophies, in existence at this time. As His life pulsates through every department of His being, we as cells and atoms within that greater manifestation follow each transition, and are swept along from one stage to another. As time progresses, and our consciousness expands, we shall enter more and more into a knowledge of His plan as He is working it out, and shall eventually be in a position to collaborate with Him in His essential purpose.

Đối với nhiều người trong chúng ta, những ý tưởng này có thể có vẻ mới lạ, kỳ quái, và không thể bảo vệ được. Tuy nhiên, ngay cả khi chúng chỉ là giả thuyết, chúng có thể chứng tỏ là thú vị và cho chúng ta một manh mối khả dĩ về bí nhiệm. Chúng ta thấy các nền văn minh bị tan vỡ, chúng ta thấy các cấu trúc tôn giáo đang lung lay, chúng ta thấy các triết học bị tấn công thành công, chúng ta thấy nền tảng của khoa học vật chất bị chấn động. Tuy nhiên, rốt cuộc, các nền văn minh là gì? Các tôn giáo là gì? Các giống dân lớn là gì? Đơn giản là các hình tướng mà qua đó Sự Sống trung tâm tam phân vĩ đại, Đấng thấm nhuần hành tinh chúng ta, tìm cách diễn tả Chính Ngài. Cũng như chúng ta diễn tả chính mình qua trung gian của một bản chất vật lý, cảm xúc và trí tuệ, thì Ngài cũng diễn tả Chính Ngài qua tổng thể của các giới trong tự nhiên, và qua các quốc gia, giống dân, tôn giáo, khoa học và triết học, đang tồn tại vào lúc này. Khi sự sống của Ngài đập qua mọi bộ phận trong bản thể của Ngài, chúng ta như những tế bào và nguyên tử bên trong biểu hiện lớn hơn đó tuân theo từng sự chuyển tiếp, và bị cuốn theo từ giai đoạn này sang giai đoạn khác. Khi thời gian tiến triển, và tâm thức của chúng ta mở rộng, chúng ta sẽ ngày càng đi vào một sự hiểu biết về kế hoạch của Ngài khi Ngài đang thực hiện nó, và cuối cùng sẽ ở vào vị thế để cộng tác với Ngài trong mục đích cốt yếu của Ngài.

[74]

[74]

To sum up the central thought of this lecture: Let us endeavour to realise that there is no such thing as inorganic matter,

Để tóm tắt tư tưởng trung tâm của bài giảng này: Chúng ta hãy nỗ lực nhận ra rằng không có cái gọi là vật chất vô cơ, mà mọi nguyên tử

but that every atom is a life. Let us realise that all forms are living forms, and that each is but the vehicle of expression for some indwelling entity. Let us seek to comprehend that this is likewise true of the aggregate of all forms. Thus we have the clue to ourselves, and perhaps the clue to the mystery of the solar system.

là một sự sống. Chúng ta hãy nhận ra rằng tất cả các hình tướng là những hình tướng sống, và mỗi hình tướng chỉ là hiện thể biểu đạt cho một thực thể nội tại nào đó. Chúng ta hãy tìm cách thấu hiểu rằng điều này cũng đúng với tập hợp của tất cả các hình tướng. Như vậy chúng ta có manh mối về chính mình, và có lẽ manh mối về bí nhiệm của hệ mặt trời.

LECTURE IV—BÀI GIẢNG IV

THE EVOLUTION OF MAN, THE THINKER—SỰ TIẾN HÓA CỦA CON NGƯỜI, NGƯỜI SUY TƯ

[77]

THIS is the fourth in the series of talks which we have had the past month, and perhaps by means of them we have been able to get an idea of one of the fundamental principles which underlie evolution, and which can be seen working out in the solar system.

Let us first briefly recapitulate, in order that we may approach our subject to-night with certain ideas clearly formulated. We have seen that our interpretation of the processes of nature necessitates a threefold concept, which concerns itself with the life aspect, with the substance aspect, and with their close interrelation through the faculty of intelligence manifesting as consciousness of some kind or other. This interrelation will produce, finally, the perfected expression (through the medium of matter) of the conscious purpose of some indwelling entity. I seek to emphasise the fact that the goal of my endeavour is to put before you a hypothesis and a suggestion which may have within it the germ of a possible [78] truth, and which seems to some of us the clearest way of explaining the mystery of the universe. We have seen that the three parts of the one great whole are Spirit, or Life, manifesting through a second factor which we call substance or matter, and utilising a third factor, which we call the intelligence. In the gradual synthesis of these three component aspects of deity can be seen the evolution of consciousness.

[77]

ĐÂY là bài thứ tư trong loạt các cuộc nói chuyện mà chúng ta đã có trong tháng qua, và có lẽ nhờ chúng mà chúng ta đã có thể có được một ý tưởng về một trong những nguyên lý cơ bản làm nền tảng cho sự tiến hóa, và có thể được nhìn thấy đang hoạt động trong hệ mặt trời.

Trước tiên, chúng ta hãy tóm tắt ngắn gọn, để chúng ta có thể tiếp cận chủ đề của mình tối nay với những ý tưởng nhất định được hình thành rõ ràng. Chúng ta đã thấy rằng sự diễn giải của chúng ta về các quá trình của tự nhiên đòi hỏi một khái niệm tam phân, vốn liên quan đến phương diện sự sống, phương diện chất liệu, và mối tương quan chặt chẽ của chúng thông qua khả năng trí tuệ biểu hiện dưới dạng tâm thức thuộc loại này hay loại khác. Mối tương quan này cuối cùng sẽ tạo ra sự biểu hiện hoàn hảo (thông qua trung gian của vật chất) của mục đích có ý thức của một thực thể nội tại nào đó. Tôi tìm cách nhấn mạnh thực tế rằng mục tiêu của nỗ lực của tôi là đặt trước các bạn một giả thuyết và một gợi ý vốn có thể có bên trong nó mầm mống của một [78] chân lý khả dĩ, và dường như đối với một số người trong chúng ta là cách rõ ràng nhất để giải thích bí nhiệm của vũ trụ. Chúng ta đã thấy rằng ba phần của một tổng thể vĩ đại là Tinh thần, hay Sự Sống, biểu hiện qua một yếu tố thứ hai mà chúng ta gọi là chất liệu hay vật chất, và sử dụng một yếu tố thứ ba, mà chúng ta gọi là trí tuệ. Trong sự tổng hợp dần dần của ba phương diện cấu thành này

của thượng đế, có thể thấy sự tiến hóa của tâm thức.

We next arrived at a more technical discussion of the subject of substance itself, dealing not with the differentiated substances or elements, but with the concept of a primordial substance, and endeavouring to get back as far as possible toward that which has been called by Sir William Crookes "protyle," or that which lies back of the tangible, or objective. We considered the atom, and found that its latest definition was that it was in reality a unit of force or energy consisting of a positive charge of electricity energising a number of negative particles. It became apparent to us that the tiny atom of the chemist and the physicist was within itself a solar system, with the same general conformation as the greater system, demonstrating a similar activity and governed by analogous laws. We found that it had a central sun, and that around this central sun, pursuing their definite orbits, might be seen the electrons. We noted, also, the fact that the elements differ [79] only according to the number and the arrangement of these electrons around the central positive charge. From this we passed on to the consideration of the soul, or the psyche, of the atom, and found that scientists recognise the truth that atoms themselves possess quality, show symptoms of mind or intelligence, and can discriminate, select, and choose.

Tiếp theo chúng ta đã đi đến một cuộc thảo luận chuyên môn hơn về chủ đề của chính chất liệu, không đề cập đến các chất liệu hay nguyên tố đã biệt phân, mà với khái niệm về một chất liệu nguyên thủy, và nỗ lực quay trở lại càng xa càng tốt về phía cái đã được Sir William Crookes gọi là "protyle", hay cái nằm đằng sau cái hữu hình, hay khách quan. Chúng ta đã xem xét nguyên tử, và thấy rằng định nghĩa mới nhất của nó là nó thực tế là một đơn vị mãnh lực hay năng lượng bao gồm một điện tích dương truyền năng lượng cho một số hạt âm. Đã trở nên rõ ràng với chúng ta rằng nguyên tử nhỏ bé của nhà hóa học và nhà vật lý tự bên trong nó là một hệ mặt trời, với cùng cấu tạo chung như hệ thống lớn hơn, thể hiện một hoạt động tương tự và bị chi phối bởi các quy luật tương tự. Chúng ta thấy rằng nó có một mặt trời trung tâm, và xung quanh mặt trời trung tâm này, theo đuổi các quỹ đạo xác định của chúng, có thể thấy các điện tử. Chúng ta cũng lưu ý thực tế rằng các nguyên tố chỉ khác nhau [79] tùy theo số lượng và sự sắp xếp của các điện tử này xung quanh điện tích dương trung tâm. Từ đây, chúng ta chuyển sang việc xem xét linh hồn, hay tâm hồn của nguyên tử, và thấy rằng các nhà khoa học công nhận chân lý rằng chính các nguyên tử sở hữu phẩm tính, cho thấy các dấu hiệu của tâm trí hay trí tuệ, và có thể phân biện, chọn lọc, và lựa chọn.

We then proceeded to weave what appeared to be a fairy tale. We pictured the human being as an atom, and traced the resemblance of man to an atom; we found that he attracted and held within his sphere of influence the matter of his various bodies, mental, emotional, and physical, in exactly

Sau đó chúng ta đã tiến hành dệt nên cái có vẻ là một câu chuyện cổ tích. Chúng ta hình dung con người như một nguyên tử, và truy nguyên sự tương đồng của con người với một nguyên tử; chúng ta thấy rằng y thu hút và giữ trong phạm vi ảnh hưởng của mình vật chất của các thể khác nhau của y, thể trí,

the same way as the electrons were held revolving around their central focal point. The idea proved capable of still further expansion, and we turned our attention to the planet, picturing it as similar in its nature to the human atom, and to the ultimate atom of substance, being but the expression of a life manifesting through a spheroidal form and working out an intelligent purpose. Then we reached our consummation, and viewed the solar system as a cosmic atom, energised by the life of the Logos.

thể cảm dục, và thể xác, theo cách chính xác như các điện tử được giữ quay quanh tiêu điểm trung tâm của chúng. Ý tưởng đã chứng tỏ có khả năng mở rộng xa hơn nữa, và chúng ta đã chuyển sự chú ý sang hành tinh, hình dung nó tương tự trong bản chất của nó với nguyên tử nhân loại, và với nguyên tử vật chất tối hậu, chỉ là sự biểu hiện của một sự sống đang biểu hiện qua một hình thể khối cầu và thực hiện một mục đích thông tuệ. Sau đó, chúng ta đi đến đỉnh điểm của lập luận, và xem hệ mặt trời như một nguyên tử vũ trụ, được tiếp sinh lực bởi sự sống của Logos.

We have, therefore, under consideration, four kinds of atoms:

Do đó, chúng ta đang xem xét bốn loại nguyên tử:

First, the atom of the chemist and physicist.

Thứ nhất, nguyên tử của nhà hóa học và vật lý học.

Secondly, the human atom, or man.

Thứ hai, nguyên tử nhân loại, hay con người.

[80] Thirdly, the planetary atom, energised by a planetary Logos, or the Heavenly Man.

[80] Thứ ba, nguyên tử hành tinh, được tiếp sinh lực bởi một Hành Tinh Thượng Đế, hay Đấng Thiên Nhân.

Fourthly, the solar atom, indwelt by the solar Logos, or the Deity.

Thứ tư, nguyên tử thái dương, được ngự bởi Thái dương Thượng đế, hay Thượng đế.

If we are right in our fundamental concept, if there is a grain of reality in our hypothesis, and if there is a substratum of truth in our idea of the atom from which the elements are compounded, it is to be recognised as a life working intelligently through the medium of a form. Then it can perhaps be proven that man is equally a life or centre of energy, manifesting through his bodies; then it can perhaps be demonstrated that a planet is also the medium of expression of a still greater centre of energy, and further, under the law of analogy, it may perhaps be

Nếu chúng ta đúng trong khái niệm nền tảng của mình, nếu có một hạt thực tế trong giả thuyết của chúng ta, và nếu có một cơ sở chân lý trong ý tưởng của chúng ta về nguyên tử mà từ đó các nguyên tố được cấu thành, nó phải được công nhận là một sự sống đang hoạt động một cách thông tuệ thông qua trung gian của một hình tướng. Thế thì có lẽ có thể được chứng minh rằng con người cũng là một sự sống hay trung tâm năng lượng, đang biểu hiện qua các thể biểu hiện của y; thế thì có lẽ có thể được chứng minh rằng một hành tinh cũng là

proven at some distant time that there is a God or central life back of material nature, and an Entity Who functions consciously through the solar system.

phương tiện biểu đạt của một trung tâm năng lượng lớn hơn nữa, và xa hơn, theo định luật tương đồng, có lẽ có thể được chứng minh vào một thời điểm xa xôi nào đó rằng có một Thượng đế hay sự sống trung tâm đằng sau tự nhiên vật chất, và một Thực Thể hoạt động một cách có ý thức thông qua hệ mặt trời.

At our last lecture we took up another phase of manifestation. We studied the atom itself, and considered it as it entered into relationship with other atoms, and through their mutual coherence formed groups or congeries of atoms. In other words, we considered the atom as it was built into the different forms in the various kingdoms of nature, and found that, in the process of evolution atoms themselves gravitate towards other and greater central points, becoming in their turn [81] electrons. Thus, every form is but an aggregate of smaller lives.

Tại bài giảng trước, chúng ta đã đề cập một giai đoạn biểu hiện khác. Chúng ta đã nghiên cứu chính nguyên tử, và xem xét nó khi nó đi vào mối quan hệ với các nguyên tử khác, và thông qua sự kết dính lẫn nhau của chúng đã hình thành nên các nhóm hay khối kết tập các nguyên tử. Nói cách khác, chúng ta đã xem xét nguyên tử khi nó được xây dựng vào các hình tướng khác nhau trong các giới khác nhau của tự nhiên, và thấy rằng, trong quá trình tiến hóa, chính các nguyên tử hướng về các điểm trung tâm khác và lớn hơn, đến lượt chúng trở thành [81] các điện tử. Do đó, mọi hình tướng chỉ là một tập hợp của các sự sống nhỏ hơn.

Very briefly then we touched upon the different kingdoms of nature, and traced the development of the soul or the psyche in all of them. Of the atom we have already predicated intelligence, or discriminative power, and we found that in the building up of forms in the mineral, vegetable, and animal kingdoms what we understand as sensation begins to appear, and we then have the rudiments of embryonic emotion, or feeling—the physical plane reflection of love. Thus we have one aspect of the threefold nature of God, intelligence demonstrating through the atom; and through the form we have the love, or attractive quality manifesting. This can also be expressed in the recognition that in these two aspects of the central divine life you have the third person of the Logoic Trinity

Sau đó, rất ngắn gọn, chúng ta đã chạm đến các giới khác nhau của tự nhiên, và truy nguyên sự phát triển của linh hồn hay tâm hồn trong tất cả chúng. Về nguyên tử, chúng ta đã khẳng định trí tuệ, hay quyền năng phân biện, và chúng ta thấy rằng trong việc xây dựng các hình tướng trong giới kim thạch, thực vật và động vật, cái mà chúng ta hiểu là cảm giác bắt đầu xuất hiện, và sau đó chúng ta có những bước đầu của cảm xúc phôi thai, hay cảm giác—sự phản chiếu trên cõi hồng trần của tình thương. Do đó chúng ta có một phương diện của bản chất tam phân của Thượng đế, trí tuệ thể hiện qua nguyên tử; và qua hình tướng chúng ta có tình thương, hay phẩm tính thu hút đang biểu hiện. Điều này cũng có thể được diễn đạt trong sự công nhận rằng trong hai phương diện này của sự sống thiêng liêng

co-operating with the second; you have the intelligent activity of divinity, or the Holy Spirit aspect, working in connection with the second aspect, or the Son, Who is the builder of forms. This is brought out in an interesting manner in Proverbs viii. where Wisdom cries aloud (Wisdom in the Old Testament representing the Christ aspect), and after pointing out that He was with God before ever there was creation, goes on to say that when "He appointed the foundations of the earth, then I [82] was by Him as the master worker or builder." Students would do well to study this chapter in connection with the ideas that we are here formulating, being careful to ascertain the exact translation.

trung tâm, bạn có ngôi thứ ba của Tam Vị Thượng Đế đang hợp tác với ngôi thứ hai; bạn có hoạt động thông tuệ của thiên tính, hay phương diện Chúa Thánh Thần, đang làm việc liên quan với phương diện thứ hai, hay Con, Đấng là người xây dựng các hình tướng. Điều này được đưa ra theo một cách thú vị trong Châm ngôn chương 8, nơi Minh triết kêu lớn (Minh triết trong Cựu Ước đại diện cho phương diện Christ), và sau khi chỉ ra rằng Ngài đã ở cùng Thượng đế trước khi có sự sáng tạo, tiếp tục nói rằng khi "Ngài lập nền móng của trái đất, thì ta [82] đã ở bên Ngài như thợ cả hay người xây dựng." Các đạo sinh nên nghiên cứu kỹ chương này liên quan đến các ý tưởng mà chúng ta đang hình thành ở đây, cẩn thận xác định bản dịch chính xác.

We now come to the consideration of our subject for to-night, that of the evolution of man, the thinker. We shall see that in man comes in another aspect of divinity. Browning, in "Paracelsus," covers the subject that we have been considering in a most interesting manner, summing it up as follows:—

Bây giờ chúng ta đi đến việc xem xét chủ đề của chúng ta tối nay, chủ đề về sự tiến hóa của con người, người suy tư. Chúng ta sẽ thấy rằng ở con người xuất hiện một phương diện khác của thiên tính. Browning, trong tác phẩm "Paracelsus", bao quát chủ đề mà chúng ta đang xem xét theo một cách thú vị nhất, tóm tắt nó như sau:—

"Thus He (God) dwells in all,

"Như thế Ngài (Thượng đế) ngự trong tất cả,

From life's minute beginnings up at last

Từ những khởi đầu nhỏ bé của sự sống lên đến cuối cùng

To man—the consummation of this scheme

Là con người—sự viên mãn của hệ thống này

Of being, the completion of this sphere

Của bản thể, sự hoàn thành của khối cầu này

Of life: whose attributes had here and there

Của sự sống: mà các thuộc tính đã rải rác đây đó

Been scattered o'er the visible world before,

Trên khắp thế giới hữu hình trước kia,

Asking to be combined, dim fragments meant

Đòi hỏi được kết hợp, những mảnh mờ nhạt được định để

To be united in some wondrous whole,

Được hợp nhất trong một tổng thể kỳ diệu nào đó,

Imperfect qualities throughout creation,

Những phẩm chất không hoàn hảo trong khắp tạo vật,

Suggesting some one creature yet to make,

Gợi ý về một sinh vật nào đó chưa được tạo ra,

Some point where all those scattered rays should meet

Một điểm nào đó nơi tất cả các tia rải rác đó nên gặp gỡ

Convergent in the faculties of man."

Hội tụ trong các năng lực của con người."

Having, therefore, discovered two aspects of divinity in the atom and in the form, we shall find the triplicity perfected in man. We have been told that man is made in the image of God, and we would therefore expect to see him reflecting [83] the threefold nature of the Logos. He must demonstrate intelligence, he must show forth love, and he must manifest will. Let us consider some of the definitions of man as found in the dictionary and elsewhere. The definition found in the Standard Dictionary is a profoundly uninteresting one, and is as follows: Man is "an individual of the human race," and then follows a long list of suggestive derivations of the word man, running through every known tongue, and concluding with the statement that many of them are improbable. That derivation which ascribes the definition of man to the Sanskrit root 'man,' the one who thinks, is to my mind the most satisfying. Mrs. Besant, in one of her books, gives an exceptionally clear definition as follows: "Man is that being in whom highest spirit and lowest matter are linked together by intelligence." Man is here

Do đó, sau khi đã khám phá hai phương diện của thiên tính trong nguyên tử và trong hình tướng, chúng ta sẽ thấy bộ ba được hoàn thiện trong con người. Chúng ta đã được bảo rằng con người được tạo ra theo hình ảnh của Thượng đế, và do đó chúng ta mong đợi thấy y phản chiếu [83] bản chất tam phân của Logos. Y phải thể hiện trí tuệ, y phải cho thấy tình thương, và y phải biểu lộ ý chí. Chúng ta hãy xem xét một số định nghĩa về con người như được tìm thấy trong từ điển và những nơi khác. Định nghĩa tìm thấy trong Từ điển Standard là một định nghĩa vô cùng tẻ nhạt, và như sau: Con người là "một cá thể của chủng tộc loài người," và sau đó là một danh sách dài các nguồn gốc gợi ý của từ man, chạy qua mọi ngôn ngữ đã biết, và kết luận với tuyên bố rằng nhiều trong số đó là không chắc chắn. Nguồn gốc gán định nghĩa về con người cho gốc từ Phạn ngữ 'man', người suy nghĩ, đối với tôi là thỏa đáng nhất. Bà Besant, trong một cuốn sách của mình, đưa ra một định nghĩa đặc biệt rõ ràng như sau: "Con người là sinh vật đó trong đó tinh thần cao nhất và vật chất thấp nhất được liên kết với nhau bởi trí tuệ." Ở

pictured as the meeting place for all the three lines of evolution, spirit, matter, and linking intellect; he is shown to be the one who unifies the self, the not-self, and the relation between them, and he is seen to be the knower, that which is known, and knowledge. What is the purpose of the intellect, or of knowledge? Surely its purpose is to adapt the material form to the need and requirements of the indwelling spirit, surely it is to enable the thinker within the body to utilise it intelligently, and for some definite purpose; and surely it exists [84] in order that the central energising unit may constructively control its negative aspect. We are all of us entities, ensouling a form, and through the intelligence endeavouring to utilise that form for a specific purpose which exists within the conscious will of the true self.

đây, con người được mô tả như nơi gặp gỡ của cả ba dòng tiến hóa, tinh thần, vật chất, và trí năng liên kết; y được cho thấy là người hợp nhất cái ngã, cái phi ngã, và mối quan hệ giữa chúng, và y được xem là người biết, cái được biết, và kiến thức. Mục đích của trí năng, hay của kiến thức là gì? Chắc chắn mục đích của nó là làm cho hình tướng vật chất thích nghi với nhu cầu và yêu cầu của tinh thần nội tại, chắc chắn là để cho phép người suy tư bên trong cơ thể sử dụng nó một cách thông tuệ, và cho một mục đích xác định nào đó; và chắc chắn nó tồn tại [84] để đơn vị tiếp sinh lực trung tâm có thể kiểm soát phương diện âm của nó theo hướng xây dựng. Tất cả chúng ta là các thực thể, đang phú linh cho một hình tướng, và thông qua trí tuệ đang nỗ lực sử dụng hình tướng đó cho một mục đích cụ thể vốn tồn tại bên trong ý chí có ý thức của chân ngã thực sự.

In a very old occult book—so old that the date of it cannot be ascertained—can be found a definition of man which is very illuminating, and in line with the thought that we are seeking to develop to-night. Man is there defined as "the Life and the lives." We have seen that the atom is a life, manifesting by means of the little sphere of which it is the centre. We have seen that all forms are an aggregate of lives, built up into the mineral, vegetable, and animal kingdoms. Now we can pass to the next stage on this great ladder of evolution, and we will then find that the human being is the logical sequence that grows out of all these earlier developments. First, the primordial stuff, essentially intelligent energy; next, atomic matter, in all its varying activity forming the elemental combination; then the form, the aggregate of these atoms, up to the dweller within the form, who is not only active intelligence, not only inherent attraction and love, but is also a purposeful will. This "dweller within" took

Trong một cuốn sách huyền bí rất cổ—cổ đến nỗi ngày tháng của nó không thể xác định được—có thể tìm thấy một định nghĩa về con người rất soi sáng, và phù hợp với tư tưởng mà chúng ta đang tìm cách phát triển tối nay. Ở đó, con người được định nghĩa là "Sự Sống và các sự sống". Chúng ta đã thấy rằng nguyên tử là một sự sống, biểu hiện bằng các phương tiện của khối cầu nhỏ mà nó là trung tâm. Chúng ta đã thấy rằng tất cả các hình tướng là một tập hợp của các sự sống, được xây dựng thành các giới kim thạch, thực vật và động vật. Bây giờ chúng ta có thể chuyển sang giai đoạn tiếp theo trên chiếc thang tiến hóa vĩ đại này, và chúng ta sẽ thấy rằng con người là kết quả hợp lý phát triển từ tất cả các sự phát triển trước đó. Đầu tiên, chất liệu nguyên thủy, về cơ bản là năng lượng thông tuệ; tiếp theo, vật chất nguyên tử, trong tất cả hoạt động biến đổi của nó hình thành nên sự kết hợp các nguyên tố; sau đó là hình tướng, tập hợp của các nguyên tử này, lên đến người ngự bên trong hình tướng, kẻ không chỉ là trí tuệ

possession of the form when it had reached a certain stage of preparedness, and when the component [85] lives had reached a certain vibratory capacity; he is now utilising it, and repeating, within his own sphere of influence, the work of the atom of matter; he demonstrates, nevertheless, not in one way, nor in two, but in three. In man, therefore, in deed and in truth, you have what the Christian would term the "image of God." For, as must be apparent to all thinkers, the only way in which we can know God is through the study of His nature, or His psychic quality. We know that God is intelligence, we know that He is love, or the great attractive force of the solar system, and we know that He is the great will or purpose back of all manifestation. In every Scripture in the world the Deity is pictured under these three aspects, and manifests through nature in this triple manner.

hoạt động, không chỉ là sự thu hút và tình thương vốn có, mà còn là một ý chí có mục đích. "Người ngự bên trong" này đã chiếm hữu hình tướng khi nó đạt đến một giai đoạn sẵn sàng nhất định, và khi các sự sống [85] cấu thành đã đạt đến một khả năng rung động nhất định; y hiện đang sử dụng nó, và lặp lại, bên trong phạm vi ảnh hưởng của riêng mình, công việc của nguyên tử vật chất; tuy nhiên, y thể hiện không phải theo một cách, hay hai, mà là ba. Do đó, trong con người, trong hành động và trong sự thật, bạn có cái mà người Cơ Đốc giáo sẽ gọi là "hình ảnh của Thượng đế". Vì, như hẳn phải rõ ràng với tất cả các nhà tư tưởng, cách duy nhất mà chúng ta có thể biết Thượng đế là thông qua việc nghiên cứu bản chất của Ngài, hay phẩm tính thông linh của Ngài. Chúng ta biết rằng Thượng đế là trí tuệ, chúng ta biết rằng Ngài là tình thương, hay mãnh lực thu hút vĩ đại của hệ mặt trời, và chúng ta biết rằng Ngài là ý chí hay mục đích vĩ đại đằng sau tất cả biểu hiện. Trong mọi Kinh điển trên thế giới, Thượng đế được mô tả dưới ba phương diện này, và biểu hiện qua tự nhiên theo cách tam phân này.

The evolution of substance is a thing of gradual growth; it is in time supplemented by the slow working out of the inner subjective quality of the life of God, and thus His essential nature is demonstrated. First, you have one aspect demonstrating, then another slowly appears, and finally the third can be seen, and you have the stupendous combination and consummation, the human being. He synthesises and blends the three aspects, uniting them in himself. He is the totality of the divine attributes, though as yet they are largely embryonic, and he has to repeat within his cycle [86] of evolution the identical processes that the atom itself has followed. Just as the atom pursues its own internal course, and just as it also has later to be drawn into and to merge and

Sự tiến hóa của chất liệu là một sự việc phát triển dần dần; theo thời gian, nó được bổ sung bởi sự hoạt động chậm chạp của phẩm tính chủ quan bên trong của sự sống của Thượng đế, và do đó bản chất cốt yếu của Ngài được chứng minh. Đầu tiên, bạn có một phương diện đang thể hiện, sau đó phương diện khác từ từ xuất hiện, và cuối cùng phương diện thứ ba có thể được nhìn thấy, và bạn có sự kết hợp và viên mãn to lớn, con người. Y tổng hợp và hòa quyện ba phương diện, hợp nhất chúng trong chính mình. Y là tổng thể của các thuộc tính thiêng liêng, mặc dù cho đến nay chúng phần lớn là phôi thai, và y phải lặp lại bên trong chu kỳ [86] tiến hóa của mình những quy trình giống hệt mà chính nguyên tử đã tuân theo. Cũng như nguyên tử theo đuổi lộ trình nội tại của

blend with other atoms in the formation of a group, so the human atom equally has to find his place within a greater form.

riêng nó, và cũng như nó sau đó cũng phải được hút vào và sáp nhập và hòa quyện với các nguyên tử khác trong sự hình thành một nhóm, thì nguyên tử nhân loại cũng phải tìm vị trí của mình bên trong một hình tướng lớn hơn.

Let us, therefore, consider for a little what is the method of the evolutionary process for a human being. We have seen that in him the three lines converge, and that he is a point of synthesis, with one aspect as yet predominant, that of the intelligence, with the second aspect of love-wisdom just beginning to make its presence felt, and with the highest aspect of spiritual will as yet purely embryonic.

Do đó, chúng ta hãy xem xét một chút phương pháp của quy trình tiến hóa đối với một con người là gì. Chúng ta đã thấy rằng ở y, ba dòng hội tụ, và rằng y là một điểm tổng hợp, với một phương diện cho đến nay đang chiếm ưu thế, đó là trí tuệ, với phương diện thứ hai là bác ái-minh triết chỉ mới bắt đầu làm cho sự hiện diện của nó được cảm thấy, và với phương diện cao nhất là ý chí tinh thần cho đến nay hoàn toàn là phôi thai.

We have, nearly all of us, been brought up in the belief in what is called "the fall of man." There are few these days who believe the story of the fall as it is given in the third chapter of Genesis, and we most of us credit it as having an allegorical interpretation. What is the occult truth underlying this curious story? Simply that the truth about the fall of the spirit into matter is conveyed by means of a picture to the infant mentality of man. The process of the converging of these lines is a twofold one. You have the descent into matter of the entity, of the central life, and the incarnation of spirit, and then you [87] have the working up, out of matter, of that life or spirit, plus all that has been gained through the utilisation of form. By experimenting with matter, by dwelling within the form, by the energising of substance, by the going out of the Garden of Eden (the place where there is no scope for necessary development), and by the wandering of the Prodigal Son in the far country, you have the various stages which are pictured in the Christian Bible where man makes the discovery that he is not the

Hầu hết chúng ta đều được nuôi dạy với niềm tin vào cái gọi là "sự sa ngã của con người". Ngày nay, ít ai tin vào câu chuyện về sự sa ngã như được kể trong chương ba của sách Sáng Thế Ký, và phần lớn chúng ta đều coi đó là một cách giải thích mang tính ẩn dụ. Sự thật huyền bí ẩn giấu bên dưới câu chuyện kỳ lạ này là gì? Đơn giản là sự thật về sự sa ngã của tinh thần vào vật chất được truyền tải bằng một bức tranh cho tâm trí non nớt của con người. Quá trình hội tụ của các dòng này là một quá trình kép. Các bạn có sự giáng hạ vào vật chất của thực thể, của sự sống trung tâm, và sự lâm phàm của tinh thần, và sau đó các bạn [87] có sự nỗ lực vươn lên, thoát khỏi vật chất, của sự sống hay tinh thần đó, cộng với tất cả những gì đã thu được qua việc sử dụng hình tướng. Bằng cách thử nghiệm với vật chất, bằng cách trú ngụ trong hình tướng, bằng cách tiếp năng lượng cho chất liệu, bằng việc đi ra khỏi Vườn Địa Đàng (nơi không có phạm vi cho sự phát triển cần thiết), và bằng cuộc lang thang của Đứa Con Hoang Đàng ở miền đất xa xôi, các bạn có các giai đoạn khác nhau được mô tả trong Kinh Thánh Cơ Đốc giáo,

form, but that he is the one who utilises it. He is intelligence, and therefore he is made in the image of the third Person of the Trinity; he is love, and through him the love aspect of the Deity will some day perfectly manifest, and he will be able to say with his elder Brother, the Christ, in reply to the demand "Lord, show us the Father," that "he that hath seen me, hath seen the Father," for God is Love; and finally, through him the highest aspect, the will of God will become manifest, and he will be perfect, even as his Father in heaven is perfect.

nơi con người khám phá ra rằng y không phải là hình tướng, mà y là người sử dụng nó. Y là trí tuệ, và do đó y được tạo ra theo hình ảnh của Ngôi Ba của Tam Vị; y là tình thương, và thông qua y, phương diện tình thương của Thượng đế một ngày nào đó sẽ biểu lộ hoàn hảo, và y sẽ có thể nói cùng với Huynh Trưởng của mình, Đức Christ, để trả lời cho yêu cầu "Lạy Chúa, xin chỉ cho chúng con thấy Cha," rằng "ai đã thấy ta là đã thấy Cha," vì Thượng đế là Tình thương; và cuối cùng, thông qua y, phương diện cao nhất, Ý Chí của Thượng đế sẽ trở nên biểu lộ, và y sẽ trở nên hoàn hảo, cũng như Cha của y ở trên trời là hoàn hảo.

Just as in the evolution of substance three stages could be seen —that of atomic energy, of group coherence, and of eventual synthesis—so in the, evolution of man will the same appear. You will have, in the early stages of human evolution, that which we might call the atomic stage, in which man comes to a gradual recognition that he is a [88] self-conscious unit, with an individuality all his own. Anyone who has brought up children knows that stage well. It can be seen in that constant utterance of "my, my, my," the stage of appropriation for himself, with no thought of any other self. Children are naturally, advisedly, and wisely selfish. It is the stage of the gradual recognition of separative existence, and of the utilisation ever more potently by the human atom of its own internal atomic force. The infant human being rebels against the enforced guardianship of those who seek to protect it, and considers itself sufficient unto itself. This can be seen in the individual and the race.

Cũng giống như trong quá trình tiến hóa của chất liệu, ba giai đoạn có thể được nhìn thấy — giai đoạn năng lượng nguyên tử, giai đoạn gắn kết nhóm, và giai đoạn tổng hợp cuối cùng — thì trong sự tiến hóa của con người, điều tương tự cũng sẽ xuất hiện. Trong các giai đoạn đầu của sự tiến hóa nhân loại, các bạn sẽ có cái mà chúng ta có thể gọi là giai đoạn nguyên tử, trong đó con người dần dần nhận ra rằng y là một [88] đơn vị có ngã thức, với một cá tính hoàn toàn của riêng mình. Bất cứ ai đã từng nuôi dạy trẻ em đều biết rõ giai đoạn đó. Nó có thể được nhìn thấy trong câu nói lặp đi lặp lại "của tôi, của tôi, của tôi", giai đoạn chiếm hữu cho bản thân mình, không nghĩ đến bất kỳ cái ngã nào khác. Trẻ em ích kỷ một cách tự nhiên, thận trọng và khôn ngoan. Đó là giai đoạn của sự nhận biết dần dần về sự tồn tại tách biệt, và về việc nguyên tử con người sử dụng ngày càng mạnh mẽ hơn mãnh lực nguyên tử nội tại của chính nó. Con người non nớt nổi loạn chống lại sự giám hộ bắt buộc của những người tìm cách bảo vệ nó, và coi mình là tự đầy đủ đối với chính mình. Điều này có thể được nhìn thấy ở cá nhân và ở chủng tộc.

Then, as life goes on, the man passes out of the atomic stage to a higher and a better one, when he becomes cognisant of his group relationships, when he becomes aware that he has group responsibilities, and that he has functions to work out with other separate atoms. The group consciousness begins to make itself felt. Thus the human atom finds its place within the group, the larger unit to which it belongs, and the love aspect begins to show itself. The man has passed out of the atomic stage into that of group coherence.

Sau đó, khi cuộc sống tiếp diễn, con người bước ra khỏi giai đoạn nguyên tử để đến một giai đoạn cao hơn và tốt hơn, khi y bắt đầu nhận thức được các mối quan hệ nhóm của mình, khi y ý thức được rằng y có các trách nhiệm nhóm, và rằng y có các chức năng để thực hiện với các nguyên tử tách biệt khác. Tâm thức nhóm bắt đầu làm cho chính nó được cảm thấy. Do đó, nguyên tử con người tìm thấy vị trí của mình trong nhóm, đơn vị lớn hơn mà nó thuộc về, và phương diện tình thương bắt đầu tự thể hiện. Con người đã bước ra khỏi giai đoạn nguyên tử để vào giai đoạn gắn kết nhóm.

Later comes the stage when the man begins to realise that he has not only responsibilities to the group, but that there is something greater still. [89] He realises that he is a part of a great universal life which underlies all groups, that he is not just a universal atom, that he is not just part of a group, but that, after merging his identity with the group—although never losing it—the group itself has to be blended again with the consciousness of that great Identity Who is the synthesis of them all. Thus he arrives at the final stage of intelligent appreciation of divine unity.

Sau đó đến giai đoạn khi con người bắt đầu nhận ra rằng y không chỉ có trách nhiệm với nhóm, mà còn có một điều gì đó vĩ đại hơn nữa. [89] Y nhận ra rằng y là một phần của một sự sống vũ trụ vĩ đại vốn nằm bên dưới tất cả các nhóm, rằng y không chỉ là một nguyên tử vũ trụ, rằng y không chỉ là một phần của một nhóm, mà sau khi sáp nhập bản sắc của mình với nhóm — mặc dù không bao giờ đánh mất nó — chính nhóm đó phải được hòa trộn một lần nữa với tâm thức của Bản Sắc vĩ đại đó, Đấng là sự tổng hợp của tất cả chúng. Vì vậy, y đi đến giai đoạn cuối cùng của sự đánh giá thông minh về sự hợp nhất thiêng liêng.

This triple idea can be found summed up in the Bible in a rather interesting phrase, where Jehovah says to Moses, the representative man, "I am that I am." If you split this verse into its three parts you have what I have been seeking to bring out to-night: First, the atomic consciousness, I AM; then the group, I AM THAT; a consciousness that he is not just a separated individual, not only a self-centred unit, not only a self-conscious entity, but that he is something still greater. Man then reaches the recognition which will lead him to sacrifice

Ý tưởng tam phân này có thể được tìm thấy tóm tắt trong Kinh Thánh bằng một cụm từ khá thú vị, nơi Jehovah nói với Moses, người đại diện, "TA LÀ CÁI ĐÓ TA LÀ." Nếu các bạn chia câu này thành ba phần của nó, các bạn có những gì tôi đã tìm cách làm nổi bật tối nay: Đầu tiên, tâm thức nguyên tử, TA LÀ; sau đó là nhóm, TA LÀ CÁI ĐÓ; một tâm thức rằng y không chỉ là một cá nhân tách biệt, không chỉ là một đơn vị tập trung vào bản thân, không chỉ là một thực thể tự ý thức, mà y còn là một cái gì đó vĩ đại hơn nữa. Khi đó con người đạt đến sự nhận biết sẽ dẫn y

his identity in the service of the group, and to merge his consciousness in that of the group. Of such a conscious union we know practically nothing as yet. This is succeeded by the still greater stage, when I AM THAT I AM will be for us not an impossible ideal, and a visionary concept, but a fundamental reality, when man in the aggregate will recognise himself as an expression of the universal life, [90] and the group consciousness itself will be merged in that of the Aggregate of all groups.

đến việc hy sinh bản sắc của mình trong sự phụng sự nhóm, và sáp nhập tâm thức của mình vào tâm thức của nhóm. Về một sự hợp nhất có ý thức như vậy, chúng ta thực tế chưa biết gì cả. Điều này được tiếp nối bởi giai đoạn vĩ đại hơn nữa, khi TA LÀ CÁI ĐÓ TA LÀ sẽ đối với chúng ta không phải là một lý tưởng bất khả thi, và một khái niệm chỉ có trong viễn tưởng, mà là một thực tại cơ bản, khi con người trong tổng thể sẽ nhận ra mình là một biểu hiện của sự sống vũ trụ, [90] và chính tâm thức nhóm sẽ được sáp nhập vào tâm thức của Tổng thể của tất cả các nhóm.

We suppose, and we hope, that we are passing rapidly out of the atomic stage, and that our sphere of influence and interest is not bounded by our atomic wall, but that we are becoming (to use a now familiar term) radio-active. When this is the case we shall not be circumscribed and limited within our own shell, and the narrow confines of our own individual life, but we shall begin to radiate, and to contact other atoms, thus reaching the second stage, the attractive.

Chúng ta cho rằng, và chúng ta hy vọng, rằng chúng ta đang nhanh chóng bước ra khỏi giai đoạn nguyên tử, và rằng phạm vi ảnh hưởng và quan tâm của chúng ta không bị giới hạn bởi bức tường nguyên tử của chúng ta, mà rằng chúng ta đang trở nên (để sử dụng một thuật ngữ quen thuộc hiện nay) phóng xạ. Khi điều này xảy ra, chúng ta sẽ không bị giới hạn và hạn chế trong cái vỏ của chính mình, và những giới hạn hẹp hòi của đời sống cá nhân của chính mình, mà chúng ta sẽ bắt đầu lan tỏa, và tiếp xúc với các nguyên tử khác, do đó đạt đến giai đoạn thứ hai, giai đoạn hấp dẫn.

What, therefore, is the goal ahead for each one of us? What is the goal for these different atoms with which we are concerning ourselves? We are told in some of the old Eastern Scriptures, that the goal for the atom of substance is self-consciousness. What is, therefore, the goal for the human atom, who is already self-conscious, who is already individualised, and guiding himself by means of his will? What lies ahead for man? Simply the expansion of his consciousness to include the consciousness of the great life, or being, in whose body he is himself a cell. Our physical body is, for

Do đó, mục tiêu phía trước cho mỗi người chúng ta là gì? Mục tiêu cho những nguyên tử khác nhau này mà chúng ta đang quan tâm đến là gì? Chúng ta được bảo trong một số Kinh điển phương Đông cổ xưa, rằng mục tiêu cho nguyên tử chất liệu là ngã thức. Do đó, mục tiêu cho nguyên tử con người, kẻ đã tự ý thức, kẻ đã được biệt ngã hóa, và đang tự hướng dẫn mình bằng ý chí của mình là gì? Điều gì nằm ở phía trước đối với con người? Đơn giản là sự mở rộng tâm thức của y để bao gồm tâm thức của sự sống vĩ đại, hay đấng, mà trong cơ thể của Đấng đó y chính là một tế bào. Chẳng hạn, thể xác của chúng ta

instance, made up of innumerable lesser lives, or atoms, each one of them separated from its neighbour, each one of them distinguished by its own inherent activity, and [91] each one forming a sphere which holds within its periphery other lesser spheres or electrons.

We have seen that man is the positive charge, and holds his multiplicity of atoms, or lesser lives, energised and bound together into coherent forms. At death, when the spirit aspect withdraws itself, the form disintegrates, and is dissolved, and these little conscious lives, having fulfilled their function, dissipate. The consciousness of the atom within the body is a very different thing to the consciousness of a man, and this we can realise with very little thought. If we concede that man is a cell in a greater sphere, may it not be possible that there is a consciousness which is to the man what his consciousness is to the cell in his body? Is it not possible that we may have ahead of us the achievement of that consciousness in the same sense as the atom of substance may some day achieve the consciousness of a human being? May it not be that this is what Browning had in his mind when he said: "Mankind, made up of all the single men; in such a synthesis the story ends." Here he holds up before us a concept of a greater Man, who is the synthesis or sumtotal of all the lesser units. Perhaps that synthesis may be the great Life or the planetary Entity Who lies back, of our planetary manifestation, and Who is the sumtotal of the group consciousness. I suggest that just as self-consciousness is the goal for all [92] the sub-human forms of life, and as group consciousness, or the consciousness of the Heavenly Man, is the goal for the human being, so for him, also, there may be a goal, and for him the achievement may be the development of

được tạo thành từ vô số sự sống nhỏ hơn, hay các nguyên tử, mỗi nguyên tử tách biệt với láng giềng của nó, mỗi nguyên tử được phân biệt bởi hoạt động cố hữu của riêng nó, và [91] mỗi nguyên tử tạo thành một khối cầu chứa bên trong chu vi của nó các khối cầu nhỏ hơn hay các điện tử.

Chúng ta đã thấy rằng con người là điện tích dương, và giữ vô số nguyên tử, hay các sự sống nhỏ hơn của mình, được tiếp năng lượng và liên kết với nhau thành các hình tướng gắn kết. Khi chết, khi phương diện tinh thần tự rút lui, hình tướng tan rã, và bị giải thể, và những sự sống có ý thức nhỏ bé này, sau khi đã hoàn thành chức năng của chúng, sẽ tiêu tan. Tâm thức của nguyên tử bên trong cơ thể là một điều rất khác so với tâm thức của một con người, và điều này chúng ta có thể nhận ra với rất ít suy nghĩ. Nếu chúng ta thừa nhận rằng con người là một tế bào trong một khối cầu lớn hơn, liệu có thể nào có một tâm thức đối với con người giống như tâm thức của y đối với tế bào trong cơ thể y không? Liệu có thể nào chúng ta có ở phía trước sự thành tựu của tâm thức đó theo cùng một ý nghĩa như nguyên tử chất liệu một ngày nào đó có thể đạt được tâm thức của một con người không? Phải chăng đây là điều Browning đã nghĩ trong đầu khi ông nói: "Nhân loại, được tạo thành từ tất cả những con người đơn lẻ; trong một sự tổng hợp như vậy, câu chuyện kết thúc." Ở đây ông đưa ra trước chúng ta một khái niệm về một Con Người vĩ đại hơn, là sự tổng hợp hay tổng số của tất cả các đơn vị nhỏ hơn. Có lẽ sự tổng hợp đó có thể là Sự sống vĩ đại hay Thực Thể hành tinh, Đấng nằm phía sau sự biểu hiện hành tinh của chúng ta, và là tổng số của tâm thức nhóm. Tôi gợi ý rằng cũng như ngã thức là mục tiêu cho tất cả [92] các hình tướng sự sống dưới nhân loại, và cũng như tâm thức nhóm, hay tâm thức của Đấng Thiên Nhân, là mục tiêu cho con người, thì đối với Ngài, cũng có thể có một

God consciousness. So for him comes the struggle to evolve the realisation which is that of the solar Logos.

mục tiêu, và đối với Ngài sự thành tựu có thể là sự phát triển của tâm thức Thượng đế. Vì vậy, đối với Ngài diễn ra cuộc đấu tranh để phát triển sự chứng nghiệm vốn là sự chứng nghiệm của Thái dương Thượng đế.

Thus can be seen the unity of consciousness from the most minute atom up to the Deity Himself. Thus opens up before us a wonderful picture, and a vista of possibility. Thus may the life of God be seen in its essential triple manifestation, working out in an ever-expanding consciousness; demonstrating in the atom of substance, and expanding through the medium of form, until it finds one point of culmination in man, then proceeding on its course till it demonstrates as the planetary consciousness, which is the sumtotal of all the states of consciousness upon our planet, the earth, until we arrive at the fundamental basic Life, Who holds all the planetary evolutions synthesised within His greater sphere, the solar system. Thus, in summing up, we have four states of intelligent activity, which we might term consciousness, self-consciousness, group consciousness, and God consciousness. These demonstrate through four types of atoms: first, the chemical atom and all atomic forms; secondly, the human atom; then, the planetary atom; and [93] finally, the all encompassing solar atom. Ensouling these atomic forms can be seen manifesting all sub-human types of life, from the life of the atom of substance to the informing life of the higher animals, then that life which we call human, that of man, the thinker; next, the Heavenly Man, and then the great Life of the solar system, Whom the Christian calls God, or the Logos.

Do đó có thể thấy sự thống nhất của tâm thức từ nguyên tử nhỏ nhất cho đến Chính Thượng đế. Do đó mở ra trước chúng ta một bức tranh tuyệt vời, và một viễn cảnh về khả năng. Do đó sự sống của Thượng đế có thể được nhìn thấy trong sự biểu hiện tam phân cốt yếu của nó, đang hoạt động trong một tâm thức ngày càng mở rộng; thể hiện trong nguyên tử chất liệu, và mở rộng thông qua trung gian của hình tướng, cho đến khi nó tìm thấy một điểm cực thịnh ở con người, rồi tiếp tục lộ trình của nó cho đến khi nó thể hiện như là tâm thức hành tinh, vốn là tổng số của tất cả các trạng thái tâm thức trên hành tinh chúng ta, trái đất, cho đến khi chúng ta đạt tới Sự sống cơ bản nền tảng, Đấng nắm giữ tất cả các cuộc tiến hóa hành tinh được tổng hợp bên trong khối cầu vĩ đại hơn của Ngài, hệ mặt trời. Như vậy, tóm lại, chúng ta có bốn trạng thái hoạt động thông minh, mà chúng ta có thể gọi là tâm thức, ngã thức, tâm thức nhóm, và tâm thức Thượng đế. Những điều này thể hiện thông qua bốn loại nguyên tử: thứ nhất, nguyên tử hóa học và tất cả các hình tướng nguyên tử; thứ hai, nguyên tử con người; sau đó, nguyên tử hành tinh; và [93] cuối cùng, nguyên tử thái dương bao trùm tất cả. Phú linh cho các hình tướng nguyên tử này có thể được thấy đang biểu lộ tất cả các loại sự sống dưới nhân loại, từ sự sống của nguyên tử chất liệu đến sự sống thấm nhuần của các loài động vật cao cấp, sau đó là sự sống mà chúng ta gọi là nhân loại, sự sống của con người, người tư duy; tiếp theo, Đấng Thiên Nhân, và sau đó là Sự sống vĩ đại của hệ mặt trời, Đấng mà người Cơ Đốc giáo gọi là Thượng đế, hay Logos.

Browning expresses this idea of the gradual expansion of the consciousness of a human being into something greater and vaster in the following words:—

Browning diễn tả ý tưởng này về sự mở rộng dần dần của tâm thức con người vào một cái gì đó vĩ đại hơn và bao la hơn trong những lời sau:—

"When all the race is perfected alike

"Khi toàn thể chủng tộc đều hoàn thiện như nhau

As man, that is; all tended to mankind,

Là con người, nghĩa là; tất cả đều hướng đến nhân loại,

And, man produced, all has its end thus far;

Và, con người được tạo ra, mọi sự đều có mục đích của nó đến đây;

But in completed man begins anew

Nhưng trong con người hoàn chỉnh lại bắt đầu mới

A tendency to God. Prognostics told

Một khuynh hướng hướng về Thượng đế. Những điềm báo đã kể

Man's near approach; so in man's self arise

Sự tiếp cận gần kề của Con người; vì vậy trong chính con người nảy sinh

August anticipations, symbols, types

Những dự cảm uy nghi, những biểu tượng, những loại hình

Of a dim splendour ever on before

Của một vẻ huy hoàng mờ ảo luôn ở phía trước

In that eternal circle life pursues.

Trong vòng tròn vĩnh cửu mà sự sống theo đuổi.

For men begin to pass their nature's bound,

Vì con người bắt đầu vượt qua giới hạn bản chất của họ,

And find new hopes and cares which fast supplant

Và tìm thấy những hy vọng và lo toan mới nhanh chóng thay thế

Their proper joys and griefs; they grow too great

Những niềm vui và nỗi buồn riêng của họ; họ trở nên quá lớn

For narrow creeds of right and wrong, which fade	Cho những tín điều hẹp hòi về đúng và sai, vốn phai mờ
Before the unmeasured thirst for good: while peace	Trước cơn khát khao điều thiện vô bờ bến: trong khi sự an bình
Rises within them ever more and more.	Dâng lên trong họ ngày càng nhiều hơn.
[94] Such men are even now upon the earth	[94] Những con người như thế ngay cả bây giờ đang ở trên trái đất
Serene amid the half-formed creatures round	Thanh thản giữa những sinh vật nửa vời xung quanh
Who should be saved by them and joined with them."	Những kẻ nên được cứu bởi họ và kết hợp với họ."

LECTURE V—BÀI GIẢNG V

THE EVOLUTION OF CONSCIOUSNESS—SỰ TIẾN HÓA CỦA TÂM THỨC

[97]

Last week we studied, very inadequately, the evolution of man, the thinker, the tenant of the bodies, and the one who uses them during the cycle of evolution. We saw that he was the summation of the evolutions which had preceded him. We led up to our study of that evolution in two previous lectures in which we considered first the substance, or atomic matter prior to its building up into a form, or the tiny atom before it was incorporated in a vehicle of some kind. Then we studied the building of forms by means of the great law of attraction, which gathered the atoms together, causing them to cohere and vibrate in unison, and thus producing a form, or an aggregation of atoms. We came to the recognition that in atomic substance we had one aspect of the Godhead, of the Deity, and of the central Force or energy of the solar system, manifesting under the aspect of intelligence, and we saw that in the form aspect of nature another quality of the Deity became manifest, that of love or attraction, the cohesive force which holds [98] the form unified. Then we studied the human being, or man, and noted how in him all the three divine aspects met; and recognised man as a central will manifesting through a form composed of atoms, and demonstrating the three qualities of God, that of intelligence, of love-wisdom, and of will or power.

[97]

Tuần trước chúng ta đã nghiên cứu, rất không đầy đủ, về sự tiến hóa của con người, người tư duy, người cư trú trong các thể của phàm ngã, và là người sử dụng chúng trong chu kỳ tiến hóa. Chúng ta đã thấy rằng y là tổng thể của các cuộc tiến hóa đã đi trước y. Chúng ta đã dẫn dắt đến việc nghiên cứu sự tiến hóa đó trong hai bài giảng trước, trong đó trước tiên chúng ta xem xét chất liệu, hay vật chất nguyên tử trước khi nó được xây dựng thành một hình tướng, hay nguyên tử nhỏ bé trước khi nó được sáp nhập vào một vận cụ thuộc loại nào đó. Sau đó, chúng ta nghiên cứu việc xây dựng các hình tướng bằng định luật hấp dẫn vĩ đại, định luật thu thập các nguyên tử lại với nhau, khiến chúng liên kết và rung động đồng điệu, và do đó tạo ra một hình tướng, hay một sự tập hợp của các nguyên tử. Chúng ta đã đi đến sự nhận biết rằng trong chất liệu nguyên tử, chúng ta có một phương diện của Thiên tính, của Thượng đế, và của Mãnh lực hay năng lượng trung tâm của hệ mặt trời, đang biểu lộ dưới phương diện trí tuệ, và chúng ta thấy rằng trong phương diện hình tướng của tự nhiên, một phẩm tính khác của Thượng đế trở nên biểu lộ, đó là tình thương hay sự hấp dẫn, mãnh lực kết dính nắm giữ [98] hình tướng thống nhất. Sau đó chúng ta nghiên cứu con người, và ghi nhận cách mà nơi y tất cả ba phương diện thiêng liêng gặp nhau; và nhận ra con người như một ý chí trung tâm đang biểu lộ thông qua một hình tướng cấu tạo bởi các nguyên tử, và thể hiện ba phẩm tính của Thượng đế, đó là trí tuệ, bác ái – minh triết, và ý chí hay quyền năng.

To-day we are stepping out of the matter aspect of manifestation with which we have been dealing in the previous lectures, into the consideration of the consciousness within the form. We have seen that the atom may be regarded as the central life, manifesting through a spheroidal form, and showing the quality of mind; but the human atom may also be considered as a central positive life, utilising a form and demonstrating the different qualities we have enumerated; and then we said that, if we were right in our hypothesis about the atom, if we were right in considering the human being as an atom, then we might extend this primary conception to the planet, and say that within the planetary atom there is a great Life, manifesting through a form, and showing specific qualities whilst working out a specified aim; and we extended this same concept also to the great sphere of the solar system, and to the Deity Who indwells it.

Hôm nay chúng ta đang bước ra khỏi phương diện vật chất của sự biểu hiện mà chúng ta đã đề cập trong các bài giảng trước, để đi vào việc xem xét tâm thức bên trong hình tướng. Chúng ta đã thấy rằng nguyên tử có thể được coi là sự sống trung tâm, biểu lộ thông qua một hình tướng hình cầu, và thể hiện phẩm tính của trí tuệ; nhưng nguyên tử con người cũng có thể được coi là một sự sống dương tính trung tâm, sử dụng một hình tướng và thể hiện các phẩm tính khác nhau mà chúng ta đã liệt kê; và sau đó chúng ta nói rằng, nếu chúng ta đúng trong giả thuyết của mình về nguyên tử, nếu chúng ta đúng trong việc coi con người là một nguyên tử, thì chúng ta có thể mở rộng khái niệm sơ cấp này sang hành tinh, và nói rằng bên trong nguyên tử hành tinh có một Sự sống vĩ đại, đang biểu lộ thông qua một hình tướng, và thể hiện các phẩm tính cụ thể trong khi thực hiện một mục đích đã xác định; và chúng ta cũng mở rộng cùng khái niệm này sang khối cầu vĩ đại của hệ mặt trời, và sang Thượng đế Đấng ngự bên trong nó.

Let us take up the question of consciousness itself, and study the problem a little and concern [99] ourselves with the reaction of the life within the form. If I can thus give you a few general ideas in line with what has been said earlier, I shall be able to lay another stone upon the structure I am endeavouring to build.

Chúng ta hãy đề cập đến vấn đề của chính tâm thức, và nghiên cứu vấn đề này một chút và quan tâm [99] đến phản ứng của sự sống bên trong hình tướng. Nếu tôi có thể cung cấp cho các bạn một vài ý tưởng chung phù hợp với những gì đã nói trước đó, tôi sẽ có thể đặt thêm một viên đá lên cấu trúc mà tôi đang nỗ lực xây dựng.

The word consciousness comes from two Latin words: con, with; and scio, to know; and means literally "that with which we know." If you take a dictionary and look up this word you will find it defined somewhat as follows. "The state of being aware," or the condition of perceiving, the ability to respond to stimuli, the faculty of recognising contacts, and the power to

Từ tâm thức (consciousness) bắt nguồn từ hai từ tiếng Latin: con, với; và scio, biết; và có nghĩa đen là "cái mà với nó chúng ta biết." Nếu các bạn lấy một cuốn từ điển và tra từ này, các bạn sẽ thấy nó được định nghĩa đại loại như sau: "Trạng thái nhận biết," hoặc điều kiện của việc tri giác, khả năng đáp ứng với các kích thích, năng lực nhận ra các tiếp xúc, và quyền năng đồng bộ hóa rung động.

synchronise vibration. All these phrases might be included in any definition of consciousness, but the one I want to lay emphasis upon this evening is that which the Standard Dictionary gives, and which I have quoted earlier. The average thinker who takes up the majority of the textbooks dealing with this subject is apt to find them very confusing, for they divide consciousness and the state of being aware into numerous divisions and subdivisions until one is left in a state of complete bewilderment. To-night we will only touch upon three types of consciousness, which we might enumerate as follows: Absolute consciousness, universal consciousness, and individual consciousness, and of these three it is only possible, really, to define two in any way with clarity.

Tất cả các cụm từ này có thể được bao gồm trong bất kỳ định nghĩa nào về tâm thức, nhưng điều tôi muốn nhấn mạnh tối nay là điều mà Từ điển Standard đưa ra, và tôi đã trích dẫn trước đó. Người suy nghĩ trung bình khi cầm lên phần lớn các sách giáo khoa đề cập đến chủ đề này thường thấy chúng rất khó hiểu, vì họ chia tâm thức và trạng thái nhận biết thành vô số phân chia và phân chia phụ cho đến khi người ta bị bỏ lại trong trạng thái hoàn toàn hoang mang. Tối nay chúng ta sẽ chỉ chạm đến ba loại tâm thức, mà chúng ta có thể liệt kê như sau: Tâm thức tuyệt đối, tâm thức vũ trụ, và tâm thức cá nhân, và trong ba loại này, thực sự chỉ có thể định nghĩa hai loại theo bất kỳ cách nào rõ ràng.

[100]

[100]

Absolute consciousness, to the ordinary thinker, is practically impossible of recognition. It has been defined in one book as, "That consciousness in which everything is, the possible as well as the actual," and concerns everything that can be possibly conceived of as having occurred, or occurring, or going to occur. This is, possibly, absolute consciousness, and from the standpoint of the human being is the consciousness of God, Who contains within Himself the past, the present, and the future. What, then, is universal consciousness? It might be defined as consciousness, thinking time and space, consciousness with the idea of location and succession involved within it, or, in reality, group consciousness, the group itself forming either a greater or a lesser unit. Finally, individual consciousness may be defined as just as much of the universal

Tâm thức tuyệt đối, đối với người suy nghĩ bình thường, thực tế là không thể nhận biết được. Nó đã được định nghĩa trong một cuốn sách là, "Tâm thức trong đó mọi thứ hiện hữu, cái khả thể cũng như cái thực tế," và liên quan đến mọi thứ có thể hình dung được là đã xảy ra, hoặc đang xảy ra, hoặc sẽ xảy ra. Đây, có thể, là tâm thức tuyệt đối, và từ quan điểm của con người là tâm thức của Thượng đế, Đấng chứa đựng trong Chính Ngài quá khứ, hiện tại và tương lai. Vậy thì, tâm thức vũ trụ là gì? Nó có thể được định nghĩa là tâm thức tư duy về thời gian và không gian, tâm thức với ý tưởng về vị trí và sự kế tiếp liên quan bên trong nó, hoặc, trong thực tế, là tâm thức nhóm, bản thân nhóm tạo thành một đơn vị lớn hơn hoặc nhỏ hơn. Cuối cùng, tâm thức cá nhân có thể được định nghĩa là chỉ bao gồm phần tâm thức vũ trụ mà một đơn vị tách biệt có thể tiếp xúc và có thể hình dung cho chính nó.

consciousness as a separated unit can contact and can conceive of for itself.

Now, to understand these vague expressions —absolute, universal, and individual consciousness—it might be helpful if I endeavoured somewhat to illustrate. It might be done as follows: In our earlier lectures we have seen that we must consider the atom in the human body as a little entity, a tiny, intelligent life, and a microscopic, active sphere. Now taking that little cell as our starting-point we may get, by its means, some concept of what these three types of consciousness [101] are, by viewing them from the standpoint of the atom and man. Individual consciousness to the tiny atom in a man's body would be its own vibratory life, its own internal activity, and all that specifically concerns itself. Universal consciousness to the little cell might be considered as the consciousness of the entire physical body, viewing it as the unit which incorporates the atom. Absolute consciousness to the atom might be considered as the consciousness of the thinking man who is energising the body. That would be to the atom something so remote from its own inner internal life as to be practically inconceivable and unknown, yet it nevertheless sweeps into the line of its will the form and the atom within the form, and all that concerns them. This idea has only to be extended to man, considered as an atom or cell within the body of a great Entity, and one can then work out along similar lines this conception of a threefold consciousness. It might here be wise if we were to come down and consider more practical matters than absolute consciousness.

Nay, để hiểu những diễn đạt mơ hồ này — tâm thức tuyệt đối, vũ trụ và cá nhân — có thể hữu ích nếu tôi nỗ lực minh họa đôi chút. Nó có thể được thực hiện như sau: Trong các bài giảng trước, chúng ta đã thấy rằng chúng ta phải coi nguyên tử trong cơ thể con người là một thực thể nhỏ, một sự sống nhỏ bé, thông minh, và một khối cầu vi mô, hoạt động. Nay lấy tế bào nhỏ đó làm điểm xuất phát của chúng ta, chúng ta có thể có được, bằng phương tiện của nó, một khái niệm về ba loại tâm thức này [101] là gì, bằng cách xem xét chúng từ quan điểm của nguyên tử và con người. Tâm thức cá nhân đối với nguyên tử nhỏ bé trong cơ thể của một người sẽ là đời sống rung động của riêng nó, hoạt động nội tại của riêng nó, và tất cả những gì liên quan cụ thể đến chính nó. Tâm thức vũ trụ đối với tế bào nhỏ bé có thể được coi là tâm thức của toàn bộ thể xác, xem nó như đơn vị sáp nhập nguyên tử. Tâm thức tuyệt đối đối với nguyên tử có thể được coi là tâm thức của con người đang suy nghĩ, người đang tiếp năng lượng cho cơ thể. Điều đó đối với nguyên tử sẽ là một cái gì đó quá xa xôi so với đời sống nội tại bên trong của chính nó đến mức thực tế là không thể tưởng tượng và không được biết đến, tuy nhiên tâm thức ấy vẫn đưa hình tướng và nguyên tử bên trong hình tướng vào hướng vận hành của ý chí mình, và tất cả những gì liên quan đến chúng. Ý tưởng này chỉ cần được mở rộng sang con người, được coi như một nguyên tử hay tế bào bên trong cơ thể của một Thực Thể vĩ đại, và khi đó người ta có thể tìm ra theo các dòng tương tự quan niệm này về một tâm thức tam phân. Ở đây có thể là khôn ngoan nếu chúng ta đi xuống và xem xét các vấn đề thực tế hơn là tâm thức tuyệt đối.

Occidental science is coming gradually to the conclusion of the esoteric philosophy of the East, that consciousness must be predicated not only of the animal and of the human being, but that it must be recognised also as extending through the vegetable on into the mineral kingdom, and that self-consciousness must be regarded as the consummation [102] of the evolutionary growth of consciousness in the three lower kingdoms. It is not possible in the short time now at my disposal, to go into that most fascinating study of the development of consciousness in the animal kingdom, in the vegetable kingdom, and its appearance also in the mineral kingdom; we should find, should we do so, that even minerals show symptoms of awareness of reaction to stimuli; that they manifest signs of fatigue, and that it is possible to poison a mineral and to murder it, much as you can murder a human being. The fact that flowers have consciousness is being more readily recognised, and articles of very deep interest have been published on the consciousness of plants, opening up a very wide range of thought. We have seen that in atomic matter the only thing that we can safely predicate is that it shows intelligence, the power to select, and to discriminate. This is the predominant feature of consciousness as it manifests through the mineral kingdom. In the vegetable kingdom another quality appears, that of sensation or feeling of a rudimentary nature. It is responsive in a different way to the mineral. In the animal kingdom a third reaction appears; not only is the animal showing signs of sensation in greatly increased degree to the similar response in the vegetable kingdom, but it also shows signs of intellect, or embryo mind. Instinct is a recognised faculty of all animal units, and [103] the word comes from the same root as the word "instigate."

Khoa học phương Tây đang dần đi đến kết luận của triết học nội môn phương Đông, rằng tâm thức phải được xác định không chỉ thuộc về động vật và con người, mà nó phải được công nhận cũng mở rộng qua giới thực vật vào giới kim thạch, và rằng ngã thức phải được coi là sự hoàn tất [102] của sự phát triển tiến hóa của tâm thức trong ba giới thấp. Không thể nào trong thời gian ngắn ngủi hiện có của tôi, để đi vào nghiên cứu hấp dẫn nhất đó về sự phát triển của tâm thức trong giới động vật, trong giới thực vật, và sự xuất hiện của nó cũng trong giới kim thạch; chúng ta sẽ thấy, nếu chúng ta làm như vậy, rằng ngay cả các khoáng vật cũng biểu hiện các dấu hiệu nhận biết về phản ứng với các kích thích; rằng chúng biểu hiện các dấu hiệu mệt mỏi, và rằng có thể đầu độc một khoáng vật và giết chết nó, cũng giống như bạn có thể giết chết một con người. Thực tế là hoa có tâm thức đang được công nhận dễ dàng hơn, và những bài viết rất sâu sắc đã được xuất bản về tâm thức của thực vật, mở ra một phạm vi suy nghĩ rất rộng. Chúng ta đã thấy rằng trong vật chất nguyên tử, điều duy nhất mà chúng ta có thể khẳng định một cách an toàn là nó biểu hiện trí tuệ, quyền năng lựa chọn, và phân biện. Đây là đặc điểm nổi bật của tâm thức khi nó biểu lộ qua giới kim thạch. Trong giới thực vật, một phẩm tính khác xuất hiện, đó là cảm giác hay cảm xúc ở dạng sơ khai. Nó đáp ứng theo một cách khác với khoáng vật. Trong giới động vật, một phản ứng thứ ba xuất hiện; con vật không chỉ biểu hiện các dấu hiệu của cảm giác ở mức độ tăng lên rất nhiều so với sự đáp ứng tương tự trong giới thực vật, mà nó còn biểu hiện các dấu hiệu của trí năng, hay tâm trí phôi thai. Bản năng là một khả năng được công nhận của tất cả các đơn vị động vật, và [103] từ này (instinct) đến từ cùng gốc với từ "xúi giục" (instigate). Khi quyền năng xúi giục bắt đầu bên trong bất kỳ hình tướng động vật nào, đó là một dấu

When the power to instigate begins within any animal form it is a sign that an embryo mentality is beginning to manifest. In all these kingdoms you have different grades and types of consciousness showing themselves, whilst in man you have the first symptoms of self-consciousness, or the faculty in man whereby he becomes aware that he is a separated identity, that he is the indwelling impulse within the body, and the one who is in process of becoming aware by means of these bodies. This has been long taught in the East, and "esoteric philosophy teaches that everything lives and is conscious, but that not all life and consciousness is similar to the human," and it also emphasises the fact that "vast intervals exist between the consciousness of the atom and of the flower, between that of a flower and a man, between that of a man and a God." As Browning has said: "In man begins anew a tendency to God." He is not a God yet, but a God in the making; he is working out the image of God, and will some day produce it in perfection. He is the one who is seeking to demonstrate the subjective, divine, threefold life through the medium of the objective.

hiệu cho thấy một tâm trí phôi thai đang bắt đầu biểu lộ. Trong tất cả các giới này, các bạn có các cấp độ và loại tâm thức khác nhau đang tự thể hiện, trong khi ở con người, các bạn có những dấu hiệu đầu tiên của ngã thức, hay khả năng ở con người nhờ đó y ý thức được rằng y là một bản sắc tách biệt, rằng y là xung lực ngự bên trong cơ thể, và là người đang trong quá trình trở nên nhận biết nhờ các thể này. Điều này đã được dạy từ lâu ở phương Đông, và "triết học nội môn dạy rằng mọi thứ đều sống và có ý thức, nhưng không phải tất cả sự sống và tâm thức đều tương tự như con người," và nó cũng nhấn mạnh thực tế rằng "những khoảng cách to lớn tồn tại giữa tâm thức của nguyên tử và của bông hoa, giữa tâm thức của một bông hoa và một con người, giữa tâm thức của một con người và một Vị Thượng đế." Như Browning đã nói: "Trong con người bắt đầu mới một khuynh hướng hướng về Thượng đế." Y chưa phải là một Vị Thượng đế, mà là một Vị Thượng đế đang hình thành; y đang thực hiện hình ảnh của Thượng đế, và một ngày nào đó sẽ tạo ra nó trong sự hoàn hảo. Y là người đang tìm cách thể hiện sự sống thiêng liêng, chủ quan, tam phân thông qua trung gian của cái khách quan.

The method of the evolutionary development of consciousness in a human being is but a repetition on a higher turn of the spiral, of the two stages which we noted in the evolution of the [104] atom, that of atomic energy and of group coherence. In the world at present can be seen the human family at the atomic stage of manifestation, leading on to a goal not yet achieved, the group stage.

Phương pháp phát triển tiến hóa của tâm thức ở một con người chỉ là một sự lặp lại trên một vòng xoắn ốc cao hơn, của hai giai đoạn mà chúng ta đã ghi nhận trong sự tiến hóa của [104] nguyên tử, đó là giai đoạn năng lượng nguyên tử và sự gắn kết nhóm. Trong thế giới hiện nay có thể thấy gia đình nhân loại ở giai đoạn biểu hiện nguyên tử, dẫn đến một mục tiêu chưa đạt được, giai đoạn nhóm.

If there is one thing apparent to all of us who are in any way interested in the faculty of awareness, and who are in the habit of

Nếu có một điều rõ ràng đối với tất cả chúng ta, những người quan tâm theo bất kỳ cách nào đến khả năng nhận biết, và những người

noting that which passes around us, it is that of the different grades of mentality which we meet everywhere, and the different types of consciousness among men. We meet people who are alert, alive, aware of all that is going on, keenly conscious, responsive to thought currents of various kinds in human affairs, and conscious of contacts of every kind; then we meet people who seem to be asleep; there is apparently so little that interests them; they seem utterly unaware of contact; they are yet in a stage of inertia, and are not capable of responding to much outer stimuli; they are not mentally alive. One notices it, also, in children; some respond so quickly, while others we call stupid. It is not really that one is more or less essentially stupid than another; it is simply due to the inner stage of evolution of the child, to its more frequent incarnations, and the longer period that it has been occupied in becoming aware.

có thói quen ghi nhận những gì diễn ra xung quanh chúng ta, thì đó là các cấp độ tâm trí khác nhau mà chúng ta gặp ở khắp mọi nơi, và các loại tâm thức khác nhau giữa con người. Chúng ta gặp những người lanh lợi, sống động, nhận biết tất cả những gì đang diễn ra, ý thức sâu sắc, đáp ứng với các luồng tư tưởng thuộc nhiều loại khác nhau trong các vấn đề của con người, và ý thức về các tiếp xúc thuộc mọi loại; sau đó chúng ta gặp những người dường như đang ngủ; dường như có quá ít điều làm họ quan tâm; họ dường như hoàn toàn không nhận biết về sự tiếp xúc; họ vẫn ở trong một giai đoạn của sự trì trệ, và không có khả năng đáp ứng với nhiều kích thích bên ngoài; họ không sống động về mặt trí tuệ. Người ta cũng nhận thấy điều đó ở trẻ em; một số đáp ứng rất nhanh, trong khi những đứa trẻ khác chúng ta gọi là đần độn. Thực sự không phải là đứa này ngu ngốc hơn hay kém hơn về bản chất so với đứa kia; đơn giản là do giai đoạn tiến hóa bên trong của đứa trẻ, do những lần lâm phàm thường xuyên hơn của nó, và thời gian dài hơn mà nó đã trải qua để phát triển khả năng nhận biết.

Let us now take the two stages, the atomic and the form stage, and see how the consciousness of the human being develops, bearing ever in mind [105] that in the human atom is stored up all that has been gained in the earlier stages in the three lower kingdoms of nature. Man is the gainer by that vast evolutionary process which lies behind him. He starts with all that has been gained therein latent within him. He is self-conscious, and has before him a definite goal, the attainment of group consciousness. For the atom of substance the goal had been the attainment of self-consciousness. For the human being the goal is a greater Consciousness, and a wider range of awareness.

Bây giờ chúng ta hãy lấy hai giai đoạn, giai đoạn nguyên tử và giai đoạn hình tướng, và xem tâm thức của con người phát triển như thế nào, luôn ghi nhớ [105] rằng trong nguyên tử con người được lưu trữ tất cả những gì đã thu được trong các giai đoạn trước đó trong ba giới thấp của tự nhiên. Con người là người hưởng lợi từ quá trình tiến hóa to lớn nằm phía sau y. Y bắt đầu với tất cả những gì đã thu được trong đó tiềm tàng bên trong y. Y có ngã thức, và có trước mắt một mục tiêu xác định, sự đạt được tâm thức nhóm. Đối với nguyên tử chất liệu, mục tiêu đã là đạt được ngã thức. Đối với con người, mục tiêu là một Tâm thức vĩ đại hơn, và một phạm vi nhận biết rộng hơn.

The atomic stage which we are now considering is, for us, a peculiarly interesting one, because it is the stage in which the majority of the human family find themselves. In it we pass through the period (a most necessary one) of self-centredness, that cycle in which the man is principally concerned with his own affairs, with that which primarily interests him, and lives his own intense, internal, vibratory life. For a long period back of us, and perhaps at the present stage (for I do not believe that many of us would feel insulted if we were not regarded as having attained perfection, or having achieved the goal), we are most of us intensely selfish, and only mentally interested in the things that are going on in the world, and then probably because our hearts are touched, and we do not like being uncomfortable, or we are interested because it is the fashion; and yet, [106] in spite of this mental attitude, our whole attention is focussed upon the things which concern our own individual life. We are in the atomic stage, intensely active in connection with our own personal problems. Watch the throngs in the streets of any great city, and you will see everywhere people in the atomic stage, centred entirely in themselves, occupied only with their own business, intent upon their own pleasure getting, desirous only of having a good time, and only incidentally occupied with affairs which concern the group. This is a necessary and protective stage, and one of essential value to every unit of the human family. The realisation of this, therefore, will surely lead us all to be patient with our brothers and sisters who may so often irritate us.

Giai đoạn nguyên tử mà chúng ta đang xem xét là, đối với chúng ta, một giai đoạn đặc biệt thú vị, bởi vì đó là giai đoạn mà phần lớn gia đình nhân loại tìm thấy chính mình. Trong đó, chúng ta trải qua thời kỳ (một thời kỳ cần thiết nhất) tập trung vào bản thân, chu kỳ mà trong đó con người chủ yếu quan tâm đến công việc của riêng mình, với những gì chủ yếu thu hút sự quan tâm của y, và sống cuộc sống rung động, nội tâm, mãnh liệt của riêng mình. Trong một thời gian dài phía sau chúng ta, và có lẽ ở giai đoạn hiện tại (vì tôi không tin rằng nhiều người trong chúng ta sẽ cảm thấy bị xúc phạm nếu chúng ta không được coi là đã đạt đến sự hoàn hảo, hoặc đã đạt được mục tiêu), hầu hết chúng ta đều ích kỷ mãnh liệt, và chỉ quan tâm về mặt trí tuệ đến những điều đang diễn ra trên thế giới, và sau đó có lẽ vì trái tim của chúng ta bị xúc động, và chúng ta không thích không thoải mái, hoặc chúng ta quan tâm vì đó là mốt; tuy nhiên, [106] bất chấp thái độ trí tuệ này, toàn bộ sự chú ý của chúng ta đều tập trung vào những điều liên quan đến cuộc sống cá nhân của riêng chúng ta. Chúng ta đang ở giai đoạn nguyên tử, hoạt động mãnh liệt liên quan đến các vấn đề cá nhân của riêng mình. Hãy quan sát đám đông trên đường phố của bất kỳ thành phố lớn nào, và các bạn sẽ thấy khắp nơi những người đang ở giai đoạn nguyên tử, tập trung hoàn toàn vào bản thân, chỉ bận rộn với công việc riêng của họ, chăm chú vào việc tìm kiếm niềm vui của riêng họ, chỉ mong muốn có một thời gian vui vẻ, và chỉ tình cờ bận rộn với các công việc liên quan đến nhóm. Đây là một giai đoạn cần thiết và bảo vệ, và là một giai đoạn có giá trị thiết yếu đối với mọi đơn vị của gia đình nhân loại. Do đó, việc nhận ra điều này chắc chắn sẽ dẫn tất cả chúng ta đến sự kiên nhẫn với các anh chị em của mình, những người thường xuyên làm chúng ta khó chịu.

What are the two factors whereby we evolve in and out of the atomic stage? In the Orient for many ages the method of evolution has been regarded as a twofold one. A man has been taught that he evolves and becomes aware first by means of the five senses, and later through the development of the faculty of discrimination, coupled with dispassion. Here in the West we have primarily emphasised the five senses, and have not taught that discrimination which is so essential. If you watch the development of a little child you will become aware, for instance, that a baby develops the five senses in a certain [107] ordered sequence, usually. The first sense it develops is hearing; it will move its head when there is a noise. Then the next sense to be noted is that of touch, and it begins to feel about with its little hands. The third sense which seems to awaken is that of sight. I do not mean by this that a baby cannot see, or that it is born blind, like a kitten, but it is often several weeks before a baby consciously sees and looks with recognition. The faculty has always been there, but there has been no realisation. So it is with the graded expansions of consciousness and realisations that lie ahead of man to-day. In these three paramount, or major senses, hearing, touch, and sight, you have a very interesting analogy to and connection with the threefold manifestation of Deity, the self, the not-self, and the relation between. The self, occultly, hears and responds to vibration, thus realising Itself. It becomes aware of the not-self, and of its tangibility, through touch, but it is only when sight or conscious recognition comes in that the relation between the two is established. Two more senses are utilised by the self in making its contacts, those of taste and smell, but they are not so essential to the development of intelligent awareness as are

Hai yếu tố nào giúp chúng ta tiến hóa vào và ra khỏi giai đoạn nguyên tử? Ở phương Đông trong nhiều thời đại, phương pháp tiến hóa đã được coi là một phương pháp kép. Một người đã được dạy rằng y tiến hóa và trở nên nhận biết trước tiên bằng năm giác quan, và sau đó thông qua sự phát triển của khả năng phân biện, kết hợp với sự điềm nhiên. Ở đây tại phương Tây, chúng ta chủ yếu nhấn mạnh năm giác quan, và đã không dạy sự phân biện vốn rất thiết yếu đó. Nếu các bạn quan sát sự phát triển của một đứa trẻ nhỏ, các bạn sẽ nhận biết, chẳng hạn, rằng một em bé phát triển năm giác quan theo một [107] trình tự trật tự nhất định, thông thường là như vậy. Giác quan đầu tiên nó phát triển là thính giác; nó sẽ cử động đầu khi có tiếng ồn. Sau đó, giác quan tiếp theo được ghi nhận là xúc giác, và nó bắt đầu sờ soạng bằng đôi tay nhỏ bé của mình. Giác quan thứ ba dường như thức tỉnh là thị giác. Tôi không có ý nói rằng em bé không thể nhìn thấy, hoặc nó sinh ra đã mù, giống như mèo con, nhưng thường phải mất vài tuần trước khi em bé nhìn và nhìn có sự nhận biết một cách có ý thức. Khả năng đó vẫn luôn ở đó, nhưng chưa có sự nhận biết. Vì vậy, điều đó cũng giống như các sự mở rộng theo cấp bậc của tâm thức và các sự chứng nghiệm đang nằm phía trước con người ngày nay. Trong ba giác quan tối quan trọng, hay chính yếu này, thính giác, xúc giác và thị giác, các bạn có một sự tương đồng và kết nối rất thú vị với sự biểu hiện tam phân của Thượng đế, cái ngã, cái phi ngã, và mối quan hệ giữa chúng. Về mặt huyền bí, cái ngã nghe và đáp ứng với rung động, do đó nhận ra Chính Nó. Nó trở nên nhận biết cái phi ngã, và tính hữu hình của nó, thông qua xúc giác, nhưng chỉ khi thị giác hay sự nhận biết có ý thức xuất hiện thì mối quan hệ giữa hai bên mới được thiết lập. Hai giác quan nữa được cái ngã sử dụng trong việc tạo ra các tiếp xúc của nó, đó là vị giác và khứu giác, nhưng

the other three. Through these five senses we make every contact that it is possible to make upon the physical plane; through them we learn, we grow, we become aware, and we develop; through them all [108] the great instincts are evolved; they are the great protective senses, not only enabling us to contact our environment, but also protecting us from that environment.

chúng không thiết yếu đối với sự phát triển của sự nhận biết thông minh như ba giác quan kia. Thông qua năm giác quan này, chúng ta tạo ra mọi tiếp xúc có thể thực hiện trên cõi hồng trần; thông qua chúng, chúng ta học hỏi, chúng ta phát triển, chúng ta trở nên nhận biết, và chúng ta tăng trưởng; thông qua chúng, tất cả [108] các bản năng vĩ đại được phát triển; chúng là những giác quan bảo vệ vĩ đại, không chỉ cho phép chúng ta tiếp xúc với môi trường của mình, mà còn bảo vệ chúng ta khỏi môi trường đó.

Having, then, learnt to be intelligent units by means of these five senses, and having, through their medium, expanded our consciousness, we reach a certain crisis, and another factor comes in, that of intelligent discrimination. Here I am referring to the discrimination which a self-conscious unit demonstrates. I refer to that conscious choice which you and I evidence, and which we will be forced to utilise as the power of evolution drives us on to the point where we will learn to distinguish between the self and the not-self, between the real and the unreal, between the life within the form, and the form which it uses, between the knower and that which is known. Here we have the whole object of evolution, the attainment of the consciousness of the real self through the medium of the not-self.

Sau đó, khi đã học cách trở thành những đơn vị thông minh bằng phương tiện của năm giác quan này, và sau khi đã mở rộng tâm thức của mình thông qua trung gian của chúng, chúng ta đạt đến một cuộc khủng hoảng nhất định, và một yếu tố khác xuất hiện, đó là sự phân biện thông minh. Ở đây tôi đang đề cập đến sự phân biện mà một đơn vị có ngã thức thể hiện. Tôi đề cập đến sự lựa chọn có ý thức mà các bạn và tôi chứng tỏ, và chúng ta sẽ buộc phải sử dụng khi sức mạnh của sự tiến hóa thúc đẩy chúng ta đến điểm mà chúng ta sẽ học cách phân biệt giữa cái ngã và cái phi ngã, giữa cái thực và cái không thực, giữa sự sống bên trong hình tướng và hình tướng mà nó sử dụng, giữa thức giả và cái bị biết. Ở đây chúng ta có toàn bộ mục đích của sự tiến hóa, sự đạt được tâm thức của chân ngã thực sự thông qua trung gian của cái phi ngã.

We pass through a long period or cycle of many lives, wherein we identify ourselves with the form, and are so one with the not-self that we recognise no difference, being entirely occupied with the things which are transient and impermanent. It is this identification with the not-self which leads to all the pain, dissatisfaction, and sorrow in the world, and yet we must remember that through [109] this reaction

Chúng ta trải qua một thời kỳ dài hoặc chu kỳ của nhiều kiếp sống, trong đó chúng ta đồng nhất mình với hình tướng, và đồng nhất với cái phi ngã đến mức chúng ta không nhận ra sự khác biệt nào, hoàn toàn bận rộn với những thứ nhất thời và vô thường. Chính sự đồng nhất hóa này với cái phi ngã dẫn đến tất cả đau đớn, bất mãn và buồn phiền trên thế giới, nhưng chúng ta phải nhớ rằng thông qua [109] phản ứng này của cái ngã

of the self to the not-self we inevitably learn, and finally break loose from the impermanent and the unreal. This cycle of identification with the unreal parallels the stage of individual consciousness. As the atom of substance has to find its way into some form, and add its quota of vitality to a greater unit, so through the evolutionary development of consciousness the human atom has likewise to reach a point where it recognises its place in a greater Whole, and shoulders its responsibility in group activity. This is the stage which a great number of the human family are now approaching. Men are realising, as never before, the difference between the real and the unreal, between the permanent and the impermanent; through pain and suffering they are awakening to the recognition that the not-self suffices not, and they are searching without and also within for that which will more adequately meet their needs. Men are seeking to understand themselves, to find the kingdom of God within themselves, and through Mental Science, New Thought, and the study of psychology they will arrive at certain realisations which will prove invaluable to the human race. The indication is therefore to be found that the form stage is rapidly approaching, and that men are passing out of the atomic period into something infinitely better and greater. Man is beginning [110] to sense the vibration of that greater Life within Whose body he is but as an atom, and he is commencing, in a small way, to make a conscious response to that greater call, and to find possible channels whereby he can understand that greater Life which he senses, but as yet does not know. If he persists in this, he will find the group to which he belongs, and will then change his centre. No longer will he be limited by his own little atomic wall, but he will pass beyond it, and become, in his turn,

đối với cái phi ngã, chúng ta chắc chắn sẽ học hỏi, và cuối cùng thoát khỏi cái vô thường và cái không thực. Chu kỳ đồng nhất hóa với cái không thực này song song với giai đoạn tâm thức cá nhân. Cũng như nguyên tử chất liệu phải tìm đường vào một hình tướng nào đó, và thêm phần sinh lực của nó vào một đơn vị lớn hơn, thì thông qua sự phát triển tiến hóa của tâm thức, nguyên tử con người cũng phải đạt đến một điểm mà nó nhận ra vị trí của mình trong một Tổng Thể lớn hơn, và gánh vác trách nhiệm của mình trong hoạt động nhóm. Đây là giai đoạn mà một số lượng lớn gia đình nhân loại hiện đang tiếp cận. Con người đang nhận ra, chưa bao giờ như trước đây, sự khác biệt giữa cái thực và cái không thực, giữa cái trường tồn và cái vô thường; qua đau đớn và khổ sở, họ đang thức tỉnh với sự nhận biết rằng cái phi ngã không đủ, và họ đang tìm kiếm bên ngoài và cả bên trong cho cái sẽ đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu của họ. Con người đang tìm cách hiểu chính mình, tìm vương quốc của Thượng đế bên trong chính mình, và thông qua Khoa học Tâm trí, Tư Tưởng Mới, và nghiên cứu tâm lý học, họ sẽ đạt đến những nhận thức nhất định sẽ chứng tỏ là vô giá đối với chủng tộc nhân loại. Do đó, dấu hiệu được tìm thấy là giai đoạn hình tướng đang nhanh chóng đến gần, và con người đang bước ra khỏi thời kỳ nguyên tử để vào một cái gì đó tốt hơn và vĩ đại hơn vô hạn. Con người đang bắt đầu [110] cảm nhận rung động của Sự sống vĩ đại hơn đó mà bên trong cơ thể của Đấng đó y chỉ như một nguyên tử, và y đang bắt đầu, theo một cách nhỏ bé, tạo ra một sự đáp ứng có ý thức đối với tiếng gọi vĩ đại hơn đó, và tìm thấy những kênh dẫn khả dĩ nhờ đó y có thể hiểu được Sự sống vĩ đại hơn mà y cảm nhận, nhưng chưa biết đến. Nếu y kiên trì trong việc này, y sẽ tìm thấy nhóm mà y thuộc về, và sau đó sẽ thay đổi trung tâm của mình. Y sẽ không còn bị giới hạn bởi bức tường nguyên tử nhỏ bé của riêng mình, mà

a conscious, active, intelligent part of the greater whole.

y sẽ vượt ra ngoài nó, và đến lượt mình, trở thành một phần có ý thức, hoạt động, thông minh của tổng thể vĩ đại hơn.

And how is this change brought about? The atomic stage was developed by means of the five senses, and through the utilisation of the faculty of discrimination. The stage at which a man awakens to group realisation, and becomes a conscious participant in the activities of the group, is brought about in two ways: through meditation, and through a series of initiations. Now when I use the word "meditation" I do not mean what is perhaps usually understood by that word, a negative, receptive state of mind, or a state of trance. There is much misconception these days as to what meditation really is, and there is a great deal of so-called meditation which has been truly described by a person not so long ago, as "I shut my eyes, and open my mouth, and wait for something to happen." The true meditation [111] is something that requires the most intense application of the mind, the utmost control of thought, and an attitude which is neither negative nor positive, but an equal balance between the two. In the Eastern Scriptures the man who is attempting meditation and achieving its results, is described as follows—and from a consideration of these words may come much help and illumination to us: "The Maha Yogi, the great ascetic, in whom is centred the highest perfection of austere penance and abstract meditation, by which the most unlimited powers are attained, marvels and miracles are worked, the highest spiritual knowledge is acquired, and union with the great Spirit of the universe is eventually attained." Here this union with the group life is held to be the product of meditation, and there is no other method of attainment.

Và sự thay đổi này được mang lại như thế nào? Giai đoạn nguyên tử được phát triển bằng năm giác quan, và thông qua việc sử dụng khả năng phân biện. Giai đoạn mà tại đó một người thức tỉnh với sự chứng nghiệm nhóm, và trở thành một người tham gia có ý thức vào các hoạt động của nhóm, được mang lại theo hai cách: thông qua tham thiền, và thông qua một loạt các cuộc điểm đạo. Nay khi tôi sử dụng từ "tham thiền", tôi không có ý nói đến điều có lẽ thường được hiểu bởi từ đó, một trạng thái tâm trí thụ động, tiếp nhận, hoặc một trạng thái xuất thần. Có rất nhiều quan niệm sai lầm ngày nay về việc tham thiền thực sự là gì, và có rất nhiều cái gọi là tham thiền đã được một người mô tả một cách trung thực cách đây không lâu, là "Tôi nhắm mắt, và mở miệng, và chờ đợi điều gì đó xảy ra." Tham thiền chân chính [111] là một cái gì đó đòi hỏi sự ứng dụng mãnh liệt nhất của tâm trí, sự kiểm soát tư tưởng tối đa, và một thái độ không thụ động cũng không chủ động, mà là một sự cân bằng bình đẳng giữa hai bên. Trong các Kinh điển phương Đông, người đang cố gắng tham thiền và đạt được kết quả của nó, được mô tả như sau — và từ việc xem xét những lời này có thể mang lại nhiều sự giúp đỡ và soi sáng cho chúng ta: "Maha Yogi, nhà khổ hạnh vĩ đại, nơi người tập trung sự hoàn hảo cao nhất của sự sám hối khắc khổ và tham thiền trừu tượng, nhờ đó đạt được những quyền năng vô hạn nhất, những điều kỳ diệu và phép lạ được thực hiện, kiến thức tinh thần cao nhất được thu nhận, và sự hợp nhất với Đấng Tinh thần vĩ đại của vũ trụ cuối cùng cũng đạt được." Ở đây sự hợp nhất này với sự sống nhóm được coi là sản phẩm của tham thiền, và không có phương pháp đạt được nào khác.

True meditation (of which the preliminary stages are concentration upon and application to any particular line of thought) will differ for different people and different types. The religious man, the mystic, will centre his attention upon the life within the form, upon God, upon Christ, or upon that which embodies for him the ideal. The business man, or the professional man, who, during his hours of work, is one-pointedly centred upon the matter he has on hand, and who keeps his attention fixed upon the particular problem [112] he has to solve, is learning to meditate. Later on, when he comes to the more spiritual aspect of meditation, he will find that he has covered the hardest part of the road. The person who is reading a difficult book, and reads with the full force and power of his brain, getting at that which lies behind the written word, may be meditating as much as it is possible for him to meditate at this time. I say this for our encouragement, because we live in a cycle in which books about meditation are found. All of them embody some aspect of the truth, and may be doing much good, but they may not embody that which is best for any particular individual. We need to find our own way of concentrating, to ascertain our own method of approach to that which lies within, and to study for ourselves this question of meditation.

Tham thiền chân chính (trong đó các giai đoạn sơ khởi là sự tập trung vào và ứng dụng vào bất kỳ dòng tư tưởng cụ thể nào) sẽ khác nhau đối với những người khác nhau và các loại hình khác nhau. Người sùng đạo, nhà thần bí, sẽ tập trung sự chú ý của mình vào sự sống bên trong hình tướng, vào Thượng đế, vào Đức Christ, hoặc vào cái hiện thân cho lý tưởng đối với y. Doanh nhân, hoặc người làm chuyên môn, người mà trong những giờ làm việc, tập trung nhất tâm vào vấn đề y đang có trong tay, và giữ sự chú ý cố định vào vấn đề cụ thể [112] mà y phải giải quyết, đang học cách tham thiền. Sau này, khi y đến với phương diện tham thiền mang tính tinh thần hơn, y sẽ thấy rằng y đã đi hết phần khó khăn nhất của con đường. Người đang đọc một cuốn sách khó, và đọc với toàn bộ sức lực và quyền năng của bộ não mình, nắm bắt cái nằm đằng sau từ ngữ được viết ra, có thể đang tham thiền nhiều nhất mức có thể đối với y vào lúc này. Tôi nói điều này để khuyến khích chúng ta, bởi vì chúng ta sống trong một chu kỳ mà sách về tham thiền được tìm thấy. Tất cả chúng đều thể hiện một số phương diện của sự thật, và có thể làm được nhiều điều tốt, nhưng chúng có thể không thể hiện cái tốt nhất cho bất kỳ cá nhân cụ thể nào. Chúng ta cần tìm ra cách tập trung của riêng mình, xác định phương pháp tiếp cận của riêng mình đối với cái nằm bên trong, và tự mình nghiên cứu vấn đề tham thiền này.

I would like here to sound a word of warning. Avoid those schools and methods which combine forms of breathing exercises with meditation, which teach different types of physical postures, and teach their students to centre their attention upon physical organs or centres. Those who follow these methods are heading towards disaster, and apart from the physical dangers involved, and the risk of insanity and

Ở đây tôi muốn gióng lên một lời cảnh báo. Hãy tránh những trường phái và phương pháp kết hợp các hình thức bài tập hít thở với tham thiền, những nơi dạy các loại tư thế cơ thể khác nhau, và dạy học viên của họ tập trung sự chú ý vào các cơ quan hoặc các trung tâm vật lý. Những người tuân theo các phương pháp này đang hướng tới thảm họa, và ngoài những nguy hiểm về thể xác liên quan, và nguy cơ điên loạn và rối loạn thần

nervous disorders, they are occupying themselves with the form, which is limitation, and not with the spirit, which is life. The goal will not be achieved that way. [113] For most of us the intellectual concentration which results in mind control, and the ability to think clearly and to think only that which we wish to think, must precede true meditation, which is a thing few people know much about. This true meditation. which it is impossible for me to enlarge upon here, will result in a definite change of polarisation, will open up to man ranges of experiences undreamt of hitherto, will reveal to him contacts that as yet he does not realise, and will enable him to find his place within the group. He will be no longer confined by the wall of his personal life, but will begin to merge that life within the greater whole. He will no longer be occupied with the things of selfish interest, but will give his attention to the problems of the group. He will no longer give his time to the culture of his own identity, but will seek to understand that greater Identity of which he is a part. This is really what all advanced men are beginning more or less to do. Little as the average man may realise it, great thinkers, such as Edison and others, arrive at a solution of their problems along the line of meditation. By a brooding concentration, by a constant recollection, and by strenuous application to the particular line of thought which interests them, they produce results, they tap the inner reservoirs of inspiration and of power, and bring down from [114] the higher levels of the mental plane results which benefit the group. When we ourselves have done a certain amount of work along the line of meditation, when we are cultivating group interest and not self-interest, when we have developed physical bodies that are strong and clean, and emotional bodies that are controlled, and not swayed by desire, when

kinh, họ đang bận rộn với hình tướng, vốn là sự giới hạn, chứ không phải với tinh thần, vốn là sự sống. Mục tiêu sẽ không đạt được theo cách đó. [113] Đối với hầu hết chúng ta, sự tập trung trí tuệ dẫn đến kiểm soát tâm trí, và khả năng suy nghĩ rõ ràng và chỉ nghĩ những gì chúng ta muốn nghĩ, phải đi trước tham thiền chân chính, vốn là một điều mà ít người biết nhiều về nó. Tham thiền chân chính này, điều mà tôi không thể trình bày chi tiết ở đây, sẽ dẫn đến một sự thay đổi rõ rệt về sự phân cực, sẽ mở ra cho con người những phạm vi kinh nghiệm chưa từng mơ tới, sẽ tiết lộ cho y những tiếp xúc mà cho đến nay y chưa nhận ra, và sẽ cho phép y tìm thấy vị trí của mình trong nhóm. Y sẽ không còn bị giam hãm bởi bức tường của đời sống cá nhân, mà sẽ bắt đầu sáp nhập cuộc sống đó vào tổng thể vĩ đại hơn. Y sẽ không còn bận rộn với những điều lợi ích ích kỷ, mà sẽ dành sự chú ý của mình cho các vấn đề của nhóm. Y sẽ không còn dành thời gian cho việc trau dồi bản sắc riêng của mình, mà sẽ tìm cách hiểu Bản Sắc vĩ đại hơn mà y là một phần. Đây thực sự là những gì tất cả những người tiến hóa cao đang bắt đầu ít nhiều làm. Mặc dù người bình thường có thể ít nhận ra điều đó, nhưng những nhà tư tưởng lớn, như Edison và những người khác, đi đến giải pháp cho các vấn đề của họ theo dòng tham thiền. Bằng một sự tập trung nghiền ngẫm, bằng một sự hồi tưởng liên tục, và bằng sự ứng dụng nỗ lực vào dòng tư tưởng cụ thể làm họ quan tâm, họ tạo ra kết quả, họ khai thác các hồ chứa cảm hứng và quyền năng bên trong, và mang xuống từ [114] các cấp độ cao hơn của cõi trí những kết quả mang lại lợi ích cho nhóm. Khi chính chúng ta đã thực hiện một lượng công việc nhất định theo dòng tham thiền, khi chúng ta đang trau dồi sự quan tâm nhóm chứ không phải tư lợi, khi chúng ta đã phát triển những thể xác mạnh mẽ và sạch sẽ, và những thể cảm dục được kiểm soát, và không bị lay chuyển bởi dục vọng, khi chúng ta có những

we have mental bodies that are our instruments and not our masters, then we shall know the true meaning of meditation.

thể trí là công cụ của chúng ta chứ không phải là chủ nhân của chúng ta, thì chúng ta sẽ biết ý nghĩa thực sự của tham thiền.

When a man has made his contact through meditation with the group to which he belongs, and becomes, therefore, ever more and more group conscious, he is then in a position to take what are called a series of initiations. These initiations are simply expansions of consciousness, brought about with the help of Those Who have already achieved the goal, Who have already identified Themselves with the group, and Who are a conscious part of the body of the Heavenly Man. With Their assistance, and through Their aid, a man will gradually awaken to the realisation that is Theirs.

Khi một người đã thực hiện sự tiếp xúc của mình thông qua tham thiền với nhóm mà y thuộc về, và do đó trở nên ngày càng có tâm thức nhóm, thì y ở vào vị trí để thực hiện cái được gọi là một loạt các cuộc điểm đạo. Những cuộc điểm đạo này đơn giản là những sự mở rộng của tâm thức, được mang lại với sự giúp đỡ của Các Ngài, Những Đấng đã đạt được mục tiêu, Những Đấng đã tự đồng nhất mình với nhóm, và Những Đấng là một phần có ý thức của cơ thể Đấng Thiên Nhân. Với sự hỗ trợ của Các Ngài, và thông qua sự giúp đỡ của Các Ngài, một người sẽ dần dần thức tỉnh với sự chứng nghiệm vốn là của Các Ngài.

There is great interest everywhere to-day in this subject of initiation, and an over-emphasis has been laid upon its ceremonial aspect. We need to remember that every great unfoldment of consciousness is an initiation. Every step forward along the path of awareness is an initiation. [115] When an atom of substance was built into the form, it was for that atom an initiation. It became aware of another type of force, and its range of contact became wider. When the consciousness of the vegetable and animal kingdom merged, and the life passed from the lower kingdom into the higher, that was an initiation. When the consciousness of the animal expanded into that of the human being, still another great initiation took place. All the four kingdoms have been entered by an initiation, or through an expansion of consciousness. Ahead of the human family lies now the fifth, or spiritual kingdom, and it is likewise entered through a certain initiation, as can be seen by those who intelligently read their New Testament.

Ngày nay có mối quan tâm lớn ở khắp mọi nơi về chủ đề điểm đạo này, và một sự nhấn mạnh quá mức đã được đặt vào phương diện nghi lễ của nó. Chúng ta cần nhớ rằng mọi sự khai mở lớn lao của tâm thức đều là một cuộc điểm đạo. Mọi bước tiến về phía trước trên con đường nhận biết đều là một cuộc điểm đạo. [115] Khi một nguyên tử chất liệu được xây dựng vào hình tướng, đó là một cuộc điểm đạo đối với nguyên tử đó. Nó trở nên nhận biết về một loại mãnh lực khác, và phạm vi tiếp xúc của nó trở nên rộng hơn. Khi tâm thức của giới thực vật và động vật sáp nhập, và sự sống chuyển từ giới thấp hơn sang giới cao hơn, đó là một cuộc điểm đạo. Khi tâm thức của con vật mở rộng thành tâm thức của con người, một cuộc điểm đạo vĩ đại khác lại diễn ra. Tất cả bốn giới đều đã được gia nhập bằng một cuộc điểm đạo, hoặc thông qua một sự mở rộng của tâm thức. Phía trước gia đình nhân loại hiện nay là giới thứ năm, hay giới tinh thần, và nó cũng được gia nhập thông qua một cuộc điểm đạo nhất định, như có thể được thấy bởi những người

And in all these cases these initiations have been brought about by the help of Those who already know. Thus we have within the evolutionary scheme not great gaps between one kingdom and another, and between one state of awareness and another, but a gradual development of consciousness, and one in which we, each one of us, have had and will have our share. If we can remember this universality of initiation we shall have a better proportioned point of view in connection with it. Every time that we become more aware of our environment, and our mental content is increased, it is an initiation on a tiny scale. Every time [116] our horizon widens, and we think and see more broadly, it is an initiation, and herein to us lies the value of life itself, and the greatness of our opportunity.

đọc Tân Ước một cách thông minh. Và trong tất cả các trường hợp này, các cuộc điểm đạo này đã được mang lại bởi sự giúp đỡ của Những Đấng đã biết. Do đó, chúng ta có trong sơ đồ tiến hóa không phải những khoảng cách lớn giữa giới này và giới khác, và giữa trạng thái nhận biết này và trạng thái nhận biết khác, mà là một sự phát triển dần dần của tâm thức, và là một sự phát triển mà chúng ta, mỗi người chúng ta, đã và sẽ có phần của mình. Nếu chúng ta có thể nhớ tính phổ quát này của điểm đạo, chúng ta sẽ có một quan điểm cân đối hơn liên quan đến nó. Mỗi khi chúng ta trở nên nhận biết hơn về môi trường của mình, và nội dung trí tuệ của chúng ta được gia tăng, đó là một cuộc điểm đạo ở quy mô nhỏ. Mỗi khi [116] chân trời của chúng ta mở rộng, và chúng ta suy nghĩ và nhìn rộng hơn, đó là một cuộc điểm đạo, và ở đây đối với chúng ta nằm ở giá trị của chính cuộc sống, và sự vĩ đại của cơ hội của chúng ta.

One point I wish to make here is this: every initiation has to be self-initiated. That final stage when definite help is brought to us from outside sources is not achieved because there are great Beings anxious to help us, Who come to us where we are and seek to lift us. It comes to us because we have done the necessary work, and nothing can stop it coming. It is our right. Those who have achieved can and will and do aid and assist us, but Their hands are tied until we have done our share of the undertaking. Nothing therefore that we do to increase our usefulness in the world, no steps that we take to build better bodies, no effort that we make to gain self-control and to equip our mental body, is ever lost; it is all something which we are adding to the total we are piling up, which will some day bring us to a great revelation, and every hourly, daily effort that we make, swells the tide of energy which will sweep us to the portal of

Một điểm tôi muốn nêu ra ở đây là: mỗi cuộc điểm đạo đều phải được tự thân khởi xướng. Giai đoạn cuối cùng đó khi sự giúp đỡ xác định được mang đến cho chúng ta từ các nguồn bên ngoài không đạt được bởi vì có những Đấng Vĩ đại tha thiết muốn giúp đỡ chúng ta, Những Đấng đến với chúng ta nơi chúng ta đang ở và tìm cách nâng chúng ta lên. Nó đến với chúng ta bởi vì chúng ta đã thực hiện công việc cần thiết, và không gì có thể ngăn cản nó đến. Đó là quyền của chúng ta. Những người đã thành tựu có thể và sẽ và thực sự viện trợ và hỗ trợ chúng ta, nhưng tay của Các Ngài bị trói cho đến khi chúng ta đã thực hiện phần việc của mình. Do đó, không có gì mà chúng ta làm để gia tăng sự hữu ích của mình trên thế giới, không có bước nào chúng ta thực hiện để xây dựng những cơ thể tốt hơn, không có nỗ lực nào chúng ta thực hiện để đạt được sự tự chủ và trang bị cho thể trí của mình, là bị mất đi; tất cả đều là một cái gì đó chúng ta đang thêm

initiation. The meaning of the word "initiation" is "to go into." It means simply that an initiate is one who has taken the first steps into the spiritual kingdom, and has had the first series of spiritual revelations, each one of which is a key to a still greater revelation.

vào tổng số mà chúng ta đang tích lũy, cái mà một ngày nào đó sẽ đưa chúng ta đến một sự mặc khải vĩ đại, và mọi nỗ lực hàng giờ, hàng ngày mà chúng ta thực hiện, đều làm dâng cao thủy triều năng lượng sẽ quét chúng ta đến cổng điểm đạo. Ý nghĩa của từ "initiation" (điểm đạo) là "đi vào." Nó đơn giản có nghĩa là một điểm đạo đồ là người đã thực hiện những bước đầu tiên đi vào giới tinh thần, và đã có loạt các sự mặc khải tinh thần đầu tiên, mỗi sự mặc khải là một chìa khóa cho một sự mặc khải vĩ đại hơn nữa.

LECTURE VI—BÀI GIẢNG VI

THE GOAL OF EVOLUTION—MỤC TIÊU CỦA TIẾN HÓA

[119]

In using such a title as the Goal of Evolution, I feel extremely diffident; I realise that the only thing I can possibly attempt is to put certain suppositions before you, drawing upon my imagination. Naturally it is not possible for finite mind to gauge accurately the plan of the Deity. All that we can do is to study the history of the past, to investigate present conditions, and to ascertain somewhat racial and natural tendencies, and thus follow, as logically as may be, the various steps and stages. All that is permissible for us is to start from the solid basis of acquired facts and knowledge, then put them all together, and from their aggregate form an hypothesis as to what may be the possible goal. Beyond that it is impossible to go.

In our talks upon evolution, as I mentioned in the first lecture, we have been dealing somewhat with suppositions, and concerning ourselves with possibilities. Certain things we do know, and certain truths have been ascertained; yet even [120] the conclusions of science, for instance, such as were so much spoken of and insisted upon forty years ago, are no longer regarded as facts, and are not used or promulgated as drastically and as emphatically as they were. Science itself is finding every year that its knowledge is very relative. The more a man grasps and knows, the greater is the horizon which opens up before him. Scientists are now venturing into what are the subtler planes of matter, and therefore into the

[119]

Khi sử dụng một tiêu đề như Mục Tiêu của Tiến Hóa, tôi cảm thấy cực kỳ e ngại; tôi nhận ra rằng điều duy nhất tôi có thể cố gắng làm là đặt ra một số giả định trước các bạn, dựa vào sự tưởng tượng của tôi. Đương nhiên, tâm trí hữu hạn không thể đo lường chính xác kế hoạch của Thượng đế. Tất cả những gì chúng ta có thể làm là nghiên cứu lịch sử của quá khứ, điều tra các điều kiện hiện tại, và xác định đôi chút các khuynh hướng chủng tộc và tự nhiên, và do đó theo dõi, một cách hợp lý nhất có thể, các bước và giai đoạn khác nhau. Tất cả những gì được phép đối với chúng ta là bắt đầu từ cơ sở vững chắc của các sự kiện và kiến thức đã thu được, sau đó đặt tất cả chúng lại với nhau, và từ tổng thể của chúng hình thành một giả thuyết về những gì có thể là mục tiêu khả dĩ. Ngoài điều đó ra thì không thể đi xa hơn.

Trong các buổi nói chuyện của chúng ta về tiến hóa, như tôi đã đề cập trong bài giảng đầu tiên, chúng ta đã phần nào đề cập đến các giả định, và quan tâm đến các khả năng. Một số điều chúng ta biết, và một số sự thật đã được xác định; tuy nhiên ngay cả [120] các kết luận của khoa học, chẳng hạn, như những kết luận được nói đến nhiều và được nhấn mạnh cách đây bốn mươi năm, không còn được coi là sự thật nữa, và không được sử dụng hoặc công bố một cách quyết liệt và dứt khoát như trước đây. Chính khoa học đang nhận thấy mỗi năm rằng kiến thức của nó là rất tương đối. Con người càng nắm bắt và biết nhiều, chân trời mở ra trước mắt y càng lớn. Các nhà khoa học hiện đang mạo hiểm đi vào những gì là các cõi tinh tế hơn

realms of the unproven, and we should remember that, until recently, science has refused to admit their existence. We are passing beyond the sphere of what has been called "solid matter," into such realms as are inferred when we speak about "centres of energy," "negative and positive force," and "electrical phenomena"; and the emphasis is being laid more and more upon quality rather than upon what has been called substance. The further we look ahead, the wider our speculations become, and the more we attempt to account for telepathic, psychic and other phenomena, the more we shall trespass into the realm of what is now the subjective and the subconscious, and the more we shall be forced to express ourselves in terms of quality or of energy.

của vật chất, và do đó đi vào các lĩnh vực của những điều chưa được chứng minh, và chúng ta nên nhớ rằng, cho đến gần đây, khoa học đã từ chối thừa nhận sự tồn tại của chúng. Chúng ta đang vượt ra ngoài phạm vi của cái được gọi là "vật chất rắn," để đi vào các lĩnh vực được suy ra khi chúng ta nói về "các trung tâm năng lượng," "mãnh lực âm và dương," và "hiện tượng điện"; và sự nhấn mạnh đang được đặt ngày càng nhiều vào phẩm tính hơn là vào cái được gọi là chất liệu. Chúng ta càng nhìn xa về phía trước, những suy đoán của chúng ta càng trở nên rộng hơn, và chúng ta càng cố gắng giải thích các hiện tượng viễn cảm, thông linh và các hiện tượng khác, chúng ta sẽ càng xâm phạm vào lĩnh vực của cái hiện nay là chủ quan và tiềm thức, và chúng ta sẽ càng bị buộc phải diễn đạt mình bằng các thuật ngữ về phẩm tính hoặc năng lượng.

If we succeed at all in accounting for that which is unusual, for that which is as yet inexplicable to us, and in ascertaining the reality of the occult, [121] we shall bring about a condition which might almost be called paradoxical. We shall gradually make the subjective the objective.

Nếu chúng ta thành công chút nào trong việc giải thích cái bất thường, cái mà cho đến nay là không thể giải thích được đối với chúng ta, và trong việc xác định thực tại của điều huyền bí, [121] chúng ta sẽ mang lại một điều kiện gần như có thể được gọi là nghịch lý. Chúng ta sẽ dần dần làm cho cái chủ quan trở thành khách quan.

The topic that I am going to consider now is one that affects us very closely: namely, the attainment by man of that group consciousness which is his goal, and the expansions of his little consciousness until it measures up to that greater one which enfolds it. You will remember that in trying to explain the difference between self-consciousness, group consciousness, and God consciousness, I illustrated it by pointing out that in the little atom of substance in the physical body, that tiny centralised life which goes to the constitution of the human form, we had a

Chủ đề mà tôi sẽ xem xét bây giờ là một chủ đề ảnh hưởng đến chúng ta rất chặt chẽ: cụ thể là, sự đạt được bởi con người tâm thức nhóm vốn là mục tiêu của y, và những sự mở rộng của tâm thức nhỏ bé của y cho đến khi nó đạt đến tầm của tâm thức vĩ đại hơn bao bọc nó. Các bạn sẽ nhớ rằng khi cố gắng giải thích sự khác biệt giữa ngã thức, tâm thức nhóm, và tâm thức Thượng đế, tôi đã minh họa nó bằng cách chỉ ra rằng trong nguyên tử chất liệu nhỏ bé trong thể xác, sự sống nhỏ bé quy tụ tại một trung tâm góp phần cấu thành hình tướng con người đó, chúng ta có một sự tương ứng với ngã thức của con

correspondence to the self-consciousness of the human being; that the life of the physical body, considering it in every one of its departments as a whole, is to that little self-contained cell what group consciousness is to us; and that the consciousness of the real man, the informing entity within the body is to that atom what God consciousness is to us, as inexplicable and as far removed. If we can extend this concept of the atom in our body and its relation to man, the thinker, to the human atom, regarding it as a unit within a still greater body, we may get an understanding of the radical difference between these three rays of consciousness.

người; rằng sự sống của thể xác, xem xét nó trong mọi bộ phận của nó như một tổng thể, là đối với tế bào nhỏ bé khép kín trong chính nó đó những gì tâm thức nhóm là đối với chúng ta; và rằng tâm thức của con người thực sự, thực thể thấm nhuần bên trong cơ thể là đối với nguyên tử đó những gì tâm thức Thượng đế là đối với chúng ta, không thể giải thích được và xa cách. Nếu chúng ta có thể mở rộng khái niệm này về nguyên tử trong cơ thể chúng ta và mối quan hệ của nó với con người, người tư duy, sang nguyên tử con người, coi nó như một đơn vị bên trong một cơ thể vĩ đại hơn nữa, chúng ta có thể có được một sự thấu hiểu về sự khác biệt căn bản giữa ba tia tâm thức này.

[122]

[122]

There is a very interesting analogy between the evolution of the atom and of man (and I presume therefore of the planetary Deity and the solar Logos) in the two methods of unfoldment that are followed. We have seen that the atom has its own atomic life, and that every atom of substance in the solar system is likewise a little system in itself, having a positive centre, or central sun, with the electrons, or the negative aspect, revolving in their orbits around it. Such is the internal life of the atom, its self-centred aspect. We noted too, that the atom is now being studied along a newer line, that of radio-activity, and it is becoming apparent in many cases there is an active radiation going on. Just where this discovery is going to lead it is impossible to tell, for the study of radio-active substances is as yet in its infancy, and little is actually known. Much of the earlier teaching of physical science has been revolutionised by the discovery of radium, and the more scientists find out, the more it becomes apparent (as they themselves realise), that we are standing on

Có một sự tương đồng rất thú vị giữa sự tiến hóa của nguyên tử và của con người (và tôi giả định do đó của Hành Tinh Thượng Đế và Thái dương Thượng đế) trong hai phương pháp khai mở được tuân theo. Chúng ta đã thấy rằng nguyên tử có đời sống nguyên tử của riêng nó, và rằng mọi nguyên tử chất liệu trong hệ mặt trời cũng là một hệ thống nhỏ trong chính nó, có một trung tâm dương tính, hay mặt trời trung tâm, với các điện tử, hay phương diện âm tính, quay trong quỹ đạo của chúng xung quanh nó. Đó là đời sống nội tại của nguyên tử, phương diện tập trung vào bản thân của nó. Chúng ta cũng lưu ý rằng nguyên tử hiện đang được nghiên cứu theo một dòng mới hơn, đó là sự phóng xạ, và đang trở nên rõ ràng trong nhiều trường hợp có một sự bức xạ đang hoạt động đang diễn ra. Chính xác khám phá này sẽ dẫn đến đâu thì không thể nói được, vì việc nghiên cứu các chất phóng xạ vẫn còn trong giai đoạn trứng nước, và thực tế được biết rất ít. Nhiều giáo lý trước đây của khoa học vật lý đã được cách mạng hóa bởi sự khám phá ra radium, và các nhà khoa học

the threshold of very great discoveries, and are on the eve of profound revelations.

càng tìm ra nhiều, càng trở nên rõ ràng (như chính họ nhận ra), rằng chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của những khám phá rất vĩ đại, và đang ở đêm trước của những mặc khải sâu sắc.

In the human being, as he evolves and develops, these two stages can equally be seen. There is the early or atomic stage, in which a man's whole centre of interest lies within himself, within his own sphere, where self-centredness is the law of [123] his being, a necessary protective stage of evolution. He is purely selfish, and concerned primarily with his own affairs. This is succeeded by a later stage, in which a man's consciousness begins to expand, his interests begin to lie outside his own particular sphere, and the period arrives in which he is feeling for the group to which he belongs. This stage might be viewed as corresponding to that of radio-activity. He is now not only a self-centred life, but he is also beginning to have a definite effect upon his surroundings. He is turning his attention from his own personal selfish life, and is seeking his greater centre. From being simply an atom he is, in his turn, becoming an electron, and coming under the influence of the great central Life which holds him within the sphere of Its influence.

Ở con người, khi y tiến hóa và phát triển, hai giai đoạn này cũng có thể được nhìn thấy như vậy. Có giai đoạn sơ khai hay nguyên tử, trong đó toàn bộ trung tâm quan tâm của một người nằm bên trong chính y, bên trong phạm vi của riêng y, nơi sự tập trung vào bản thân là quy luật của [123] bản thể y, một giai đoạn tiến hóa bảo vệ cần thiết. Y hoàn toàn ích kỷ, và quan tâm chủ yếu đến công việc của riêng mình. Điều này được tiếp nối bởi một giai đoạn sau đó, trong đó tâm thức của một người bắt đầu mở rộng, các mối quan tâm của y bắt đầu nằm bên ngoài phạm vi riêng biệt của riêng y, và thời kỳ đến trong đó y đang cảm nhận về nhóm mà y thuộc về. Giai đoạn này có thể được xem như tương ứng với giai đoạn phóng xạ. Y bây giờ không chỉ là một sự sống tập trung vào bản thân, mà y cũng đang bắt đầu có một tác động xác định lên môi trường xung quanh mình. Y đang chuyển sự chú ý của mình khỏi đời sống cá nhân ích kỷ của riêng mình, và đang tìm kiếm trung tâm vĩ đại hơn của mình. Từ việc chỉ đơn giản là một nguyên tử, đến lượt mình, y đang trở thành một điện tử, và đi vào dưới ảnh hưởng của Sự sống trung tâm vĩ đại nắm giữ y bên trong phạm vi ảnh hưởng của Ngài.

If this is so, we shall have analogous stages transpiring within the life of the planetary Deity, and this perhaps would account for various vicissitudes and happenings upon the planet. Often we consider the affairs of the world as due to human activity. The world war, for instance, is frequently regarded as the result of human mistakes and frailties. Perhaps this is so, for

Nếu điều này là đúng, chúng ta sẽ có các giai đoạn tương tự diễn ra bên trong sự sống của Hành Tinh Thượng Đế, và điều này có lẽ sẽ giải thích cho các thăng trầm và biến cố khác nhau trên hành tinh. Thường chúng ta coi các vấn đề của thế giới là do hoạt động của con người. Chẳng hạn, chiến tranh thế giới thường được coi là kết quả của những sai lầm và yếu đuối của con người. Có lẽ điều

undoubtedly economic conditions and human ambitions may have been very largely concerned in bringing it about; but perhaps, also, it may have been partly due to the working out of the purpose [124] of the great central Life, Whose consciousness is not as yet our consciousness, Who has His own plans and purposes and ideals, and Who, perhaps, also makes His experiments with life. On His vaster scale, and on His own high level, this planetary Spirit is learning to live, is learning to contact, and is likewise expanding His consciousness; He is Himself at school, just as you and I are at school. So again, it may be with the solar system, and so with events of such magnitude that they escape our ken altogether. Perhaps there are occurrences within the solar system which may be due to the working out of the plans of the Deity or Logos, that central Life Who is the energising source of all there is within the solar system. I do not know, but it makes an interesting line of thought for us, and it does no harm to speculate if the effect is to give us a broader vision, a wider tolerance, and a greater and wiser optimism.

này là đúng, vì chắc chắn các điều kiện kinh tế và tham vọng của con người có thể đã liên quan rất lớn trong việc mang lại nó; nhưng có lẽ, cũng có thể, nó một phần là do sự thực hiện mục đích [124] của Sự sống trung tâm vĩ đại, Đấng mà tâm thức của Ngài chưa phải là tâm thức của chúng ta, Đấng có các kế hoạch và mục đích và lý tưởng của riêng Ngài, và Đấng, có lẽ, cũng thực hiện các thí nghiệm của Ngài với sự sống. Ở quy mô bao la hơn của Ngài, và trên cấp độ cao của riêng Ngài, Tinh thần hành tinh này đang học cách sống, đang học cách tiếp xúc, và cũng đang mở rộng tâm thức của Ngài; Bản thân Ngài đang đi học, cũng như các bạn và tôi đang đi học. Vì vậy, một lần nữa, có thể là như thế đối với hệ mặt trời, và cũng vậy đối với các sự kiện có tầm vóc lớn đến mức chúng thoát khỏi sự hiểu biết của chúng ta hoàn toàn. Có lẽ có những sự kiện bên trong hệ mặt trời có thể là do sự thực hiện các kế hoạch của Thượng đế hay Logos, Sự sống trung tâm đó, Đấng là nguồn tiếp năng lượng của tất cả những gì có bên trong hệ mặt trời. Tôi không biết, nhưng nó tạo thành một dòng suy nghĩ thú vị cho chúng ta, và không có hại gì khi suy đoán nếu hiệu quả là mang lại cho chúng ta một tầm nhìn rộng lớn hơn, một sự khoan dung rộng hơn, và một sự lạc quan vĩ đại và khôn ngoan hơn.

Having seen that the two stages of atomic activity and radio-activity characterise the evolution of all atoms in the solar system, let us now see what are the different developments which may be expected as the consciousness within the human atom evolves. I should like to centre our attention upon this human type of consciousness, as it is the central evolution in the solar system. When the three aspects of the divine life are [125] brought together—the indwelling life or spirit, the material form or substantial vehicle, and the factor of intelligent activity —certain specific results will eventuate. We

Sau khi thấy rằng hai giai đoạn hoạt động nguyên tử và phóng xạ đặc trưng cho sự tiến hóa của tất cả các nguyên tử trong hệ mặt trời, bây giờ chúng ta hãy xem những sự phát triển khác nhau có thể được mong đợi là gì khi tâm thức bên trong nguyên tử con người tiến hóa. Tôi muốn tập trung sự chú ý của chúng ta vào loại tâm thức con người này, vì nó là sự tiến hóa trung tâm trong hệ mặt trời. Khi ba phương diện của sự sống thiêng liêng được [125] mang lại cùng nhau — sự sống hay tinh thần ngự bên trong, hình tướng vật chất hay vận cụ chất liệu, và yếu tố hoạt động thông minh — những kết quả

shall have the gradual working out of consciousness of a particular kind; the development of psychic quality; the effect of the subjective life upon the material form; the utilisation of the form for certain specific ends, and the attainment by the indwelling entity of certain qualities. The true nature of the central life, be it God or man, will be manifested during a life cycle, whether solar or human. That is true of you and it is true of me; it is probably true of the planetary Logos, and if true of him, therefore also of a solar Logos.

cụ thể nhất định sẽ xảy ra. Chúng ta sẽ có sự phát triển dần dần của một loại tâm thức cụ thể; sự phát triển của phẩm tính thông linh; tác động của đời sống chủ quan lên hình tướng vật chất; việc sử dụng hình tướng cho những mục đích cụ thể nhất định, và sự đạt được bởi thực thể ngự bên trong những phẩm tính nhất định. Bản chất thực sự của sự sống trung tâm, dù là Thượng đế hay con người, sẽ được biểu lộ trong suốt một chu kỳ sự sống, dù là thái dương hay nhân loại. Điều đó đúng với các bạn và đúng với tôi; nó có lẽ đúng với Hành Tinh Thượng Đế, và nếu đúng với Ngài, thì do đó cũng đúng với một Thái dương Thượng đế.

Let us try, if we can, to follow some of the different developments in connection with our four types of atoms—the atom of substance, the human atom, the planetary atom, and the cosmic atom. One of the first and most important developments will be conscious response to every vibration and contact—that is, the ability to respond to the not-self on every plane. Let me illustrate. I could go down to certain halls in this city, and gather together an audience composed of the unskilled labourers and illiterates, I could talk to them, and repeat what I have been saying this evening and get no response whatever. Yet I could go down and give them a talk such [126] as I gave ten years ago, along strictly evangelical or Gospel lines, and meet with a rapid reaction. Here the question of right or wrong does not enter in, but simply the difference in the ability of different grades and types of men at different stages of evolution to respond to contact and vibration. It simply means that certain people are at a stage where they can be reached by an emotional appeal, and dealt with along the line of their own personal salvation, being in the earlier atomic stage as yet. There is another stage which includes that, but which enables one to respond also

Chúng ta hãy thử, nếu có thể, theo dõi một số sự phát triển khác nhau liên quan đến bốn loại nguyên tử của chúng ta — nguyên tử chất liệu, nguyên tử con người, nguyên tử hành tinh, và nguyên tử vũ trụ. Một trong những sự phát triển đầu tiên và quan trọng nhất sẽ là sự đáp ứng có ý thức đối với mọi rung động và tiếp xúc — nghĩa là, khả năng đáp ứng với cái phi ngã trên mọi cõi. Hãy để tôi minh họa. Tôi có thể đi xuống một số hội trường trong thành phố này, và tập hợp một khán giả gồm những người lao động không có tay nghề và mù chữ, tôi có thể nói chuyện với họ, và lặp lại những gì tôi đang nói tối nay và không nhận được phản hồi nào cả. Tuy nhiên, tôi có thể đi xuống và cho họ một bài nói chuyện như [126] tôi đã làm mười năm trước, theo các dòng truyền giáo hoặc Phúc âm nghiêm ngặt, và gặp một phản ứng nhanh chóng. Ở đây vấn đề đúng hay sai không đi vào, mà đơn giản là sự khác biệt trong khả năng của các cấp độ và loại người khác nhau ở các giai đoạn tiến hóa khác nhau để đáp ứng với tiếp xúc và rung động. Nó đơn giản có nghĩa là một số người đang ở giai đoạn mà họ có thể được tiếp cận bằng một lời kêu gọi cảm xúc, và có thể được hướng dẫn theo đường lối cứu rỗi cá nhân của riêng họ, vì vẫn còn ở giai đoạn nguyên

to a more intellectual appeal, which gives one a certain amount of interest and satisfaction in such discussions as we have pursued, and which means investigation of those matters which concern the group, for instance. But both stages are equally right.

tử trước đó. Có một giai đoạn khác bao gồm điều đó, nhưng cũng cho phép một người đáp ứng với một lời kêu gọi trí tuệ hơn, mang lại cho một người một lượng quan tâm và thỏa mãn nhất định trong các cuộc thảo luận như chúng ta đã theo đuổi, và có nghĩa là điều tra những vấn đề liên quan đến nhóm, chẳng hạn. Nhưng cả hai giai đoạn đều đúng như nhau.

We can look at this matter from another angle: it is quite possible for us to meet great people, wonderful men and women, and fail to be impressed by them; we might pass them by without recognising them, and thus miss that which they have to give us. This happened in Palestine in connection with the Christ, two thousand years ago. Why? Because, we ourselves are not yet great enough to respond to them. There is something still lacking in us, so that we are unable to realise or feel their particular vibration. I [127] have heard it said, and I think it is very true, that if the Christ were to come down upon earth again, and walk among men as He did before, He might live His life amongst us day after day and we would not notice anything so very different in Him from the other good and unselfish people whom we know. We have not yet cultivated within ourselves the ability to respond to the divine in our brother. We usually see only that which is bad and coarse, and are cognisant principally of our brother's faults. We are insensitive, yet, to the best people.

Chúng ta có thể nhìn vấn đề này từ một góc độ khác: hoàn toàn có khả năng chúng ta gặp những con người vĩ đại, những người nam và nữ tuyệt vời, nhưng lại không bị ấn tượng bởi họ; chúng ta có thể lướt qua họ mà không nhận ra họ, và do đó bỏ lỡ những gì họ có thể mang lại cho chúng ta. Điều này đã xảy ra ở xứ Palestine liên quan đến Đức Christ, hai ngàn năm trước. Tại sao? Bởi vì chính chúng ta chưa đủ vĩ đại để đáp ứng với họ. Vẫn còn thiếu sót điều gì đó trong chúng ta, khiến chúng ta không thể nhận biết hay cảm nhận được rung động đặc biệt của họ. Tôi [127] từng nghe nói, và tôi nghĩ điều này rất đúng, rằng nếu Đức Christ giáng trần một lần nữa, và đi lại giữa con người như Ngài đã làm trước đây, Ngài có thể sống cuộc đời của Ngài giữa chúng ta ngày qua ngày và chúng ta sẽ không nhận thấy bất cứ điều gì quá khác biệt ở Ngài so với những người tốt bụng và không vị kỷ khác mà chúng ta biết. Chúng ta chưa nuôi dưỡng bên trong mình khả năng đáp ứng với thiên tính nơi người huynh đệ của mình. Chúng ta thường chỉ nhìn thấy những gì xấu xa và thô thiển, và chủ yếu nhận biết những lỗi lầm của huynh đệ mình. Chúng ta vẫn còn vô cảm đối với những người tốt nhất.

Another development will be that we shall be able to function consciously on all planes of being. We function consciously now on the physical plane, and there are a few people who are able to function equally

Một sự phát triển khác sẽ là chúng ta sẽ có thể hoạt động một cách có ý thức trên tất cả các cõi giới của bản thể. Hiện nay chúng ta hoạt động có ý thức trên cõi hồng trần, và có một số ít người có thể hoạt động có ý thức

consciously on the next subtler plane, that which is called the astral plane (a word I very much dislike, as it conveys no real meaning to our minds) or the plane of the emotional nature, on which a man is active when out of the physical body, in the hours of sleep or immediately after death. Very few human beings can function on the mental plane in fully awakened consciousness, and still fewer upon the spiritual plane. The object of evolution is that we should consciously function, with full continuity of realisation, upon the physical, emotional, and mental planes. This is the great achievement [128] which will some day be ours. We shall then know what we do every hour of the day, and not for just about fourteen hours out of every twenty-four. At present we remain unconscious of where the real thinking entity is during the hours of sleep. We do not know what his activities are, nor the condition of his environment. Some day we shall utilise and employ every minute of every hour of the day.

tương đương trên cõi thanh nhẹ hơn kế tiếp, cõi được gọi là cõi cảm dục (một từ mà tôi rất không thích, vì nó không truyền tải ý nghĩa thực sự nào cho trí tuệ chúng ta) hay cõi của bản chất cảm xúc, nơi một người hoạt động khi rời khỏi thể xác, trong những giờ ngủ hoặc ngay sau khi chết. Rất ít người có thể hoạt động trên cõi trí trong tâm thức hoàn toàn thức tỉnh, và càng ít hơn nữa trên cõi tinh thần. Mục tiêu của tiến hóa là chúng ta nên hoạt động một cách có ý thức, với sự liên tục hoàn toàn của sự chứng nghiệm, trên các cõi hồng trần, cảm dục và cõi trí. Đây là thành tựu vĩ đại [128] mà một ngày nào đó sẽ là của chúng ta. Khi đó chúng ta sẽ biết mình làm gì mỗi giờ trong ngày, chứ không chỉ khoảng mười bốn giờ trong mỗi hai mươi bốn giờ. Hiện tại chúng ta vẫn không biết thực thể tư duy thực sự ở đâu trong những giờ ngủ. Chúng ta không biết các hoạt động của y là gì, cũng như điều kiện môi trường của y. Một ngày nào đó chúng ta sẽ tận dụng và sử dụng mỗi phút của mỗi giờ trong ngày.

Another purpose of evolution is a threefold one, and it is that we should have purpose or will, love, and energy co-ordinated. That is not so as yet. We have much intelligent energy continuously displayed now, but it is very rare indeed to meet a person whose whole life is animated by a central purpose. which is followed unswervingly, and which is animated and instigated by love working through intelligent activity. The time is coming, however, when we shall have expanded our consciousness to such an extent, and be so active within ourselves, that we shall become radio-active. We shall then carry forward a definite purpose which will be the outcome of love, and attain our objective by means of the intelligence. This is all that God is doing, is it not? At our present stage of development, we are certainly intelligent, but as yet there is very

Một mục đích khác của tiến hóa là mục đích tam phân, đó là chúng ta nên có mục đích hay ý chí, tình thương, và năng lượng được phối hợp. Điều đó vẫn chưa diễn ra. Hiện nay chúng ta có nhiều năng lượng thông minh được phô diễn liên tục, nhưng thực sự rất hiếm khi gặp một người mà toàn bộ cuộc đời được làm cho sống động bởi một mục đích trung tâm, mục đích đó được theo đuổi một cách kiên định, và được làm cho sống động và thôi thúc bởi tình thương hoạt động qua hoạt động thông minh. Tuy nhiên, thời điểm đang đến khi chúng ta sẽ mở rộng tâm thức của mình đến mức độ, và trở nên hoạt động tích cực bên trong bản thân mình, đến nỗi chúng ta sẽ trở nên phóng xạ. Khi đó chúng ta sẽ thúc đẩy một mục đích xác định vốn sẽ là kết quả của tình thương, và đạt được mục tiêu của mình bằng phương tiện của trí thông minh. Đây là tất cả những gì Thượng

little love. We may have a little love for those we contact or meet, and a greater love for our [129] family and immediate friends, but we know practically nothing of group love. When group love is voiced for us by the great idealists of the race it is nevertheless true that we have reached the stage where we can respond somewhat to it, and feel that it is something we should like to see realised. It is good to remember that the more we think along such definitely altruistic lines, the more we shall build up something of very great value, and develop by slow and laborious degrees the rudiments of a real group consciousness, which as yet lies far ahead for most of us.

đế đang làm, phải không? Ở giai đoạn phát triển hiện tại của chúng ta, chúng ta chắc chắn là thông minh, nhưng vẫn còn rất ít tình thương. Chúng ta có thể có một chút tình thương dành cho những người chúng ta tiếp xúc hay gặp gỡ, và một tình thương lớn hơn dành cho [129] gia đình và bạn bè thân thiết của mình, nhưng chúng ta thực tế không biết gì về tình thương nhóm. Tuy nhiên, khi tình thương nhóm được nói lên cho chúng ta bởi những nhà lý tưởng vĩ đại của nhân loại thì đúng là chúng ta đã đạt đến giai đoạn mà chúng ta có thể đáp ứng phần nào với nó, và cảm thấy rằng đó là điều chúng ta muốn thấy được hiện thực hóa. Thật tốt để nhớ rằng chúng ta càng suy nghĩ theo những đường hướng vị tha xác định như vậy, chúng ta sẽ càng xây dựng được điều gì đó có giá trị rất lớn, và phát triển bằng những cấp độ chậm chạp và gian khổ các yếu tố thô sơ của một tâm thức nhóm thực sự, điều mà hiện tại vẫn còn nằm rất xa phía trước đối với hầu hết chúng ta.

There are several other developments during the evolutionary process with which we might deal, and which are at present so far ahead that they are practically inconceivable unless we have the peculiar type of brain that can think somewhat abstractly. There is the stage in which we can transcend time and space, when the consciousness of the group in all parts of the planet, for instance, will be our consciousness, and when it will be just as easy for us to contact the consciousness of a friend in India, Africa, or elsewhere, as it is here; distance and separation will prove no barrier to intercourse. Symptoms of this can be seen in the ability which some people have to communicate telepathically, or to psychometrise.

Có một vài sự phát triển khác trong tiến trình tiến hóa mà chúng ta có thể đề cập đến, và hiện tại chúng còn ở xa phía trước đến nỗi thực tế là không thể hình dung được trừ khi chúng ta có loại bộ não đặc biệt có thể suy nghĩ trừu tượng đôi chút. Có giai đoạn mà trong đó chúng ta có thể vượt lên trên thời gian và không gian, chẳng hạn khi tâm thức của nhóm ở mọi nơi trên hành tinh sẽ là tâm thức của chúng ta, và khi đó sẽ dễ dàng cho chúng ta tiếp xúc với tâm thức của một người bạn ở Ấn Độ, Châu Phi, hay bất cứ nơi nào khác, cũng như ngay tại đây; khoảng cách và sự chia cắt sẽ chứng tỏ không còn là rào cản đối với việc giao thiệp. Các dấu hiệu của điều này có thể được thấy trong khả năng mà một số người có để giao tiếp bằng viễn cảm, hoặc để trắc tâm.

It is all very well to spend some time visioning this distant goal, and picturing the achievement [130] of the Logos billions of years hence, but the thing of vital interest for us is to get some idea of the immediate stage ahead; and to understand what we may expect to happen in connection with the evolutionary process during the next few thousand years. Let us consider this idea somewhat. There are, as we know, three main lines of thought in the world: the scientific, the religious, and the philosophical. Now, in these three what have we got? In the scientific line of thought we have embodied all that concerns matter, the substance aspect of manifestation; it deals with objectivity, and with that which is material, tangible, and seen; literally, with that which can be proven. In religious thought we have that which is concerned with the life within the form, which deals with the return of spirit to its source, plus all that has been gained by the use of the form; it has reference to the subjective side of nature. In philosophical thought we have what I might call the utilisation of the intelligence by the indwelling life, in order that the form may be adequately adapted to its need. Let us consider in this connection certain developments which may be looked for in the immediate future, remembering that all that I say is only intended to be suggestive, and that I speak in no dogmatic spirit.

Thật tốt khi dành một chút thời gian hình dung mục tiêu xa xôi này, và mường tượng thành tựu [130] của Logos hàng tỷ năm sau, nhưng điều quan tâm thiết yếu đối với chúng ta là có được một ý niệm nào đó về giai đoạn ngay trước mắt; và thấu hiểu những gì chúng ta có thể mong đợi sẽ xảy ra liên quan đến tiến trình tiến hóa trong vài ngàn năm tới. Hãy xem xét ý tưởng này đôi chút. Như chúng ta biết, có ba dòng tư tưởng chính trên thế giới: khoa học, tôn giáo, và triết học. Nay, trong ba dòng này chúng ta có gì? Trong dòng tư tưởng khoa học, chúng ta đã thể hiện tất cả những gì liên quan đến vật chất, phương diện chất liệu của sự biểu hiện; nó đề cập đến tính khách quan, và với những gì là vật chất, hữu hình, và được nhìn thấy; theo nghĩa đen, với những gì có thể được chứng minh. Trong tư tưởng tôn giáo, chúng ta có những điều liên quan đến sự sống bên trong hình tướng, cái đề cập đến sự trở về của tinh thần về nguồn cội của nó, cộng với tất cả những gì đã đạt được nhờ việc sử dụng hình tướng; nó có liên hệ đến khía cạnh chủ quan của thiên nhiên. Trong tư tưởng triết học, chúng ta có cái mà tôi có thể gọi là sự tận dụng trí thông minh bởi sự sống nội ngự, để hình tướng có thể thích nghi thỏa đáng với nhu cầu của nó. Hãy xem xét trong mối liên hệ này những sự phát triển nhất định có thể được trông đợi trong tương lai gần, nhớ rằng tất cả những gì tôi nói chỉ nhằm mục đích gợi ý, và rằng tôi nói không theo tinh thần giáo điều nào.

It is obvious to most thinkers that science, [131] having begun the study of radio-activity, is on the verge of discovering what is the nature of the power within the atom itself; it is very probable that before long we shall harness the energy of atomic matter for every conceivable purpose, for heating, for lighting, and for what I might call the motivation of everything that is carried on

Rõ ràng đối với hầu hết các nhà tư tưởng rằng khoa học, [131] sau khi bắt đầu nghiên cứu về phóng xạ, đang ở ngưỡng khám phá ra bản chất của quyền năng bên trong chính nguyên tử là gì; rất có thể không bao lâu nữa chúng ta sẽ khai thác năng lượng của vật chất nguyên tử cho mọi mục đích có thể hình dung được, để sưởi ấm, để thắp sáng, và cho cái mà tôi có thể gọi là sự thúc đẩy của

in the world. That force, as some of us know, was nearly discovered in the United States fifty years ago by a man called Keely, but he was not allowed to give it out to the world because of the danger thereby involved. Men are as yet far too selfish to be trusted with the distribution of atomic energy. That discovery will probably parallel the development of group consciousness. Only when man becomes radio-active and can work and think in group terms, will it be safe or wise for him to utilise the power latent in the atom. Everything in nature is beautifully co-ordinated, and nothing can be discovered or utilised before the right time. Only as man becomes unselfish will this tremendous power be permitted to pass into his hands. Nevertheless, we can, I believe, look to science to make tremendous strides in the comprehension of atomic energy.

mọi thứ được thực hiện trên thế giới. Mãnh lực đó, như một số người trong chúng ta biết, đã gần như được phát hiện ở Hoa Kỳ năm mươi năm trước bởi một người tên là Keely, nhưng ông không được phép công bố nó ra thế giới vì sự nguy hiểm liên quan. Con người vẫn còn quá ích kỷ để được tin tưởng giao phó việc phân phối năng lượng nguyên tử. Khám phá đó có lẽ sẽ song hành với sự phát triển của tâm thức nhóm. Chỉ khi con người trở nên phóng xạ và có thể làm việc và suy nghĩ trên cơ sở nhóm, thì mới an toàn hay khôn ngoan cho y tận dụng quyền năng tiềm tàng trong nguyên tử. Mọi thứ trong tự nhiên đều được phối hợp đẹp đẽ, và không gì có thể được khám phá hay tận dụng trước thời điểm đúng đắn. Chỉ khi con người trở nên không vị kỷ thì quyền năng to lớn này mới được phép chuyển vào tay y. Tuy nhiên, tôi tin rằng chúng ta có thể trông đợi khoa học thực hiện những bước tiến to lớn trong việc thấu hiểu năng lượng nguyên tử.

Then paralleling the evolution of the human being again, we can look for man to dominate the air. There is a great vibratory sphere, or plane, in the solar system, called in some occult books [132] the intuitional plane; it is called in the Eastern literature the Buddhic plane, and its symbol is the air. Just as man is beginning to find his way through the development of the intuition on to that plane now, so science is beginning to discover how to dominate the air, and as the intuition in man develops and grows, so will his control of the air be developed and grow. Another thing we can look for (and it is already being recognised somewhat) is the development of the ability to see in subtler matter. Everywhere there are children being born who see more than you or I can. I am here referring to something that is based purely on material grounds, and concerns the physical eye. I refer to etheric vision, which is seeing in the finer matter of the

Sau đó, song hành với sự tiến hóa của con người một lần nữa, chúng ta có thể trông đợi con người thống trị không trung. Có một khối cầu rung động lớn, hay một cõi, trong hệ mặt trời, được gọi trong một số sách huyền bí [132] là cõi trực giác; nó được gọi trong văn chương Phương Đông là cõi Bồ đề, và biểu tượng của nó là không khí. Cũng giống như con người đang bắt đầu tìm đường thông qua sự phát triển của trực giác để đi vào cõi đó hiện nay, thì khoa học cũng đang bắt đầu khám phá cách thống trị không trung, và khi trực giác trong con người phát triển và tăng trưởng, thì sự kiểm soát của y đối với không trung cũng sẽ phát triển và tăng trưởng. Một điều khác chúng ta có thể trông đợi (và nó đã được nhận biết đôi chút) là sự phát triển khả năng nhìn trong vật chất thanh nhẹ hơn. Khắp nơi đều có những đứa trẻ được sinh ra nhìn thấy nhiều hơn bạn hay tôi có thể thấy. Ở đây tôi đang đề cập đến điều gì đó hoàn toàn dựa trên cơ sở vật chất,

physical plane, or in that which is called the ethers. Much interesting work has been done along this line by students and scientists in California. Dr. Frederick Finch Strong has been working along this line in a valuable way, and teaching that the physical eye is capable of seeing etherically, and that etheric vision is the normal function of the eye. What will the development of this faculty mean? It will mean that science will have definitely to readjust its point of view as to the subtler planes. If there come within the range of vision of the normal man or woman within the next one hundred years certain aspects and forms [133] of life that have been regarded hitherto as imaginary, we have broken once and for all that rank materialism which has distinguished us for so long, and if that which is now invisible is recognised along any particular line, who shall say how far forward it will be possible for us to go as time progresses? Again, the whole trend of evolution is toward synthesis. As we go down into matter, as we tend toward materialisation, we have heterogeneity; as we work back towards spirit we shall tend towards unity: so that in the religious world we can look for unity to make its appearance. There is, even now, a much greater spirit of tolerance abroad than was the case fifty years ago; but the time is rapidly approaching when the great fundamental unity that underlies all the different religions, and the fact that each faith is a necessary part of one great whole, will be recognised by men everywhere, and through this recognition we shall have the simplification of religion. We shall have the great central facts emphasised and utilised, and the small and petty differences of organisation, and of explanation, overlooked.

và liên quan đến con mắt vật lý. Tôi ám chỉ tầm nhìn dĩ thái, tức là nhìn trong vật chất tinh vi hơn của cõi hồng trần, hay trong cái được gọi là các dĩ thái. Nhiều công việc thú vị đã được thực hiện theo hướng này bởi các môn sinh và nhà khoa học ở California. Tiến sĩ Frederick Finch Strong đã làm việc theo hướng này theo một cách có giá trị, và dạy rằng con mắt vật lý có khả năng nhìn thấy một cách dĩ thái, và rằng tầm nhìn dĩ thái là chức năng bình thường của mắt. Sự phát triển của quan năng này sẽ có nghĩa là gì? Nó sẽ có nghĩa là khoa học sẽ phải dứt khoát điều chỉnh lại quan điểm của mình về các cõi thanh nhẹ hơn. Nếu trong vòng một trăm năm tới, lọt vào phạm vi tầm nhìn của người nam hay người nữ bình thường là những phương diện và hình tướng [133] nhất định của sự sống vốn cho đến nay được coi là tưởng tượng, chúng ta đã phá vỡ một lần và mãi mãi chủ nghĩa duy vật thô thiển vốn đã làm nổi bật chúng ta quá lâu, và nếu cái hiện nay là vô hình được thừa nhận theo bất kỳ đường hướng cụ thể nào, ai sẽ nói được chúng ta có thể tiến xa đến đâu khi thời gian trôi qua? Một lần nữa, toàn bộ xu hướng của tiến hóa là hướng tới sự tổng hợp. Khi chúng ta đi xuống vào vật chất, khi chúng ta hướng tới sự vật chất hóa, chúng ta có tính không đồng nhất; khi chúng ta làm việc trở lại hướng về tinh thần, chúng ta sẽ hướng tới sự hợp nhất: vì vậy trong thế giới tôn giáo, chúng ta có thể trông đợi sự hợp nhất xuất hiện. Thậm chí ngay bây giờ, có một tinh thần khoan dung lớn hơn nhiều ở khắp nơi so với trường hợp của năm mươi năm trước; nhưng thời điểm đang đến nhanh chóng khi sự hợp nhất cơ bản vĩ đại nằm bên dưới tất cả các tôn giáo khác nhau, và thực tế rằng mỗi đức tin là một phần cần thiết của một tổng thể vĩ đại duy nhất, sẽ được con người ở khắp mọi nơi thừa nhận, và qua sự thừa nhận này, chúng ta sẽ có sự đơn giản hóa tôn giáo. Chúng ta sẽ có những sự thật trung tâm vĩ đại được nhấn mạnh và tận dụng, và

những khác biệt nhỏ nhặt của tổ chức, và của sự giải thích, sẽ được bỏ qua.

Again, we can look for a very interesting happening in connection with the human family to take place, for the moment group consciousness becomes, on a larger scale, the conscious objective of man, what will occur? You will have [134] man putting his foot upon what is called in the religious world, "The Path." You will have him definitely taking himself in hand, endeavouring to live the life of the spirit, refusing any longer to live a self-centred atomic life; you will have him searching for his place within the greater whole, finding it by means of definite self-initiated endeavour, and then unifying himself with that group. This is all that is really meant by the teaching given about the Path in the Protestant, Catholic, and Buddhist churches. They all teach the treading of this Path, calling it by different names, such as the Way, the noble Eightfold Path, the Path of Illumination, or the Path of Holiness. Yet it is the one Path, that which shineth ever more and more unto the perfect day.

Một lần nữa, chúng ta có thể trông đợi một sự kiện rất thú vị liên quan đến gia đình nhân loại sẽ diễn ra, bởi ngay khi tâm thức nhóm trở thành mục tiêu có ý thức của con người trên quy mô lớn hơn, điều gì sẽ xảy ra? Bạn sẽ thấy [134] con người đặt chân lên cái được gọi trong thế giới tôn giáo là "Đường Đạo". Bạn sẽ thấy y dứt khoát tự nắm lấy bản thân mình, nỗ lực sống cuộc đời của tinh thần, từ chối sống cuộc đời nguyên tử tập trung vào bản thân thêm nữa; bạn sẽ thấy y tìm kiếm vị trí của mình bên trong cái toàn thể vĩ đại hơn, tìm thấy nó bằng phương tiện của nỗ lực tự khởi xướng xác định, và sau đó tự hợp nhất mình với nhóm đó. Đây là tất cả những gì thực sự được ngụ ý bởi giáo lý được ban truyền về Đường Đạo trong các giáo hội Tin Lành, Công giáo và Phật giáo. Tất cả họ đều dạy việc bước đi trên Con Đường này, gọi nó bằng những cái tên khác nhau, chẳng hạn như Đạo, Bát Chánh Đạo cao quý, Con Đường Soi Sáng, hay Con Đường Thánh Thiện. Tuy nhiên, đó là Con Đường duy nhất, con đường ngày càng sáng hơn cho đến ngày hoàn hảo.

We can look, too, for the development of the power to think abstractly, and for the awakening of the intuition. As the great races have succeeded one another upon the planet, there has ever been an ordered, directed unfoldment of the powers of the soul, and a definitely planned sequence. In the third root race, the Lemurian, the physical aspect of man was carried to a high stage of perfection. Later in the great race which preceded ours, the Atlantean, and which perished in the flood, the emotional nature of man was developed. Then in the race to which we belong, the Aryan or fifth race, the development of the [135] concrete or lower mind is the goal, and this we are

Chúng ta cũng có thể trông đợi sự phát triển của quyền năng suy nghĩ một cách trừu tượng, và sự thức tỉnh của trực giác. Khi các giống dân vĩ đại nối tiếp nhau trên hành tinh, luôn có một sự khai mở có trật tự, được định hướng của các quyền năng của linh hồn, và một trình tự được hoạch định rõ ràng. Trong giống dân gốc thứ ba, giống dân Lemuria, phương diện thể xác của con người được đưa đến một giai đoạn hoàn thiện cao. Sau đó trong giống dân vĩ đại đi trước chúng ta, giống dân Atlantis, vốn đã bị diệt vong trong trận lụt, bản chất cảm xúc của con người đã được phát triển. Sau đó trong giống dân mà chúng ta thuộc về, giống dân Arya hay giống dân thứ năm, sự phát triển của

developing each decade. A few are also beginning to develop the power to think in abstract terms.

[135] trí cụ thể hay hạ trí là mục tiêu, và chúng ta đang phát triển điều này mỗi thập kỷ. Một số ít cũng đang bắt đầu phát triển quyền năng suy nghĩ một cách trừu tượng.

When this is the case we shall see more of that peculiar, interesting capacity which some people evince, and which we call the ability to be inspired. I am not here speaking of mediumship, nor do I mean mediumistic ability. There is nothing more dangerous than that which is usually meant by the term of "medium." The average medium is a man of a negative or receptive nature, and usually so loosely co-ordinated in his threefold nature that an extraneous force or entity can use his brain, his hand, or his body. It is quite a common phenomenon. Automatic writing, ouija boards, and spiritualistic seances of a low order are rampant these days, and are driving thousands into insanity, or into nervous disorders. But there is something of which mediumship is simply a distortion, and this something is inspiration. To be capable of being inspired means that a human mind has reached a stage in his evolution where he is consciously and positively under the control of his own higher self, the God within. That inner ruler, the real self, can, by definite contact, control his physical brain, and enable the man to make decisions, and to understand the truth, apart from [136] the reasoning faculty altogether; this inner God can enable the man to speak, to write, and to pass on the truth without the use of the lower mind. Truth lies within ourselves. When we can contact our own inner God all truth will be revealed to us. We shall be Knowers. But this is a positive, not a negative thing, and means the putting of oneself in direct conscious alignment with one's Ego, or higher self, and not the

Khi điều này xảy ra, chúng ta sẽ thấy nhiều hơn về khả năng đặc biệt, thú vị mà một số người biểu lộ, và cái mà chúng ta gọi là khả năng được truyền cảm hứng. Tôi không nói ở đây về khả năng làm đồng tử, cũng không có ý nói đến khả năng đồng cốt. Không có gì nguy hiểm hơn cái thường được ngụ ý bởi thuật ngữ "đồng tử". Đồng tử trung bình là một người có bản chất thụ động hay tiếp thu, và thường được phối hợp lỏng lẻo trong bản chất tam phân của mình đến nỗi một mãnh lực hay thực thể ngoại lai có thể sử dụng bộ não, bàn tay, hay cơ thể của y. Đó là một hiện tượng khá phổ biến. Viết tự động, cầu cơ, và các buổi gọi hồn ở cấp thấp đang tràn lan ngày nay, và đang đẩy hàng ngàn người vào sự điên loạn, hoặc vào các rối loạn thần kinh. Nhưng có một điều mà khả năng làm đồng tử chỉ là một sự biến dạng của nó, và điều này là sự cảm hứng. Có khả năng được truyền cảm hứng nghĩa là một tâm trí con người đã đạt đến một giai đoạn trong tiến hóa của mình nơi y ở dưới sự kiểm soát một cách có ý thức và tích cực của chính chân ngã của mình, Thượng đế bên trong. Người cai quản bên trong đó, cái tôi thực sự, có thể, bằng sự tiếp xúc xác định, kiểm soát bộ não vật lý của y, và cho phép con người đó đưa ra các quyết định, và thấu hiểu chân lý, tách biệt hoàn toàn khỏi [136] quan năng lý luận; Vị Thượng đế bên trong này có thể cho phép con người nói, viết, và truyền đạt chân lý mà không cần sử dụng hạ trí. Chân lý nằm bên trong chính chúng ta. Khi chúng ta có thể tiếp xúc với Thượng đế bên trong của chính mình, mọi chân lý sẽ được mặc khải cho chúng ta. Chúng ta sẽ là những Thức giả. Nhưng đây là một điều tích cực, không phải tiêu cực, và có nghĩa là đặt bản thân mình trong sự chỉnh hợp có ý thức trực tiếp với

throwing open of one's personality to any passing entity or spook.

Chân ngã, hay cái tôi cao hơn của một người, chứ không phải mở toang phàm ngã của một người cho bất kỳ thực thể hay vong hồn vất vưởng nào.

This can be seen occurring now, occasionally, but it is not very often that the average man comes in contact with his higher self. Only in our moments of highest endeavour, only at the great crises of our lives, and only as the result of long discipline and strenuous meditation does this occur. But some day we shall govern our entire lives, not from the personal, selfish point of view, but from the point of view of the God within, Who is a direct revelation of Spirit on the highest plane.

Điều này có thể được thấy đang xảy ra hiện nay, đôi khi, nhưng không thường xuyên lắm khi người trung bình tiếp xúc với chân ngã của mình. Chỉ trong những khoảnh khắc nỗ lực cao nhất của chúng ta, chỉ tại những cuộc khủng hoảng lớn của cuộc đời chúng ta, và chỉ như là kết quả của kỷ luật lâu dài và tham thiền vất vả thì điều này mới xảy ra. Nhưng một ngày nào đó chúng ta sẽ cai quản toàn bộ cuộc đời mình, không phải từ quan điểm cá nhân, ích kỷ, mà từ quan điểm của Thượng đế bên trong, Đấng là sự mặc khải trực tiếp của Tinh thần trên cõi cao nhất.

The final thing I seek to bring out to-night is that the goal for each one of us is the development of the powers of the soul, or of the psyche. This means that you and I are going to be psychics. But I am not using this word "psychic" as it is usually understood, nor in its every-day connotation. The psyche is, literally, the soul within, [137] or the higher self, who emerges from out of the threefold lower self, as the butterfly emerges out of the chrysalis; it is that beautiful reality, which we are going to produce as the result of our life, or lives, down here. The true psychic powers are those which put us in contact with the group. The powers of the physical body, which we use every day, put us in contact with individuals, but when we have developed the powers of the soul, and have unfolded its potentialities, we shall be true psychics. Now what are those powers? All I can do to-night is to enumerate a few out of the many.

Điều cuối cùng tôi tìm cách làm nổi bật tối nay là mục tiêu cho mỗi người trong chúng ta là sự phát triển của các quyền năng của linh hồn, hay của tâm hồn (psyche). Điều này có nghĩa là bạn và tôi sẽ trở thành những nhà thông linh. Nhưng tôi không sử dụng từ "thông linh" (psychic) này như nó thường được hiểu, cũng không theo nghĩa thông thường hàng ngày của nó. Tâm hồn (psyche), theo nghĩa đen, là linh hồn bên trong, [137] hay chân ngã, đấng xuất hiện từ bên trong phàm ngã tam phân thấp thỏi, như con bướm chui ra khỏi kén; đó là thực tại đẹp đẽ, cái mà chúng ta sẽ tạo ra như là kết quả của cuộc đời, hay các cuộc đời của mình, dưới này. Các quyền năng thông linh thực sự là những quyền năng đặt chúng ta trong sự tiếp xúc với nhóm. Các quyền năng của thể xác, mà chúng ta sử dụng hàng ngày, đặt chúng ta trong sự tiếp xúc với các cá nhân, nhưng khi chúng ta đã phát triển các quyền năng của linh hồn, và đã khai mở các tiềm năng của nó, chúng ta sẽ là những nhà thông linh thực sự. Nay những quyền năng đó là gì? Tất cả những gì tôi có thể làm tối

nay là liệt kê một vài trong số rất nhiều quyền năng.

One is the conscious control of matter. The majority of us control our physical bodies consciously, making them carry out our behests upon the physical plane. Some of us control our emotions consciously, but very few of us can control the mind. Most of us are controlled by our desires, and by our thoughts. But the time is coming when we shall consciously control our threefold lower nature. Time will then not exist for us at all. We shall have that continuity of consciousness upon the three planes of being—physical, emotional, and mental—which will enable us to live as does the Logos, in that very metaphysical abstraction, the Eternal Now.

Một là sự kiểm soát vật chất một cách có ý thức. Đa số chúng ta kiểm soát thể xác của mình một cách có ý thức, bắt chúng thực hiện các mệnh lệnh của chúng ta trên cõi hồng trần. Một số người trong chúng ta kiểm soát cảm xúc của mình một cách có ý thức, nhưng rất ít người trong chúng ta có thể kiểm soát thể trí. Hầu hết chúng ta bị kiểm soát bởi những dục vọng, và những ý nghĩ của mình. Nhưng thời điểm đang đến khi chúng ta sẽ kiểm soát một cách có ý thức bản chất thấp thỏi tam phân của mình. Khi đó thời gian sẽ hoàn toàn không tồn tại đối với chúng ta. Chúng ta sẽ có sự liên tục của tâm thức trên ba cõi của bản thể—hồng trần, cảm dục, và trí—điều sẽ cho phép chúng ta sống như Logos, trong sự trừu tượng rất siêu hình đó, Hiện Tại Vĩnh Cửu.

Another power of the soul is psychometry. Now what is psychometry? It might be defined [138] as the ability to take a tangible something, belonging perhaps to an individual, and through the medium of that, to put oneself en rapport with that individual, or with a group of individuals. Psychometry is the law of association of ideas applied to the vibratory quality of force for the purpose of obtaining information.

Một quyền năng khác của linh hồn là thuật trắc tâm. Nay thuật trắc tâm là gì? Nó có thể được định nghĩa [138] như khả năng cầm lấy một vật hữu hình nào đó, có lẽ thuộc về một cá nhân, và qua trung gian của vật đó, đặt bản thân mình vào sự giao cảm với cá nhân đó, hoặc với một nhóm các cá nhân. Thuật trắc tâm là quy luật về sự liên tưởng các ý tưởng được áp dụng cho phẩm tính rung động của mãnh lực nhằm mục đích thu thập thông tin.

Again, the race will become clairaudient and clairvoyant, which means the capacity to hear and see as clearly and accurately upon the subtler planes as we do upon the physical. It will involve the ability to hear and see all that concerns the group—that is, to hear and see in the fourth and fifth dimensions. I am not enough of a mathematician to attempt to explain these dimensions, and am apt myself to get very

Một lần nữa, nhân loại sẽ trở nên thông nhĩ và thông nhãn, nghĩa là khả năng nghe và thấy rõ ràng và chính xác trên các cõi thanh nhẹ hơn cũng như chúng ta làm trên cõi hồng trần. Nó sẽ bao gồm khả năng nghe và thấy tất cả những gì liên quan đến nhóm—nghĩa là, nghe và thấy trong chiều thứ tư và thứ năm. Tôi không đủ trình độ toán học để cố gắng giải thích những chiều đo này, và bản thân tôi dễ bị rất bối rối khi xem xét

confused when considering them, but an illustration that was given me may make the whole thing somewhat clearer. A young Swedish thinker explained it to me thus:

chúng, nhưng một minh họa đã được đưa ra cho tôi có thể làm cho toàn bộ vấn đề rõ ràng hơn đôi chút. Một nhà tư tưởng trẻ người Thụy Điển đã giải thích nó cho tôi như sau:

"The fourth dimension is the ability to see through and around a thing. The fifth dimension is the ability, for instance, to take an eye, and by means of that eye to put oneself en rapport with all other eyes in the solar system. To see in the sixth dimension might be defined as the power to take a pebble off the beach, and by means of it to put oneself in accord with the entire planet. Now in the fifth dimension, where [139] you took the eye, you were limited to a particular line of manifestation, but in the case of the sixth dimension, where you took a pebble, you were put in touch with the entire planet." This is something very far ahead of us, but it is interesting to speak about, and holds a promise for each and all.

"Chiều thứ tư là khả năng nhìn xuyên qua và xung quanh một vật. Chiều thứ năm là khả năng, chẳng hạn, lấy một con mắt, và bằng phương tiện của con mắt đó đặt bản thân mình vào sự giao cảm với tất cả các con mắt khác trong hệ mặt trời. Nhìn trong chiều thứ sáu có thể được định nghĩa như quyền năng nhặt một viên sỏi trên bãi biển, và bằng phương tiện của nó đặt bản thân mình vào sự hòa hợp với toàn bộ hành tinh. Nay trong chiều thứ năm, nơi [139] bạn lấy con mắt, bạn bị giới hạn trong một dòng biểu hiện cụ thể, nhưng trong trường hợp của chiều thứ sáu, nơi bạn lấy một viên sỏi, bạn được đặt vào sự tiếp xúc với toàn bộ hành tinh." Đây là điều gì đó rất xa phía trước chúng ta, nhưng thật thú vị để nói về nó, và nó chứa đựng một lời hứa cho mỗi người và tất cả mọi người.

There is not time to deal with the other powers, nor can I enumerate what they all may be. Healing by touch will be amongst them. The manipulation of the magnetic fluids, and conscious creation by means of colour and sound, are others. All that really concerns us at this time is that we should consciously take ourselves in hand, seek to come ever more and more under control of the inner ruler, endeavour to become radio-active, and to develop group consciousness.

Không có thời gian để đề cập đến các quyền năng khác, tôi cũng không thể liệt kê tất cả chúng có thể là gì. Chữa bệnh bằng cách đặt tay sẽ nằm trong số đó. Việc thao tác các lưu chất từ tính, và sự sáng tạo có ý thức bằng phương tiện của màu sắc và âm thanh, là những quyền năng khác. Tất cả những gì thực sự quan trọng đối với chúng ta vào lúc này là chúng ta nên nắm lấy bản thân mình một cách có ý thức, tìm cách ngày càng đi vào dưới sự kiểm soát của người cai quản bên trong, nỗ lực trở nên phóng xạ, và phát triển tâm thức nhóm.

LECTURE VII—BÀI GIẢNG VII

COSMIC EVOLUTION—TIẾN HÓA VŨ TRỤ

[143]

IT might well be considered ridiculous for anyone to undertake to give a lecture on Cosmic Evolution, because, of course, it is a subject which neither I nor any other mortal knows anything about, and consequently we are utterly unable to express ourselves upon it. Nevertheless, there are certain deductions we can make under the law of analogy which may lead us to very interesting realms of thought.

We have for several weeks been considering the evolution of the atom from stage to stage, until we included the entire solar system under the term "atom." We studied first, along general lines, the atom of substance, then we studied the human atom, and later we applied what we knew about both these atoms to the still larger sphere, or atom, a planet, which we called a planetary atom; then we extended the idea still further to the atom of the solar system, predicating it as having a position within a still greater whole.

We studied three methods of evolution, or development, in connection with this subject. We [144] considered the aspects which were evolved by means of these atoms, their qualities, or psychic nature, and we saw how in the atom of substance the only psychic quality we could postulate about it was the quality of intelligence. We passed on then to atomic forms, subhuman forms, and saw how the forms in the two kingdoms of nature, the vegetable and

[143]

CÓ thể xem là nực cười khi bất cứ ai đảm nhận việc đưa ra một bài giảng về Tiến Hóa Vũ Trụ, bởi vì, tất nhiên, đó là một chủ đề mà cả tôi hay bất kỳ người phàm nào khác đều không biết gì về nó, và do đó chúng ta hoàn toàn không thể diễn đạt bản thân mình về nó. Tuy nhiên, có những suy luận nhất định mà chúng ta có thể đưa ra theo định luật tương đồng vốn có thể dẫn chúng ta đến những lĩnh vực tư tưởng rất thú vị.

Trong vài tuần, chúng ta đã xem xét sự tiến hóa của nguyên tử từ giai đoạn này sang giai đoạn khác, cho đến khi chúng ta bao gồm toàn bộ hệ mặt trời dưới thuật ngữ "nguyên tử". Trước hết, chúng ta đã nghiên cứu theo những đường nét chung về nguyên tử của chất liệu, sau đó chúng ta nghiên cứu nguyên tử con người, và sau này chúng ta áp dụng những gì chúng ta biết về cả hai nguyên tử này cho khối cầu lớn hơn, hay nguyên tử, một hành tinh, mà chúng ta gọi là nguyên tử hành tinh; sau đó chúng ta mở rộng ý tưởng xa hơn nữa đến nguyên tử của hệ mặt trời, khẳng định nó có một vị trí bên trong một tổng thể vĩ đại hơn nữa.

Chúng ta đã nghiên cứu ba phương pháp tiến hóa, hay phát triển, liên quan đến chủ đề này. Chúng ta [144] đã xem xét các phương diện được phát triển bằng phương tiện của các nguyên tử này, các phẩm tính của chúng, hay bản chất thông linh, và chúng ta đã thấy trong nguyên tử của chất liệu, phẩm tính thông linh duy nhất mà chúng ta có thể giả định ở nó là phẩm tính trí thông minh. Sau đó, chúng ta chuyển sang các hình tướng nguyên tử, các hình

animal, demonstrated another quality of the Deity, that of sensation, feeling, or embryo love and emotion; we also found that in the animal kingdom a third quality, that of rudimentary mind, began to show itself, and that when we arrived at the human atom, we had three aspects demonstrating—intelligence, love, and a central will. We extended this concept to the planet and to the solar system, and found that, working out through the form of the solar system, we had a great Intelligence or Mind; that the object of His utilisation of form was the demonstration of another quality: love or wisdom, the whole being energised by a great central WILL. We deduced therefrom that this central Will might be the manifestation of an Entity Who informs the entire system, from the very lowest atom of substance up to that great Life Who energises the planetary scheme.

tướng dưới nhân loại, và thấy các hình tướng trong hai giới của tự nhiên, thực vật và động vật, đã thể hiện một phẩm tính khác của Thượng đế như thế nào, đó là cảm giác, cảm nhận, hay tình thương và cảm xúc phôi thai; chúng ta cũng thấy rằng trong giới động vật, một phẩm tính thứ ba, phẩm tính của trí tuệ sơ khai, bắt đầu tự biểu lộ, và rằng khi chúng ta đến với nguyên tử con người, chúng ta có ba phương diện đang thể hiện—trí thông minh, tình thương, và một ý chí trung tâm. Chúng ta mở rộng khái niệm này cho hành tinh và cho hệ mặt trời, và thấy rằng, đang hoạt động thông qua hình tướng của hệ mặt trời, chúng ta có một Trí Tuệ vĩ đại hay Trí; rằng mục tiêu của việc Ngài sử dụng hình tướng là sự thể hiện của một phẩm tính khác: tình thương hay minh triết, toàn bộ được tiếp năng lượng bởi một Ý CHÍ trung tâm vĩ đại. Từ đó, chúng ta suy luận rằng Ý Chí trung tâm này có thể là sự biểu hiện của một Thực Thể, Đấng thấm nhuần toàn bộ hệ thống, từ nguyên tử chất liệu thấp nhất lên đến Sự Sống vĩ đại đó, Đấng tiếp năng lượng cho hệ hành tinh.

Having laid down these fundamentals we passed on to the consideration of the evolution [145] of the conscious life within the atomic form, finding that a higher type of consciousness is consistently evolved by each atom; that the human consciousness is distinguished from all other lower forms in that it is self-conscious; that man is an intelligent will, consciously performing every action, becoming aware of his surroundings, and working out a definite line of activity with a specific objective in view. The self-consciousness of man leads on again to something wider still, to the consciousness of the great planetary Spirit, which may perhaps be best expressed in the term 'group consciousness.' As evolution proceeds man will pass from the stage of self-consciousness in which you and I now

Sau khi đặt ra những nền tảng cơ bản này, chúng ta chuyển sang việc xem xét sự tiến hóa [145] của sự sống có ý thức bên trong hình tướng nguyên tử, thấy rằng một loại tâm thức cao hơn được phát triển một cách nhất quán bởi mỗi nguyên tử; rằng tâm thức con người được phân biệt với tất cả các hình tướng thấp hơn khác ở chỗ nó là tự ý thức (ngã thức); rằng con người là một ý chí thông minh, thực hiện mọi hành động một cách có ý thức, trở nên nhận biết về môi trường xung quanh mình, và thực hiện một đường lối hoạt động xác định với một mục tiêu cụ thể trong tầm nhìn. Ngã thức của con người lại dẫn đến một điều gì đó rộng lớn hơn nữa, đến tâm thức của Tinh thần hành tinh vĩ đại, điều có lẽ được diễn đạt tốt nhất bằng thuật ngữ 'tâm thức nhóm'. Khi tiến hóa tiếp diễn, con người sẽ chuyển từ giai

are, to a realisation of what is meant by group consciousness, something as yet practically unknown, except as some beautiful ideal, and a dream which may, at some distant time, materialise. Group consciousness, again, will logically lead on to that which we, for lack of a better term, might call God consciousness, though I deprecate the use of the word God because of the many quarrels it causes in the world between the different thinkers of the human family. These differences are founded largely upon differences in phraseology, upon the terms used to express fundamental ideas, and upon varying methods of organisation. When the scientist, for [146] instance, speaks of force, or energy, and the Christian speaks of God, and the Hindu uses terms analogous to the 'I am that I am,' or the Self, they are all speaking of one and the same great life, but have lost much time in endeavouring to prove each other wrong, and to demonstrate the accuracy of their own interpretation.

đoạn ngã thức mà bạn và tôi đang ở hiện nay, sang một sự chứng nghiệm về điều được ngụ ý bởi tâm thức nhóm, một điều gì đó thực tế chưa được biết đến, ngoại trừ như một lý tưởng đẹp đẽ nào đó, và một giấc mơ vốn có thể, vào một thời điểm xa xôi nào đó, trở thành hiện thực. Tâm thức nhóm, một lần nữa, sẽ dẫn dắt một cách hợp lý đến cái mà chúng ta, vì thiếu một thuật ngữ tốt hơn, có thể gọi là tâm thức Thượng đế, mặc dù tôi phản đối việc sử dụng từ Thượng đế (God) vì nhiều cuộc tranh cãi mà nó gây ra trên thế giới giữa những nhà tư tưởng khác nhau của gia đình nhân loại. Những khác biệt này phần lớn dựa trên sự khác biệt trong cách diễn đạt, dựa trên các thuật ngữ được sử dụng để diễn đạt các ý tưởng cơ bản, và dựa trên các phương pháp tổ chức khác nhau. Chẳng hạn, khi nhà khoa học [146] nói về mãnh lực, hay năng lượng, và người Kitô giáo nói về Thượng đế, và người Hindu sử dụng các thuật ngữ tương tự như 'Ta là Đấng Ta là', hay Bản Ngã, tất cả họ đều đang nói về cùng một sự sống vĩ đại duy nhất, nhưng đã mất nhiều thời gian trong nỗ lực chứng minh người kia sai, và để chứng minh sự chính xác trong cách giải thích của riêng họ.

We next saw that, roughly speaking, atomic evolution could be divided into two parts or stages; one stage we called the atomic stage, and another we called, for lack of a better term, the radio-active stage. The atomic stage is that in which the atom pursues its own self-centred life, is concerned entirely with its own evolution, and the effect of the contacts it makes. As evolution proceeds, it becomes apparent that in time the atom begins to react to a greater life outside itself, and in this you have the period analogous to that of the form-building stage, in which these atoms of substance are attracted by a greater charge of energy, or positive electrical force (if you like to call it such), which draws them, or attracts them to itself,

Tiếp theo, chúng ta thấy rằng, nói một cách đại khái, sự tiến hóa nguyên tử có thể được chia thành hai phần hay hai giai đoạn; một giai đoạn chúng ta gọi là giai đoạn nguyên tử, và giai đoạn khác chúng ta gọi là, vì thiếu thuật ngữ tốt hơn, giai đoạn phóng xạ. Giai đoạn nguyên tử là giai đoạn trong đó nguyên tử theo đuổi đời sống tập trung vào bản thân của riêng nó, hoàn toàn quan tâm đến sự tiến hóa của riêng nó, và tác động của những tiếp xúc mà nó tạo ra. Khi tiến hóa tiếp diễn, trở nên rõ ràng rằng theo thời gian, nguyên tử bắt đầu phản ứng với một sự sống vĩ đại hơn bên ngoài nó, và trong điều này, bạn có giai đoạn tương đồng với giai đoạn xây dựng hình tướng, trong đó các nguyên tử chất liệu này bị thu hút bởi một điện tích năng lượng

and builds out of them a form; these atoms of substance, in turn, become then electrons. We found, then, how in your case and mine, as in the case of every self-conscious unit, the same procedure is followed, and that we have a central life holding within the sphere of its influence the [147] atoms that constitute the different bodies, mental, emotional, and physical; that we manifest, that we move and carry on our life, and work out our purposes, by attracting to ourselves the atoms of substance that are adequate to our needs, and through which we can make the necessary contacts. These atoms are to us, the central life, what the electrons are to the central positive charge in the atom of substance. Then we saw that if this is true, namely, that there is a self-centred stage, or purely atomic period, for the atom, and for the human atom, then again for the atom of the planet, indwelt by its central spiritual life, we should be able to predicate logically a similar state of affairs. Thus we were led into the field of speculation. We considered then whether all that transpires upon our planet may not be due to the self-centred condition of the Entity Who is working out His purposes by means of it. Finally we carried forward the same idea in connection with the solar system itself.

lớn hơn, hay mãnh lực điện dương (nếu bạn muốn gọi như vậy), cái lôi kéo chúng, hay thu hút chúng về phía nó, và xây dựng từ chúng một hình tướng; các nguyên tử chất liệu này, đến lượt mình, sau đó trở thành các điện tử. Khi đó chúng ta thấy, như trong trường hợp của bạn và tôi, cũng như trong trường hợp của mọi đơn vị tự ý thức, cùng một quy trình được tuân theo, và rằng chúng ta có một sự sống trung tâm nắm giữ bên trong phạm vi ảnh hưởng của nó các [147] nguyên tử cấu thành nên các thể khác nhau, thể trí, thể cảm dục và thể xác; rằng chúng ta biểu hiện, rằng chúng ta di chuyển và thực hiện cuộc sống của mình, và thực hiện các mục đích của mình, bằng cách thu hút về phía mình các nguyên tử chất liệu thỏa đáng với nhu cầu của chúng ta, và thông qua đó chúng ta có thể thực hiện những tiếp xúc cần thiết. Các nguyên tử này đối với chúng ta, sự sống trung tâm, cũng giống như các điện tử đối với điện tích dương trung tâm trong nguyên tử của chất liệu. Sau đó chúng ta thấy rằng nếu điều này là đúng, cụ thể là, có một giai đoạn tập trung vào bản thân, hay giai đoạn hoàn toàn nguyên tử, đối với nguyên tử, và đối với nguyên tử con người, thì một lần nữa đối với nguyên tử của hành tinh, được nội ngự bởi sự sống tinh thần trung tâm của nó, chúng ta nên có thể khẳng định một cách hợp lý một trạng thái tương tự. Do đó, chúng ta được dẫn vào lĩnh vực suy đoán. Khi đó chúng ta đã xem xét phải chăng tất cả những gì diễn ra trên hành tinh của chúng ta đều có thể là do tình trạng tập trung vào bản thân của Thực Thể Đang thực hiện các mục đích của Ngài bằng phương tiện của nó hay không. Cuối cùng, chúng ta tiếp tục ý tưởng tương tự liên quan đến chính hệ mặt trời.

We passed on then to the consideration of the second stage, that which the scientist has been studying in connection with the atom of the chemist and physicist for the

Sau đó, chúng ta chuyển sang xem xét giai đoạn thứ hai, giai đoạn mà nhà khoa học đã nghiên cứu liên quan đến nguyên tử của nhà hóa học và nhà vật lý trong hai mươi năm

last twenty years, the radio-active stage; we saw how there was a condition analogous to this in the evolution of the human atom, and that there is a period preceding [148] it which parallels the atomic stage, wherein man is purely selfish, entirely self-centred, and pays no attention to the welfare of the group of which he is a part. This prior stage is very apparent in the world to-day. A large percentage of the human family is in the atomic stage, but we must remember that it is a protective and necessary one; it is passed through by every unit of the human family in the process of finding its place within the group, and enables it to develop something of value to give to that group when the second stage is entered.

qua, giai đoạn phóng xạ; chúng ta thấy đã có một tình trạng tương đồng với điều này trong sự tiến hóa của nguyên tử con người như thế nào, và rằng có một giai đoạn đi trước [148] nó vốn song hành với giai đoạn nguyên tử, trong đó con người hoàn toàn ích kỷ, hoàn toàn tập trung vào bản thân, và không chú ý đến phúc lợi của nhóm mà y là một phần. Giai đoạn trước đó rất rõ ràng trên thế giới ngày nay. Một tỷ lệ lớn gia đình nhân loại đang ở giai đoạn nguyên tử, nhưng chúng ta phải nhớ rằng đó là một giai đoạn bảo vệ và cần thiết; nó được trải qua bởi mọi đơn vị của gia đình nhân loại trong quá trình tìm kiếm vị trí của mình bên trong nhóm, và cho phép nó phát triển điều gì đó có giá trị để trao cho nhóm đó khi bước vào giai đoạn thứ hai.

In the world to-day there are also units of the human family who are passing into the second stage, they are becoming radio-active and magnetic, they influence other forms and are becoming group conscious; they are passing out of the "I am" stage into the "I am that" realisation; the life and purpose of the great Entity of Whose body they are a part, is beginning to be cognised by them; they are becoming aware of the purpose back of the life of the planetary Spirit Who is the subjective impulse lying behind objective manifestation upon our earth. They are beginning to co-operate with His plans, to work for the betterment of their group; and the difference between them and other atoms of the human family is that they are now group conscious, they have a wider horizon, a group recognition, and [149] a larger purpose. At the same time they do not lose their self-consciousness, nor their own individual identity, and their own spheroidal life remains, but they put the whole force and energy which flows through them not into the working out of their own plans, but into an intelligent co-operation

Trong thế giới ngày nay cũng có những đơn vị của gia đình nhân loại đang chuyển sang giai đoạn thứ hai, họ đang trở nên phóng xạ và có từ tính, họ ảnh hưởng đến các hình tướng khác và đang trở nên có tâm thức nhóm; họ đang chuyển từ giai đoạn "Tôi là" sang sự chứng nghiệm "Tôi là cái đó"; sự sống và mục đích của Thực Thể vĩ đại mà họ là một phần của cơ thể Ngài, đang bắt đầu được họ nhận thức; họ đang trở nên nhận biết về mục đích đằng sau sự sống của Tinh thần hành tinh, Đấng là xung lực chủ quan nằm đằng sau sự biểu hiện khách quan trên trái đất của chúng ta. Họ đang bắt đầu hợp tác với các kế hoạch của Ngài, làm việc vì sự tốt đẹp hơn của nhóm mình; và sự khác biệt giữa họ và các nguyên tử khác của gia đình nhân loại là bây giờ họ có tâm thức nhóm, họ có một chân trời rộng hơn, sự nhận biết về nhóm, và [149] một mục đích lớn hơn. Đồng thời, họ không đánh mất ngã thức, cũng như bản sắc cá nhân của riêng họ, và đời sống hình cầu của riêng họ vẫn còn, nhưng họ đặt toàn bộ mãnh lực và năng lượng tuôn chảy qua họ không phải vào việc thực hiện các kế hoạch của riêng họ, mà vào sự hợp tác thông

with the greater Life of which they are a part. Such men are few and far between, but when they are more in number, then we can look for a change in world conditions, and for that time to arrive, of which St. Paul speaks when he says: "There should be no division in the body, but the members should have the same care one for another. Whether one member suffer, all members suffer with it, or one member be honoured, all rejoice with it...it is the same God which worketh all in all. There are diversities of gifts but the same spirit; there are differences of ministries (or service) but the same Lord." When we are all group conscious, when we are all aware of the purpose which lies back of manifestation upon our planet, when we are consciously active, and throwing all our energy into the working out of group plans, then we shall have what the Christian calls the "millennium."

minh với Sự Sống vĩ đại hơn mà họ là một phần. Những người như vậy rất ít và hiếm hoi, nhưng khi họ đông hơn về số lượng, thì chúng ta có thể trông đợi một sự thay đổi trong các điều kiện thế giới, và cho thời điểm đó đến, thời điểm mà Thánh Paul nói đến khi Ngài nói: "Sẽ không có sự chia rẽ trong cơ thể, nhưng các chi thể phải quan tâm đến nhau như nhau. Cho dù một chi thể chịu đau khổ, tất cả các chi thể cùng chịu đau khổ với nó, hay một chi thể được vinh dự, tất cả cùng vui mừng với nó... chính cùng một Thượng đế hành động tất cả trong tất cả. Có các ân tứ đa dạng nhưng cùng một tinh thần; có các mục vụ (hay sự phụng sự) khác nhau nhưng cùng một Chúa." Khi tất cả chúng ta đều có tâm thức nhóm, khi tất cả chúng ta đều nhận biết về mục đích nằm đằng sau sự biểu hiện trên hành tinh của chúng ta, khi chúng ta hoạt động một cách có ý thức, và dồn tất cả năng lượng của mình vào việc thực hiện các kế hoạch nhóm, thì chúng ta sẽ có cái mà người Kitô giáo gọi là "thiên niên kỷ".

Now, if you have in the evolution of the atom of substance, and the human atom, these two stages, if they are the basis of all future development, then within the planetary atom you will [150] have the same two stages, that in which the planetary Life is working out His own plans, and a later one in which He falls in with the greater plans of the Life which animates the solar system. Not yet being in a position to have an interview with the planetary Spirit, I am unable to tell you whether He is as yet co-operating in the purposes of the solar Logos; but we might be able to get some idea of the general purposes by the study of race evolution and the development of the great international plans within the planet. We must bear in mind also, that, though we human beings consider ourselves as the highest and greatest manifestation upon the planet, there may be other evolutions

Nay, nếu bạn có trong sự tiến hóa của nguyên tử chất liệu, và nguyên tử con người, hai giai đoạn này, nếu chúng là cơ sở của tất cả sự phát triển trong tương lai, thì bên trong nguyên tử hành tinh, bạn sẽ [150] có cùng hai giai đoạn đó, giai đoạn mà trong đó Sự Sống hành tinh đang thực hiện các kế hoạch của riêng Ngài, và một giai đoạn sau đó trong đó Ngài hòa hợp với các kế hoạch vĩ đại hơn của Sự Sống vốn làm sinh động hệ mặt trời. Vì chưa ở vị thế để có một cuộc phỏng vấn với Tinh thần hành tinh, tôi không thể nói cho bạn biết liệu Ngài đã hợp tác trong các mục đích của Thái dương Thượng đế hay chưa; nhưng chúng ta có thể có được một ý tưởng nào đó về các mục đích chung bằng cách nghiên cứu sự tiến hóa của chủng tộc và sự phát triển của các kế hoạch quốc tế vĩ đại bên trong hành tinh. Chúng ta cũng phải ghi nhớ rằng, mặc dù chúng ta là con người tự coi mình là sự biểu hiện cao

through which the central Life may be working, of which we know as yet but little. We must study not only man, but should consider also the angel evolution, or the deva evolution, as the Hindu calls it. This opens up for us an immense field of study and speculation.

nhất và vĩ đại nhất trên hành tinh, nhưng có thể có những cuộc tiến hóa khác mà qua đó Sự Sống trung tâm có thể đang làm việc, những cuộc tiến hóa mà chúng ta biết rất ít về chúng. Chúng ta không chỉ phải nghiên cứu con người, mà còn nên xem xét cuộc tiến hóa của thiên thần, hay cuộc tiến hóa của deva, như người Hindu gọi. Điều này mở ra cho chúng ta một lĩnh vực nghiên cứu và suy đoán bao la.

Again, within the solar system we shall expect to find analogous stages. We shall find, probably, that the great Life animating the entire solar system, the great Entity Who is using it for the working out of a definite purpose, energises it by means of these great centres of force which we call planetary atoms; that these centres, in their turn, work by means of lesser centres or groups, passing their energy on down through [151] groups of human atoms to the various kingdoms of nature, and thus to the little atom of substance which, in its turn, reflects the entire solar system. This question of atomic life, if we think it out, is vastly interesting, and leads us into many lines of conjecture. One of the main points of interest which it opens up is the intimate correlation, and close interaction of the atoms of every kind, and the all-pervading unity which must ultimately be recognised. If we have found that there comes a stage in the evolution of all atoms of every kind in which they feel and search for their place within the group, and from being positive become negative in regard to a greater life, if it is true in all these manifestations of consciousness there is a self-conscious stage and group-conscious stage, is it not logical and possible that perhaps, after all, our solar system is but an atom within a greater whole? May there not be for our solar system, and our solar Logos, a central larger life towards which the informing Spirit within the solar sphere is

Một lần nữa, bên trong hệ mặt trời, chúng ta sẽ mong đợi tìm thấy các giai đoạn tương đồng. Chúng ta có lẽ sẽ thấy rằng Sự Sống vĩ đại làm sinh động toàn bộ hệ mặt trời, Thực Thể vĩ đại Đang sử dụng nó để thực hiện một mục đích xác định, tiếp năng lượng cho nó bằng phương tiện của các trung tâm mãnh lực vĩ đại này mà chúng ta gọi là các nguyên tử hành tinh; rằng các trung tâm này, đến lượt mình, hoạt động bằng phương tiện của các trung tâm hay các nhóm nhỏ hơn, chuyển năng lượng của chúng xuống thông qua [151] các nhóm nguyên tử con người đến các giới khác nhau của tự nhiên, và do đó đến nguyên tử chất liệu nhỏ bé vốn đến lượt nó, phản chiếu toàn bộ hệ mặt trời. Câu hỏi về đời sống nguyên tử này, nếu chúng ta suy nghĩ kỹ về nó, cực kỳ thú vị, và dẫn chúng ta vào nhiều dòng phỏng đoán. Một trong những điểm thú vị chính mà nó mở ra là mối tương quan mật thiết, và sự tương tác chặt chẽ của các nguyên tử thuộc mọi loại, và sự thống nhất bao trùm tất cả vốn cuối cùng phải được thừa nhận. Nếu chúng ta đã thấy rằng có một giai đoạn trong sự tiến hóa của tất cả các nguyên tử thuộc mọi loại, trong đó chúng cảm nhận và tìm kiếm vị trí của mình bên trong nhóm, và từ việc là dương tính trở thành âm tính đối với một sự sống vĩ đại hơn, nếu đúng là trong tất cả các biểu hiện của tâm thức này có một giai đoạn tự ý thức và một giai đoạn tâm thức nhóm, thì chẳng phải là hợp lý và có khả năng rằng có lẽ, rốt cuộc, hệ mặt trời của chúng ta chỉ là

gradually attracted, and towards Whose consciousness our Deity aspires? Are there anywhere indications of such an attractive force, or goal? Are there greater spheres of solar life outside our system, that have a definite effect upon it? This may be but a speculation, but it has its points of interest. If we study astronomical books, and seek to ascertain whether [152] astronomers say that this is so, we shall meet with a vast amount of contradictory opinion; we shall find that some astronomers say that within the Pleiades is a central point around which our solar system revolves; others say that in the constellation of Hercules is the point of magnetic attraction for our solar system. On the other hand, you will find this flatly contradicted. We shall find some astronomers talking about "star-drift," and saying that the drift or trend, of certain stars is in a specific direction; others argue that the distances are so vast that it is impossible to determine whether certain systems are following a definite orbit or not.

một nguyên tử bên trong một tổng thể vĩ đại hơn sao? Phải chăng đối với hệ mặt trời của chúng ta, và Thái dương Thượng đế của chúng ta, có một sự sống trung tâm lớn hơn mà Tinh thần phú linh bên trong khối cầu thái dương đang dần dần bị thu hút về phía đó, và Thượng đế của chúng ta khao khát hướng tới tâm thức của Đấng Đó? Có bất kỳ dấu hiệu nào về một mãnh lực thu hút, hay mục tiêu như vậy không? Có các khối cầu của sự sống thái dương vĩ đại hơn bên ngoài hệ thống của chúng ta, có tác động xác định lên nó không? Đây có thể chỉ là một sự suy đoán, nhưng nó có những điểm thú vị của nó. Nếu chúng ta nghiên cứu các sách thiên văn, và tìm cách xác định xem liệu [152] các nhà thiên văn học có nói rằng điều này là như vậy hay không, chúng ta sẽ gặp phải một lượng lớn các ý kiến trái ngược nhau; chúng ta sẽ thấy rằng một số nhà thiên văn học nói rằng bên trong Pleiades là một điểm trung tâm mà hệ mặt trời của chúng ta xoay quanh; những người khác nói rằng trong chòm sao Hercules là điểm thu hút từ tính đối với hệ mặt trời của chúng ta. Mặt khác, bạn sẽ thấy điều này bị phủ nhận thẳng thừng. Chúng ta sẽ thấy một số nhà thiên văn học nói về "sự trôi dạt của các vì sao", và nói rằng sự trôi dạt hay xu hướng, của một số ngôi sao là theo một hướng cụ thể; những người khác lập luận rằng khoảng cách quá lớn đến nỗi không thể xác định liệu các hệ thống nhất định có đang theo một quỹ đạo xác định hay không.

Nevertheless, if we go to some of the ancient books, those which we call mythological (and a myth may be defined as something which holds a great truth hidden until we are ready to understand it), and if we study the ancient books of the East, we shall find that in all of them there are two or three constellations which are regarded as having a peculiarly intimate relation to our solar system. Towards these views modern

Tuy nhiên, nếu chúng ta tìm đến một số cuốn sách cổ xưa, những cuốn mà chúng ta gọi là thần thoại (và một huyền thoại có thể được định nghĩa như một cái gì đó nắm giữ một chân lý vĩ đại được ẩn giấu cho đến khi chúng ta sẵn sàng thấu hiểu nó), và nếu chúng ta nghiên cứu các cuốn sách cổ của Phương Đông, chúng ta sẽ thấy rằng trong tất cả chúng có hai hoặc ba chòm sao được coi là có mối quan hệ mật thiết đặc biệt với

astronomers as yet hold an agnostic attitude, and from the point of view of materialistic science, rightly so. What I seek to emphasise here is that a topic upon which scientists and astronomers are divided, yet which is nevertheless a subject of [153] contention, and one upon which the Oriental books sound a clear note, must have a basis in fact, and that there is probably an aspect of truth in the assertion. I would personally suggest here that that aspect of truth will be found, not along physical lines of interpretation, but along the lines of consciousness; that it is the psychic evolution that is going on within all atoms (using psychic in the sense of the subjective consciousness) which is hinted at in these books, and the emphasis is laid upon our having an occult relationship with other solar systems. Here the truth may perhaps be found. The life subjective may be one; the energy flowing between them may be one; but in the physical form lies diversity. Perhaps in the evolution of the intelligence, in the manifestation of love, or group consciousness, and in the development of will or purpose, lies unity, the oneness of the subjective life, and the eventual recognition that within the form, and in the form only, lies separation and differentiation.

hệ mặt trời của chúng ta. Đối với những quan điểm này, các nhà thiên văn học hiện đại vẫn giữ thái độ bất khả tri, và từ quan điểm của khoa học duy vật, đúng là như vậy. Điều tôi tìm cách nhấn mạnh ở đây là một chủ đề mà các nhà khoa học và thiên văn học bị chia rẽ, nhưng tuy nhiên lại là một chủ đề của [153] sự tranh cãi, và là một chủ đề mà các cuốn sách Phương Đông gióng lên một âm điệu rõ ràng, hẳn phải có cơ sở thực tế, và rằng có lẽ có một phương diện của chân lý trong lời khẳng định đó. Cá nhân tôi muốn gợi ý ở đây rằng phương diện chân lý đó sẽ được tìm thấy, không phải theo các đường hướng giải thích vật lý, mà theo các đường hướng của tâm thức; rằng chính sự tiến hóa thông linh đang diễn ra bên trong tất cả các nguyên tử (sử dụng từ thông linh theo nghĩa của tâm thức chủ quan) là điều được ám chỉ trong các cuốn sách này, và sự nhấn mạnh được đặt vào việc chúng ta có một mối quan hệ huyền bí với các hệ mặt trời khác. Có lẽ chân lý có thể được tìm thấy ở đây. Sự sống chủ quan có thể là một; năng lượng tuôn chảy giữa chúng có thể là một; nhưng trong hình tướng vật lý có sự đa dạng. Có lẽ trong sự tiến hóa của trí thông minh, trong sự biểu hiện của tình thương, hay tâm thức nhóm, và trong sự phát triển của ý chí hay mục đích, có sự thống nhất, sự duy nhất của sự sống chủ quan, và sự thừa nhận cuối cùng rằng bên trong hình tướng, và chỉ trong hình tướng, mới có sự chia rẽ và sự biến phân.

The ancient books of the East point out, in considering this subject, that the seven stars of the Great Bear, the seven stars of the Pleiades, and the sun Sirius, have a very close connection with our solar system, and that they hold an intimate psychic magnetic relation to our solar Logos.

Các cuốn sách cổ của Phương Đông chỉ ra, khi xem xét chủ đề này, rằng bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh, bảy ngôi sao của Pleiades, và mặt trời Sirius, có mối liên hệ rất chặt chẽ với hệ mặt trời của chúng ta, và rằng chúng giữ một mối quan hệ từ tính thông linh mật thiết với Thái dương Thượng đế của chúng ta.

[154]

[154]

We have seen that the goal for the atom of substance is self-consciousness; and that for the Entity Who is evolving through a planet, the goal may be God consciousness. Now, of course, when you consider the solar Logos words fail, yet for Him also there must be a goal. You can call this Absolute Consciousness, if you like. Let us again illustrate this. Our body, we have been told, is made up of a multiplicity of little lives, or cells, or atoms, each having its own individual consciousness. This corresponds to its self-consciousness. The consciousness of the physical body, viewed as a whole, might, from the atom's point of view, be regarded as its group consciousness. Then we have the consciousness of man, the thinker. He is the one who energises the body, and turns it to his will—that is, to the atom in his body, analogous to what we might call God consciousness. Our self-conscious realisation is as far removed from that of the atom as the consciousness of the solar Logos is from ours. Now to the atom in our body that consciousness of the solar Logos might be called Absolute Consciousness, might it not? This thought can be extended to the human atom, to the planetary atom, and you can further predicate that the solar Logos reaches out to a consciousness beyond His own analogous to that which stretches between the atom in your body and Him. Here [155] you have a very marvellous vista opening up. Yet this is, in itself, encouraging; for if we study closely the cell in a physical body, and consider the long road that has been travelled between its consciousness, and that which a man now knows to be his, we have for ourselves the promise and hope of future achievement, and the incentive to persist in our endeavour.

Chúng ta đã thấy rằng mục tiêu cho nguyên tử chất liệu là ngã thức; và rằng đối với Thực Thể đang tiến hóa qua một hành tinh, mục tiêu có thể là tâm thức Thượng đế. Nay, tất nhiên, khi bạn xem xét Thái dương Thượng đế, ngôn từ trở nên bất lực, nhưng đối với Ngài cũng phải có một mục tiêu. Bạn có thể gọi điều này là Tâm thức Tuyệt đối, nếu bạn muốn. Chúng ta hãy minh họa lại điều này. Cơ thể chúng ta, chúng ta đã được bảo, được tạo thành từ vô số sự sống nhỏ bé, hay tế bào, hay nguyên tử, mỗi cái có tâm thức riêng lẻ của mình. Điều này tương ứng với ngã thức của nó. Tâm thức của thể xác, được xem như một tổng thể, có thể, từ quan điểm của nguyên tử, được coi là tâm thức nhóm của nó. Sau đó chúng ta có tâm thức của con người, người suy tư. Y là người tiếp năng lượng cho cơ thể, và chuyển nó theo ý chí của mình—nghĩa là, đối với nguyên tử trong cơ thể y, tương đồng với cái mà chúng ta có thể gọi là tâm thức Thượng đế. Sự chứng nghiệm tự ý thức của chúng ta cách xa sự chứng nghiệm của nguyên tử cũng như tâm thức của Thái dương Thượng đế cách xa chúng ta. Nay đối với nguyên tử trong cơ thể chúng ta, tâm thức đó của Thái dương Thượng đế có thể được gọi là Tâm thức Tuyệt đối, phải không? Tư tưởng này có thể được mở rộng cho nguyên tử con người, cho nguyên tử hành tinh, và bạn có thể khẳng định thêm rằng Thái dương Thượng đế vươn tới một tâm thức vượt ra ngoài tâm thức của riêng Ngài tương đồng với tâm thức trải rộng giữa nguyên tử trong cơ thể bạn và Ngài. Ở đây [155] bạn có một viễn cảnh rất kỳ diệu mở ra. Tuy nhiên, điều này, tự nó, là đáng khích lệ; vì nếu chúng ta nghiên cứu kỹ tế bào trong một thể xác, và xem xét con đường dài đã được đi qua giữa tâm thức của nó, và cái mà con người hiện nay biết là của mình, chúng ta có cho mình lời hứa và hy vọng về thành tựu trong tương lai, và động lực để kiên trì trong nỗ lực của mình.

The old books of the East have held secreted for many ages the truth about much which is only now beginning to sink into the consciousness of the Occidental. They taught the radio-activity of matter thousands of years ago, and so perhaps, after all, there may be an equal amount of truth in their teaching about the constellations. Perhaps in the stars that we can see in the distant heavens, and in the life that is evolving within them, we have the objective of our solar Logos, and the influences that are flowing towards him, attracting him towards them, and making him, in due course of time, radio-active. In the Eastern books they say that in the sun Sirius lies the source of wisdom, and that the influence or the energy of love emanates from there. Then they say that there is a constellation that is even more closely connected with our solar Logos, the reason being that He is not, as yet, sufficiently evolved so that He can respond completely to Sirius, but He can respond to the influence of the seven sisters of [156] the Pleiades. This group is a most interesting one. If you will go to the dictionary and look up the word "electricity," you will find it suggested that it may be traced back to the star Electra, one of the seven sisters, and supposed by some to be the little lost Pleiad. The Eastern teachers say that in the mystery of electricity is hidden all knowledge, and that when we have fathomed that we shall know all there is to be known. What the relationship of the Pleiades to our solar system may be, it is not possible for us to say, but even our Christian Bible recognises it, and Job speaks of "the sweet influences of the Pleiades," whilst some of the Oriental Scriptures affirm that the connection lies in sound or vibration. Perhaps the Pleiades are the source of the atomic life of our Logos, the active intelligent aspect, that one which was first

Các cuốn sách cổ của Phương Đông đã giữ kín trong nhiều thời đại chân lý về nhiều điều vốn chỉ mới bắt đầu thấm vào tâm thức của người phương Tây. Họ đã dạy về tính phóng xạ của vật chất hàng ngàn năm trước, và vì vậy có lẽ, rốt cuộc, có thể có một lượng chân lý tương đương trong giáo lý của họ về các chòm sao. Có lẽ trong những ngôi sao mà chúng ta có thể nhìn thấy trên bầu trời xa xăm, và trong sự sống đang tiến hóa bên trong chúng, chúng ta có mục tiêu của Thái dương Thượng đế của mình, và những ảnh hưởng đang tuôn chảy về phía Ngài, thu hút Ngài về phía chúng, và làm cho Ngài, trong quá trình thời gian, trở nên phóng xạ. Trong các cuốn sách Phương Đông, họ nói rằng trong mặt trời Sirius có nguồn minh triết, và rằng ảnh hưởng hay năng lượng của tình thương phát ra từ đó. Sau đó họ nói rằng có một chòm sao thậm chí còn liên kết chặt chẽ hơn với Thái dương Thượng đế của chúng ta, lý do là Ngài, vẫn chưa, tiến hóa đủ để Ngài có thể đáp ứng hoàn toàn với Sirius, nhưng Ngài có thể đáp ứng với ảnh hưởng của bảy chị em của [156] Pleiades. Nhóm này là một nhóm thú vị nhất. Nếu bạn đi đến từ điển và tra cứu từ "electricity" (điện), bạn sẽ thấy nó được gợi ý rằng nó có thể được truy nguyên từ ngôi sao Electra, một trong bảy chị em, và được một số người cho là nàng Pleiad nhỏ bé bị lạc. Các giáo lý Phương Đông nói rằng trong bí nhiệm của điện ẩn giấu mọi kiến thức, và rằng khi chúng ta đã thấu triệt điều đó, chúng ta sẽ biết tất cả những gì cần biết. Mối quan hệ của Pleiades với hệ mặt trời của chúng ta có thể là gì, chúng ta không thể nói được, nhưng ngay cả Kinh Thánh Kitô giáo của chúng ta cũng thừa nhận nó, và Job nói về "những ảnh hưởng ngọt ngào của Pleiades", trong khi một số Kinh điển Phương Đông khẳng định rằng sự kết nối nằm trong âm thanh hay rung động. Có lẽ Pleiades là nguồn gốc của đời sống nguyên tử của Thượng đế chúng ta, phương diện

developed, and which we might call electrical matter.

thông tuệ năng động, phương diện đã được phát triển đầu tiên, và cái mà chúng ta có thể gọi là vật chất điện.

Then there is the Great Bear. There is much that is interesting said about the relation between the Great Bear and the Pleiades in Oriental writings. The seven sisters are said to be the seven wives of the seven stars of the Great Bear. Now what is perhaps the truth back of that legend? If the Pleiades are the source of the electrical manifestation, the active intelligent aspect of the solar system, and their energy that which animates all matter, they may perhaps [157] represent the negative aspect, whose polar opposite, or the positive aspect, is their seven husbands, the seven stars of the Great Bear. Perhaps the union of these two is what produces our solar system. Perhaps these two types of energy, one from the Pleiades and the other from the Great Bear, meet, and in their conjunction produce that blazing forth in the heavens which we call our solar system.

Sau đó là Đại Hùng Tinh. Có nhiều điều thú vị được nói về mối quan hệ giữa Đại Hùng Tinh và Pleiades trong các tác phẩm Phương Đông. Bảy chị em được cho là bảy người vợ của bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh. Nay, đâu có lẽ là chân lý đằng sau truyền thuyết đó? Nếu Pleiades là nguồn gốc của sự biểu hiện điện, phương diện thông tuệ năng động của hệ mặt trời, và năng lượng của chúng là cái làm sinh động tất cả vật chất, chúng có thể [157] đại diện cho phương diện âm, mà cực đối lập của nó, hay phương diện dương, là bảy người chồng của chúng, bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh. Có lẽ sự kết hợp của hai cái này là cái tạo ra hệ mặt trời của chúng ta. Có lẽ hai loại năng lượng này, một từ Pleiades và một từ Đại Hùng Tinh, gặp nhau, và trong sự giao hội của chúng tạo ra sự bùng cháy rực rỡ trên bầu trời mà chúng ta gọi là hệ mặt trời của mình.

The relationship of these two constellations, or rather their subjective relationship, must surely have some basis in fact, or we would not have it hinted at in the different mythologies. There must be something that connects them, out of all the myriads of constellations, with our solar system. But when we endeavour to give it a purely physical application we go astray. If we work it out along the lines of the subjective life, and connect it with energy, quality, or force, we are liable to stumble upon truth, and find out some of the reality which may underlie what appears at first sight to be a senseless fable. Anything that widens our horizon, that enables us to take a broader vision and a clearer view of what is going on in the evolutionary process, is of value to us, not

Mối quan hệ của hai chòm sao này, hay đúng hơn là mối quan hệ chủ quan của chúng, chắc chắn phải có một cơ sở nào đó trong thực tế, nếu không chúng ta sẽ không thấy nó được ám chỉ trong các thần thoại khác nhau. Phải có một cái gì đó kết nối chúng, trong số vô vàn các chòm sao, với hệ mặt trời của chúng ta. Nhưng khi chúng ta cố gắng đưa ra cho nó một ứng dụng hoàn toàn vật lý, chúng ta đi lạc đường. Nếu chúng ta giải quyết nó theo các đường hướng của sự sống chủ quan, và kết nối nó với năng lượng, phẩm tính, hay mãnh lực, chúng ta có thể tình cờ tìm thấy chân lý, và tìm ra một số thực tại có thể nằm bên dưới cái thoạt nhìn có vẻ là một câu chuyện ngụ ngôn vô nghĩa. Bất cứ điều gì mở rộng chân trời của chúng ta, cho phép chúng ta có một tầm nhìn rộng

because the accumulation of ascertained facts is of value, but because of what it enables us to do within ourselves; our ability to think in wider and larger terms is increased; [158] we are enabled to look beyond our self-centred point of view, and to include within our consciousness other and different aspects than our own. In doing this we are developing group consciousness, and we shall realise eventually that the apparently stupendous facts which we fought and died for down the ages, and emphasised as the entire truth, were after all but fragments of a plan, and infinitesimal portions of a gigantic sumtotal. Perhaps, therefore, when we come back to earth again, and can look back upon the things that interest us now, and which we consider so important, we shall find how erroneous facts were as we then apprehended them. Facts, after all, do not matter; the facts of the last century are not facts now, and in the next century scientists may laugh at our dogmatic assertions, and wonder how we could have looked upon matter as we did. It is the development of the life, and the relationship of the life to all that is around, that really matters; and, above all, the effect that we are having upon those with whom we are associated, and the work we do, which affects, for better or for worse, the group in which we find ourselves.

hơn và cái nhìn rõ ràng hơn về những gì đang diễn ra trong tiến trình tiến hóa, đều có giá trị đối với chúng ta, không phải vì sự tích lũy các dữ kiện đã được xác định là có giá trị, mà vì những gì nó cho phép chúng ta làm bên trong chính mình; khả năng suy nghĩ với phạm vi rộng hơn và bao quát hơn của chúng ta được gia tăng; [158] chúng ta được cho phép nhìn xa hơn quan điểm tập trung vào bản thân của mình, và bao gồm bên trong tâm thức của mình những phương diện khác và khác biệt so với của riêng chúng ta. Khi làm điều này, chúng ta đang phát triển tâm thức nhóm, và cuối cùng chúng ta sẽ nhận ra rằng những sự kiện có vẻ to lớn mà chúng ta đã chiến đấu và chết vì chúng qua các thời đại, và nhấn mạnh như là toàn bộ chân lý, rốt cuộc chỉ là những mảnh vỡ của một kế hoạch, và những phần cực nhỏ của một tổng thể khổng lồ. Do đó, có lẽ, khi chúng ta trở lại trái đất một lần nữa, và có thể nhìn lại những điều làm chúng ta quan tâm hiện nay, và những điều chúng ta coi là quan trọng như vậy, chúng ta sẽ thấy các dữ kiện sai lầm như thế nào khi chúng ta hiểu chúng lúc đó. Rốt cuộc, các dữ kiện không quan trọng; các dữ kiện của thế kỷ trước không phải là các dữ kiện bây giờ, và trong thế kỷ tới, các nhà khoa học có thể cười vào những khẳng định giáo điều của chúng ta, và tự hỏi làm sao chúng ta có thể nhìn vật chất như chúng ta đã làm. Chính sự phát triển của sự sống, và mối quan hệ của sự sống với tất cả những gì xung quanh, mới thực sự quan trọng; và trên hết, ảnh hưởng mà chúng ta đang có đối với những người mà chúng ta liên kết, và công việc chúng ta làm, vốn ảnh hưởng, tốt hơn hay xấu hơn, đến nhóm mà chúng ta thấy mình trong đó.

In closing this series of lectures, I cannot do better than quote again from St. Paul, where he says: "I reckon that the sufferings of the present time are not worthy to be compared with the [159] glory which shall he revealed

Để kết thúc loạt bài giảng này, tôi không thể làm gì tốt hơn là trích dẫn lại lời Thánh Paul, nơi Ngài nói: "Tôi nghĩ rằng những đau khổ trong thời hiện tại chẳng đáng so sánh với [159] vinh quang sẽ được mặc khải trong

in us...for we are saved by hope...for I am persuaded that neither death nor life, nor angels nor principalities, nor powers, nor things present, nor things to come, nor height, nor depth, nor any other creature, shall be able to separate us from the love of God."

chúng ta... vì chúng ta được cứu nhờ hy vọng... vì tôi tin chắc rằng dù cái chết hay sự sống, dù các thiên thần hay các quyền thần, dù các thế lực, hay những sự việc hiện tại, hay những sự việc sẽ đến, dù chiều cao, hay chiều sâu, hay bất kỳ tạo vật nào khác, cũng sẽ không thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thượng đế."